



ĐẠI HỌC QUỐC GIA

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Chào Mừng

NĂM HỌC MỚI 2007-2008

TỔNG KẾT MÙA HÈ XANH ĐHQG-HCM NĂM 2007



Thư

của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết

*gửi các thầy giáo, cô giáo, cán bộ viên chức ngành giáo dục,
các bậc phụ huynh và các em học sinh, sinh viên nhân dịp
khai giảng năm học mới 2007-2008*

Nhân dịp khai giảng năm học 2007-2008 và ngày "Toàn dân đưa trẻ đến trường", tôi thân ái gửi đến các thế hệ nhà giáo, cán bộ, công nhân viên chức ngành giáo dục, các bậc phụ huynh và các em học sinh, sinh viên trong cả nước lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

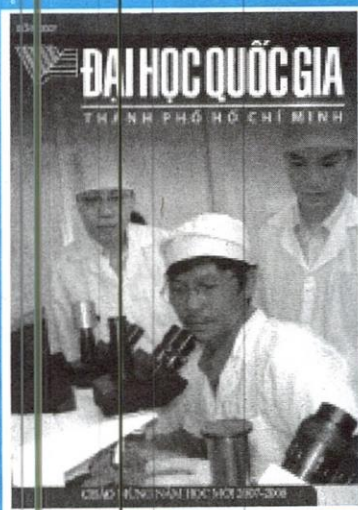
Năm học 2006-2007, toàn ngành giáo dục đã có nhiều cố gắng, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, là năm triển khai cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục" bước đầu đạt kết quả tốt, được toàn xã hội đồng tình ủng hộ. Năm học vừa qua còn đánh dấu sự chuyển biến rộng rãi trong việc tổ chức các kỳ thi ở các cấp học, bậc học một cách an toàn, nghiêm túc, quyết tâm khắc phục những yếu kém về chất lượng; là năm có những đổi mới tích cực trong việc tăng quy mô và nâng cao chất lượng dạy và học ở các cơ sở đào tạo... Tôi nhiệt liệt biểu dương những cố gắng, nỗ lực của toàn ngành giáo dục, đặc biệt là các tập thể, cá nhân đã đi đầu trong các cuộc vận động lớn của ngành.

Trong năm học mới, ngành giáo dục cần tiếp tục triển khai mạnh mẽ các chủ trương của Đảng, Nhà nước và của ngành giáo dục đặc biệt là cuộc vận động "hai không" với 4 nội dung: "Nói không với tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích, vi phạm đạo đức nhà giáo và việc ngồi nhầm lớp"... Đất nước đang cần có nhiều hơn nữa những trí thức và lao động có tay nghề, có kỹ năng, có bản lĩnh và hoài bão cống hiến vì Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ này, ngành giáo dục giữ vai trò nòng cốt.

Tôi mong các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội, toàn thể nhân dân và các thầy, cô giáo, các em học sinh, sinh viên cùng đồng lòng, tâm huyết vì một năm học mới thắng lợi.

Thân ái!

NGUYỄN MINH TRIẾT



TRONG SỐ NÀY

Chào Mừng

NĂM HỌC MỚI 2007-2008

TỔNG BIÊN TẬP:

PGS.TS. Nguyễn Quang Điện

TỔ CHỨC BÀN THẢO:

TS. Nguyễn Khắc Cảnh

ĐT: 7242181-1355

Th S. Nguyễn Thị Minh Lan

ĐT: 7242181-1351

TRÌNH BÀY:

Đặng Đức Lợi

* Bài vở, thư từ xin gửi về:

Phòng 426, Nhà điều hành

ĐHQG-HCM, Khu phố 6,

Phường Linh Trung,

Quận Thủ Đức, TP.HCM.

Điện thoại:

7242181-1351

Email:

bantindhgg@vnuhcm.edu.vn

Website:

www.vnuhcm.edu.vn

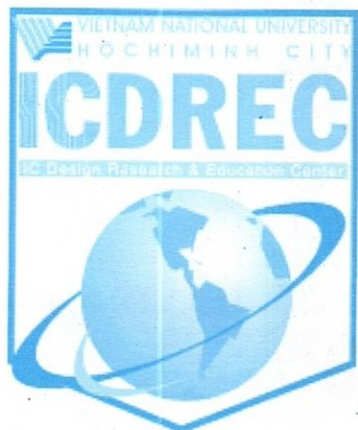
* Bản tin ĐHQG TP.HCM.

Giấy phép xuất bản

số 2900/BC-GPXB do Bộ VH TT

cấp ngày 29-9-1997

- * Xây dựng ICDREC Đại học Quốc gia TP.HCM
thành trung tâm vi mạch hàng đầu Việt Nam 4
- * Về hợp tác đào tạo SDH & NCKH
giữa PTN Công nghệ Nano- ĐHQG TP.HCM
& Trường đại học Công nghệ- ĐHQG-HN **TS. Đặng Mậu Chiến 8**
- * Nhận dạng một số loại hình liên kết đào tạo
quốc tế tại các trường đại học **TS. Nguyễn Đức Nghĩa 12**
- * Tế bào gốc (Stem cell), một hướng nghiên cứu mới
trong công nghệ sinh học ĐHQG TP.HCM **Minh Lan 16**
- * Sơ kết công tác tuyển sinh 2007 **PGS.TS. Nguyễn Chu Hùng 18**
- * Đánh giá và chiêm nghiệm những nguyên tắc
của lý luận dạy và học lấy người học
làm trung tâm **Nguyễn Thị Thanh Trúc 20**
- * Mùa hè xanh năm 2007 của Trường Đại học Bách khoa-
Đại học Quốc gia TP.HCM & những con số 26
- * Tổng kết chiến dịch Mùa hè xanh
ĐHQG TP.HCM năm 2007 28
- * Giảng viên trẻ tiêu biểu ĐHQG TP.HCM 30
- * Đại sứ môi trường năm 2007- Nguyễn Tấn Đức,
SV Trường Đại học Bách khoa- ĐHQG TP.HCM **Ngọc Trâm 38**
- * Trang tin 40



Xây dựng ICDREC

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

THÀNH TRUNG TÂM VI MẠCH

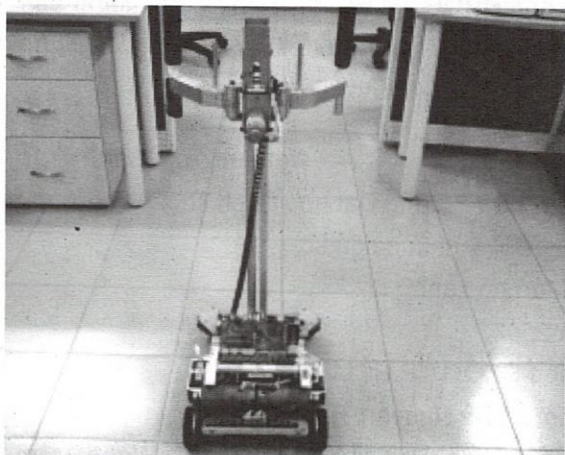
HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Mục tiêu và nhiệm vụ

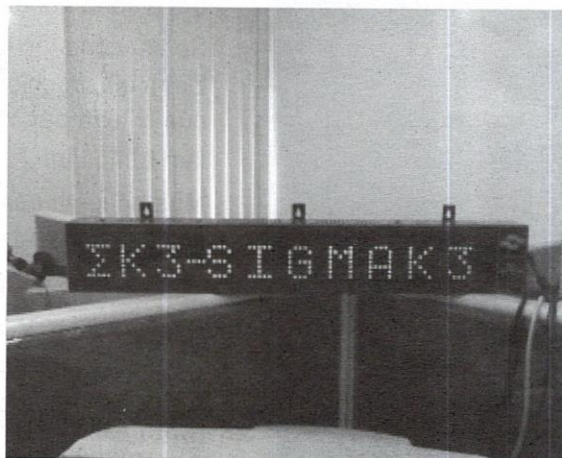
Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Thiết kế Vi mạch (tên tiếng Anh là IC Design Research & Education Center, viết tắt là ICDREC) trực thuộc Khu Công nghệ Phần mềm - Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh (VNU-ITP) được thành lập theo Quyết định số 605/ĐHQG-HCM/KHCN của Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh ngày 05.08.2005.

Thành viên của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Thiết kế Vi mạch (sau đây gọi là Trung tâm) chủ yếu đến từ Trường ĐH Bách khoa và Trường ĐH KHTN - ĐHQG-HCM. PGS.TS Nguyễn Thanh Nam, Phó trưởng Ban Khoa học Công nghệ của Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh là Giám đốc trung tâm.

Về chức năng, Trung tâm là một đơn vị hành chính sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu



Ứng dụng quang báo



Ứng dụng quang báo

và tài khoản riêng. Trung tâm lấy hoạt động trong lĩnh vực thiết kế vi mạch làm trung tâm và các hoạt động trong các lĩnh vực điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin và cơ khí-tự động hoá là lĩnh vực ứng dụng vi mạch trên cơ sở tuân thủ quy chế của ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh và pháp luật của nhà nước Việt Nam.

Mục tiêu của ICDREC là trở thành trung tâm nghiên cứu, đào tạo thiết kế và ứng dụng công nghệ vi mạch hàng đầu tại Việt Nam.

"Đào tạo", "Nghiên cứu", và "Kinh doanh" ("Kinh doanh" bao hàm tất cả các hoạt động nhằm thu lợi nhuận từ công nghệ vi mạch chẳng hạn như sản xuất và bán các "lõi IP", chuyển giao công nghệ, outsourcing, chuyển nhượng nguồn nhân lực, tư vấn v.v. ngay cả "Đào tạo" cũng được xem là một hình thức kinh doanh), hỗ trợ phát triển ngành công nghiệp vi mạch và các lĩnh vực ứng dụng vi mạch tại Việt Nam là nhiệm vụ của ICDREC.

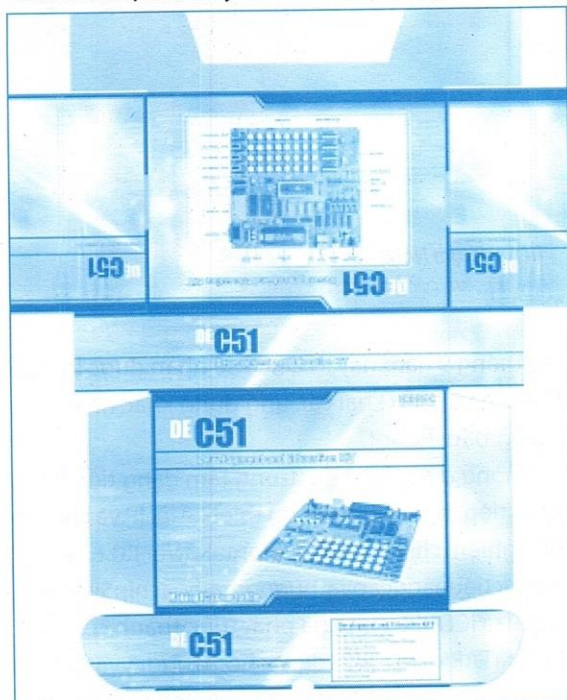
Để hoàn thành sứ mệnh nêu trên, trung tâm được trang bị một phòng thí nghiệm với dàn máy tính hiện đại và phần mềm thiết kế vi mạch của Synopsys (1 license thương mại và 20 license giảng dạy trị giá gần 1 triệu USD), phần mềm giảng dạy của Cadence, ARM, v.v. Ngoài ra trung tâm được ARM, ALTERA hỗ trợ KIT và tài liệu giảng dạy. Hơn thế nữa, trung tâm còn tập hợp một đội ngũ giáo sư, tiến sĩ có trình độ cao trong lĩnh vực thiết kế vi mạch trong và ngoài nước. Hiện tại trung tâm đang từng bước hoàn thiện về mặt tổ chức và hình thành những nhóm chuyên nghiên cứu đặc thù như nhóm thiết kế số, nhóm nghiên cứu kiến trúc ARM, nhóm ALTERA, nhóm nghiên cứu hệ thống

nhúng, v.v.

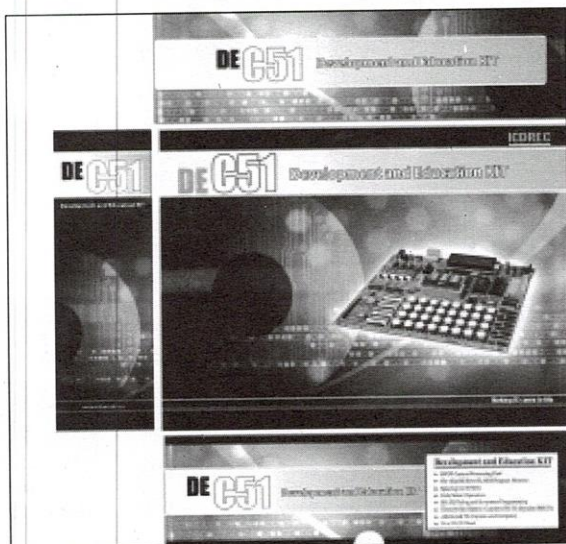
Những thành quả ban đầu

Về nghiên cứu khoa học, ICDREC đạt được một số thành quả nhất định trong thời gian qua. Trung tâm đã thực hiện thành công dự án "Nghiên cứu thiết kế lõi IP và chế tạo thử nghiệm chip 8-bit RISC SigmaK3" với mục tiêu chế tạo CON CHIP ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM.

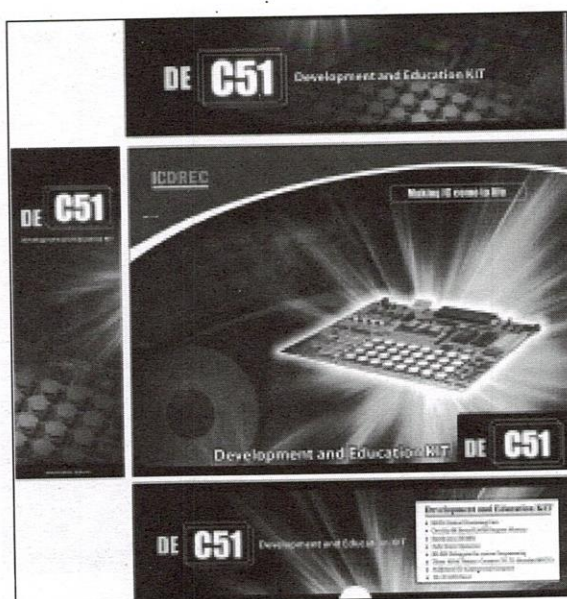
Hiện tại, lõi IP của chip SigmaK3 đã được chuyển cho MOSIS, nhà máy sản xuất chip hàng đầu của Mỹ.



Thiết kế vỏ hộp cho KIT 8051



Thiết kế vỏ hộp cho KIT PIC



Thiết kế vỏ hộp cho KIT ARM

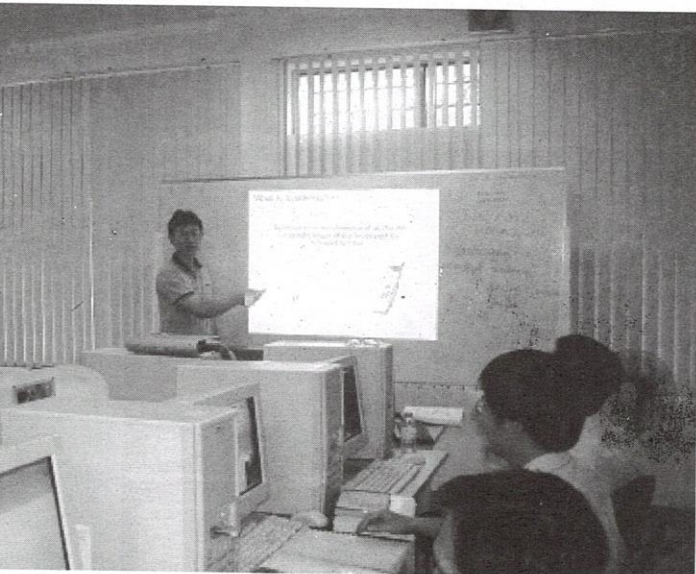


Tiến sĩ Phạm Năng Tùng
và các học sinh

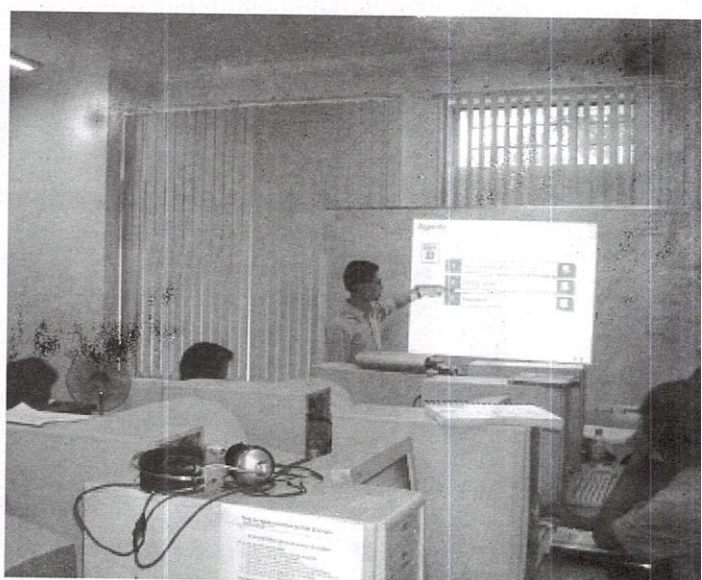
Vào tháng 9 năm nay, ICDREC sẽ nhận được lô chip đầu tiên và triển khai các ứng dụng khác nhau như Quang báo, Robot.

Không dừng lại ở đó, trung tâm đang tiến hành dự án tiếp theo "Nghiên cứu thiết kế lõi IP và chế tạo thử nghiệm chip 8-bit RISC SigmaK3 Ver1.0 + Ver2.0" với mục tiêu nâng cấp và thương mại hóa chip SigmaK3. Ngoài ra ICDREC cũng đã phát triển thành công các dòng KITARM, PIC, 8051 dành cho giảng dạy và thương mại. Trong năm 2008, ICDREC dự định sẽ phát triển lõi IP 16 bit và 32 bit, hệ thống nhúng, DSP, v.v.

Về đào tạo, trung tâm đã tổ chức thành công khóa học đầu tiên "Analysis and Design of Digital Integrated Circuits I" trong chương trình "VLSI Design", chương trình học gồm nhiều giai đoạn nhằm cung cấp cho các kỹ sư, chuyên viên trong lĩnh vực vi mạch hoặc các sinh viên năm cuối cơ định hướng vào thiết kế vi mạch các kiến thức nâng cao về thiết kế các vi mạch Digital, Analog, Mixed-Signal, RF và được xây dựng dựa trên chương trình đào tạo cao học của University of Texas at Austin (USA), có sửa đổi theo hướng thực hành ứng dụng. Khóa học này được dẫn



Ker Swee Guan, chuyên gia của Synopsys, giới thiệu về công cụ Design Compiler (DC) dùng cho Front-end.



Ng Kian Peng, chuyên gia của Synopsys, giới thiệu về công cụ Astro dùng cho Back-end.

dắt bởi tiến sĩ Phạm Năng Tùng, chuyên gia của Qualcomm, tập đoàn hàng đầu thế giới về công nghệ phi xương và CDMA trong lĩnh vực thiết kế vi mạch.

Ngoài ra ICDREC còn tổ chức thành công những khóa học chuyên biệt được dẫn dắt bởi các chuyên gia của Synopsys, tập đoàn hàng đầu thế giới kinh doanh phần mềm thiết kế vi mạch, về cách sử dụng các công cụ như Leda, VCS, Design Compiler, Astro và Hercules trong thiết kế vi mạch, và khóa học "Digital design in Verilog on ALTERA DE2 KIT" do chuyên gia của hãng ALTERA giảng dạy.

ICDREC cũng kết hợp với Trung tâm công nghệ thông tin trực thuộc Sở bưu chính viễn thông Tp. Hồ Chí Minh, VMA, v.v để tổ chức những khóa đào tạo thường xuyên về thiết kế vi mạch. Ngoài ra ICDREC cũng chú trọng phát triển hình thức đào tạo theo yêu

Inc, Viet Vmicro Corp, And so on.

Nhiều khó khăn vẫn còn ở phía trước. Song đạt được sự hòa hợp của cả 3 yếu tố: THIÊN THỜI (Sự hỗ trợ nhiệt tình của các công ty trong và ngoài nước như Qualcomm Inc., Synopsys Inc., Global CyberSoft Inc., ARM Inc., Altera Inc., Viet Vmicro Corp., v.v), ĐỊA LỢI (Nằm trong Khu Công nghệ Phần mềm - Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh (VNU-ITP, nơi hội tụ của tri thức và công nghệ), NHÂN HÒA (Sự đồng tâm nhất trí của tất cả thành viên ICDREC cùng sự giúp đỡ hết mình của các chuyên gia nước ngoài như Giáo sư Đặng Lương Mô, Tiến sĩ Phạm Năng Tùng, v.v), chúng ta có thể tin vào sự thành công của ICDREC trong một tương lai không xa và hy vọng một ngày nào đó ICDREC sẽ là Trung tâm nghiên cứu, đào tạo thiết kế và ứng dụng công nghệ vi mạch hàng đầu tại Việt Nam.



Lễ nhận tài trợ (SYNOPSYS- ICDREC)

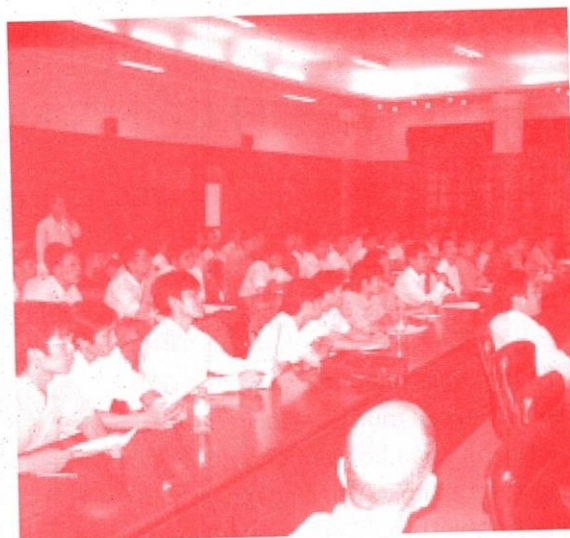
cầu. Hiện tại trung tâm đang thực hiện khóa đào tạo về DSP & ARM theo yêu cầu của Vietsovpetro. Trong năm 2008, ICDREC dự định kết hợp với đại học Texas at Austin (USA) thực hiện chương trình đào tạo cao học về thiết kế vi mạch tại Việt Nam.

Để đạt được những thành quả nêu trên, ngoài nỗ lực từ chính bản thân trung tâm còn có sự quan tâm giúp đỡ của Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh cùng các công ty trong và ngoài nước như: Qualcomm Inc, Synopsys Inc, Global CyberSoft Inc, ARM Inc, Altera

Chuyên viên ICDREC cùng sinh viên đến từ các trường đại học thành viên của VNU-HCM trong buổi hội thảo chuyên đề về kiến trúc ARM.



Lễ nhận tài trợ (QUALCOMM-ICDREC)





Hình 1. PGS. TS. Đặng Mậu Chiến - Giám đốc PTN CN Nano và GS. TS. Nguyễn Hữu Đức - Hiệu trưởng Trường ĐH Công Nghệ ký kết Văn bản Liên kết Đào tạo tại Hà Nội.

VỀ HỢP TÁC ĐÀO TẠO SĐH & NCKH

GIỮA PTN CÔNG NGHỆ NANO - ĐHQG TP. HCM
& TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ - ĐHQG HN

PGS. TS. Đặng Mậu Chiến

I. Mục đích, nhu cầu và lợi ích của hợp tác

Việc hợp tác đào tạo Sau Đại học và Nghiên cứu Khoa học giữa PTN Công nghệ Nano - ĐHQG TP. HCM và Trường Đại học Công nghệ - ĐHQG Hà Nội xuất phát từ nhu cầu thực tế và lợi ích của hai bên:

- Ngành Khoa học và Công nghệ Nano là một ngành mới mang tính liên ngành và hiện đại (công nghệ cao, thiết bị nghiên cứu tiên tiến và đắt tiền...),

vi thể nhiều nước trong khu vực và trên thế giới đang đầu tư rất mạnh vào lĩnh vực này. Tại Việt Nam Chương trình Khoa học và Công nghệ Nano cũng đã được khởi động từ nhiều năm nay, do vậy, việc đào tạo nhân lực trình độ cao và chuyên gia phục vụ NCKH cho lĩnh vực này là nhu cầu bức thiết.

- Đào tạo nhân lực trình độ cao: Thạc sĩ, Tiến sĩ (Sau Đại học) có thể tiến hành ở nước ngoài và trong nước.

Chúng ta cần tranh thủ các nguồn ngân sách và các Dự án Hợp tác Quốc tế để gửi cán bộ đi học nước ngoài. Tuy nhiên, cũng cần thực hiện đào tạo trong nước vì các lợi ích rất thiết thực: tiết kiệm ngân sách, đào tạo được số đông, đáp ứng nhu cầu người học (do nhiều hoàn cảnh khác nhau, không phải ai cũng muốn và có thể đi học nước ngoài trong thời gian dài) v.v... Lợi ích quan trọng nhất mà hình thức đào tạo trong nước mang lại là cung cấp nhanh nguồn nhân lực tại chỗ (học viên Cao học và Nghiên cứu sinh) để thực hiện các Đề tài và Dự án nghiên cứu trong nước, tạo khí thế và góp phần đẩy mạnh sự phát triển KH&CN Nano tại Việt Nam.

- Muốn đào tạo SDH và NCKH có chất lượng cao, đặc biệt là đối với ngành công nghệ cao như KH&CN Nano cần phải hội đủ các điều kiện: đội ngũ giảng viên giỏi và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu hiện đại. Do ngành KH&CN Nano là ngành mới được bắt đầu khởi động ở Việt Nam nên chưa thể có ngay một cơ sở đào tạo và NCKH trong nước hội đủ các điều kiện trên, do vậy việc liên kết đào tạo SDH và NCKH cho ngành KH&CN Nano vừa là nhu cầu vừa là lợi ích của hai bên hợp tác.

- Việc hợp tác đào tạo SDH và NCKH ngành KH&CN Nano giữa ĐHQG-HCM và ĐHQG Hà Nội là sử dụng thế mạnh của mỗi Bên: ĐHQG HN có đội ngũ cán bộ đầu đàn của nhiều lĩnh vực như vật lý, hóa học, vật liệu (là những ngành cơ sở của CN Nano), ĐHQG-HCM có cơ sở vật chất hiện đại là PTN CN Nano, bảo đảm thành công việc kết hợp đào tạo SDH và NCKH ở trình độ cao.

- Ngoài ra, TP. Hồ Chí Minh cũng là nơi có nhu cầu thực sự về nhân lực trình độ cao cho các ngành công nghiệp thuộc lĩnh vực công nghệ cao, trong đó có ngành vi điện tử, công nghệ micro-nano, việc đào tạo SDH ngành KH&CN Nano sẽ đáp ứng tốt nhu cầu xã hội và góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế TP. HCM.

- Việc phối hợp đào tạo SDH ngành KH&CN Nano giữa hai ĐHQG cũng là cần thiết cho cách hợp tác về NCKH giữa các cán bộ của hai đơn vị. Thông qua việc mời các giảng viên từ Hà Nội vào TP. HCM để giảng dạy và hướng dẫn Luận văn Tốt nghiệp sẽ phát triển các đề tài và dự án nghiên cứu chung trong lĩnh vực Công nghệ Nano.

- Hợp tác đào tạo SDH và NCKH cũng sẽ tạo điều kiện cho cán bộ hai ĐHQG trao đổi thông tin, hỗ trợ nhau trong các Hợp tác Quốc tế, và quan trọng nhất là tạo "thế mạnh" khi đối tác với các Trường, Viện, Cơ

quan Nghiên cứu và các Công ty nước ngoài.

- Việc phối hợp đào tạo SDH giữa PTN Công nghệ Nano - ĐHQG TP. HCM và Trường ĐH Công nghệ - ĐHQG Hà Nội còn nhắm đến "tham vọng" xa hơn trong tương lai là xây dựng một Chương trình Đào tạo SDH ngành KH&CN Nano ngang tầm với Khu vực và Thế giới để có thể tiếp nhận sinh viên nước ngoài đến Việt Nam học tập hoặc thực tập tốt nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ Micro-Nano.

II. Những kết quả đạt được trong giai đoạn 2005-2007

Vấn đề hợp tác giữa hai ĐHQG đã được chính thức đề cập trong Hội nghị Hợp tác NCKH giữa ĐHQG TP. HCM và ĐHQG Hà Nội được tổ chức vào ngày 22/07/2003 tại TP. Hồ Chí Minh. Tại Hội nghị này TS. Đặng Mậu Chiến (ĐHQG TP. HCM) và GS. TSKH Nguyễn Phú Thủy (ĐHQG HN) đã đọc tham luận về Hợp tác đào tạo và NCKH trong lĩnh vực Vật liệu mới và Công nghệ Nano.

“Hợp tác đào tạo SDH và NCKH cũng sẽ tạo điều kiện cho cán bộ hai ĐHQG trao đổi thông tin, hỗ trợ nhau trong các Hợp tác Quốc tế, và quan trọng nhất là tạo "thế mạnh" khi đối tác với các Trường Viện, Cơ quan Nghiên cứu và các Công ty nước ngoài.”

Sau Hội nghị này nội dung hợp tác đào tạo và NCKH trong lĩnh vực Khoa học & Công nghệ Nano cũng đã được thường xuyên đề cập trong các Hội nghị thường xuyên của hai ĐHQG. Tuy nhiên, việc phối hợp đào tạo SDH và NCKH trong lĩnh vực KH&CN Nano giữa hai ĐHQG chỉ thực sự đẩy mạnh vào đầu năm 2005, sau khi Phòng Thí nghiệm Công nghệ Nano thuộc ĐHQG TP. HCM được thành lập.

1. Hoạt động Đào tạo

Được sự chỉ đạo của BGĐ ĐHQG TP. HCM và hỗ trợ nhiệt tình của Ban SDH, Ban KHCN PTN CN Nano đã khởi động Chương trình Hợp tác với Trường ĐH Công Nghệ - ĐHQG HN bằng hoạt động hợp tác đào tạo SDH với các cột mốc:

- Ngày 16-18/09/2005: Tổ chức thành công đợt tuyển sinh Cao học ngành KH&CN Nano, chuyên



Hình 2. Quan khách và các học viên lớp Cao học ngành KH&CN Nano - Khóa 2005 tại Lễ Khai giảng ngày 20/1/2006.

ngành "Vật liệu và Linh kiện Nano". Hội đồng tuyển sinh ĐHQG HN đã công nhận 14 học viên trúng tuyển cho Khóa 2005.

- Ngày 06/01/2006: Hai bên chính thức ký kết Văn bản Hợp tác Đào tạo SĐH ngành KH&CN Nano tại Hà Nội (bên lễ Hội nghị thường xuyên của hai ĐHQG) (Hình 1).

- Ngày 20/01/2006: Khai giảng Lớp Cao học ngành KH&CN Nano Khóa 2005 tại ĐHQG TP. HCM. GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu - Chủ tịch Hội đồng Khoa học về Khoa học & Công nghệ Nano thuộc Bộ KH-CN, Chủ tịch Danh dự PTN Công nghệ Nano được mời dạy môn học đầu tiên "Vật lý các hệ thấp chiều" (Hình 2).

Từ đó, hợp tác đào tạo SĐH giữa 2 bên cũng đã được tiếp tục triển khai trong những năm tiếp theo 2006-2007:

- PTN CN Nano phối hợp với trường ĐHC Công nghệ - ĐHQG HN tuyển sinh Cao học khóa 2 (K.2006) Chuyên ngành "Vật liệu và linh kiện Nano" vào tháng 9/2006 và đã khai giảng vào tháng 12/2006 tại ĐHQG TP. HCM.

- Tổ chức cho các học viên Cao học Khóa 2005 và 2006 kiến tập tại PTN CN Nano nhằm chuẩn bị và định hướng các đề tài Luận văn Tốt nghiệp. Một số học viên Cao học Khóa 2005 đã tham gia các đề tài NCKH của PTN CN Nano kết hợp với thực hiện Luận văn tốt nghiệp.

- Hiện tại PTN CN Nano đang phối hợp với trường ĐHC Công nghệ - ĐHQG HN tuyển sinh Cao học Khóa 3 (K. 2007).

2. Hoạt động Nghiên cứu Khoa học

Hợp tác về NCKH giữa Phòng Thí Nghiệm Công nghệ Nano-ĐHQG TP. HCM và Trường Đại học Công nghệ - ĐHQG Hà Nội được triển khai trở hơn so với hoạt động đào tạo SĐH.

- Trong năm 2007

Trường Đại học Công nghệ - ĐHQG Hà Nội đã cử CB tham gia hợp tác nghiên cứu với PTN Công nghệ Nano - ĐHQG TP. HCM trong việc thực hiện 01 đề tài cấp ĐHQG (không trọng điểm) năm 2007: "Nghiên cứu chế tạo hạt nano từ được bao bọc bởi chất hoạt hoá bề mặt ứng dụng trong công nghệ sinh học" với kinh phí 50 triệu đồng mỗi bên. Kết quả đề tài sẽ báo cáo tại Hội thảo Quốc tế lần thứ nhất về Công nghệ Nano và các ứng dụng (The First International Workshop on Nanotechnology and Applications (IWNA-2007)) vào tháng 11 năm 2007 tại Vũng Tàu.

- Nhằm thúc đẩy thực hiện Chương trình Hợp tác KHCN giữa ĐHQG TP. HCM và ĐHQG HN, ngày 16/06/2007, đoàn cán bộ Trường ĐHC Công nghệ - ĐHQG Hà Nội do GS. TS. Nguyễn Hữu Đức - Hiệu trưởng làm trưởng đoàn đã đến PTN CN Nano tham quan và trao đổi về hợp tác nghiên cứu (Hình 3). Đoàn đã tham quan Phòng sạch, các thiết bị thí nghiệm và thảo luận chi tiết về các đề tài NCKH có khả năng hợp tác nghiên cứu giữa hai bên.

- Trên cơ sở đó, PTN CN Nano đã đăng ký 01 đề tài NCKH trọng điểm cấp ĐHQG năm 2008 theo chương trình hợp tác nghiên cứu với các CB của Trường ĐHC Công nghệ - ĐHQG Hà Nội. PTN CN Nano đã hoàn tất và gửi Thuyết minh đăng ký đề tài NCKH trọng điểm cấp ĐHQG năm 2008 lên Ban KHCN - ĐHQG TP. HCM.

III. Các nội dung hợp tác dự kiến trong năm học 2007 - 2008

Trong năm học 2007-2008, hai bên dự kiến sẽ thực hiện các nội dung hợp tác như sau:

1. Về Phối hợp Đào tạo SDH

a) PTN Công Nghệ Nano - ĐHQG TP. HCM tiếp tục liên kết với Trường Đại học Công nghệ - ĐHQG-HN trong đào tạo: tuyển sinh Cao học khoá 2007 ngành Khoa học và Công nghệ Nano chuyên ngành "Vật liệu và linh kiện Nano".

b) Cán bộ chủ trì những đề tài NCKH (đặc biệt các đề tài hợp tác giữa hai bên) sẽ trực tiếp giao nhiệm vụ và hướng dẫn luận văn Tốt nghiệp cho các học viên Cao học Khoá 2006-2007.

2. Về Hợp tác Nghiên cứu Khoa học

a) Trong năm 2008, hai bên đăng ký 02 đề tài trọng điểm ĐHQG:

- "Nghiên cứu chế tạo hệ thống laser năng lượng cao ứng dụng trong công nghiệp bán dẫn". PTN CN Nano - ĐHQG TP. HCM chủ trì. Trường ĐH Công nghệ ĐHQG HN tham gia, kinh phí dự kiến 300 triệu đồng.

- "Nghiên cứu chế tạo cảm biến sinh học dựa trên hiệu ứng từ điện trở". ĐHC Công nghệ ĐHQG HN chủ trì. PTN CN Nano - ĐHQG TP. HCM tham gia, kinh phí dự kiến 300 triệu đồng.

b) Trao đổi về khả năng xây dựng và đăng ký đề tài cấp Nhà nước và trọng điểm ĐHQG cho kế hoạch năm 2009.

c) ĐHQG Hà Nội sẽ cùng tham gia tổ chức "Hội thảo Quốc tế lần thứ nhất về Công nghệ Nano và Ứng dụng - IWNA 2007" tại Vũng Tàu (từ ngày 15 đến 17/11/2007) do ĐHQG - HCM và MINATEC (Pháp) phối hợp tổ chức.

IV. Về kết quả nghiên cứu hợp tác đào tạo SDH và NCKH

Trong gần ba năm qua Chương trình hợp tác giữa

PTN Công Nghệ Nano - ĐHQG TP. HCM và Trường ĐH Công Nghệ - ĐHQG HN đã đạt được một số kết quả khả quan là nhờ có nhiều thuận lợi:

- Việc phối hợp đào tạo SDH và NCKH nằm trong chủ trương hợp tác của hai ĐHQG nên đã được BGĐ và các Ban chuyên ngành của hai ĐHQG nhiệt tình ủng hộ.

- Hợp tác đào tạo SDH và NCKH thuộc lãnh vực KH&CN Nano đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của cán bộ giảng dạy và nghiên cứu của hai đơn vị nên cả hai Bên đều rất cố gắng, và đã tạo nên "nội lực" để vượt qua nhiều trở ngại trong quá trình thực hiện.

- PTN Công nghệ Nano được ĐHQG TP. HCM đầu tư cơ sở vật chất hiện đại phục vụ đào tạo và nghiên cứu cũng là một yếu tố thuận lợi cho Chương trình hợp tác đào tạo SDH và NCKH trong lãnh vực KH&CN Nano.

Tuy nhiên, để đẩy mạnh hợp tác Đào tạo SDH và NCKH trong lãnh vực Khoa học & Công nghệ Nano, tương xứng với vị trí và quan hệ giữa 2 ĐHQG chúng tôi có vài kiến nghị:

- Cần có sự thống nhất giữa hai ĐHQG về Quy chế tuyển sinh cho Chương trình Đào tạo liên kết, thống nhất những tiêu chí chung để tạo điều kiện thuận lợi trong Quan hệ quốc tế về đào tạo và NCKH với các đối tác nước ngoài.

- Do bản chất của việc phối hợp đào tạo là phải chấp nhận việc mời giảng viên từ nhiều nguồn khác nhau dẫn đến chi phí cao. Ngoài ra, việc đào tạo SDH các ngành công nghệ cao như ngành KH&CN Nano cũng đòi hỏi chi phí thiết bị và vật tư thí nghiệm cao.

Do vậy, đề nghị hai ĐHQG cần có chính sách hỗ trợ kinh phí cho Chương trình Liên kết Đào tạo mang tính chiến lược này.

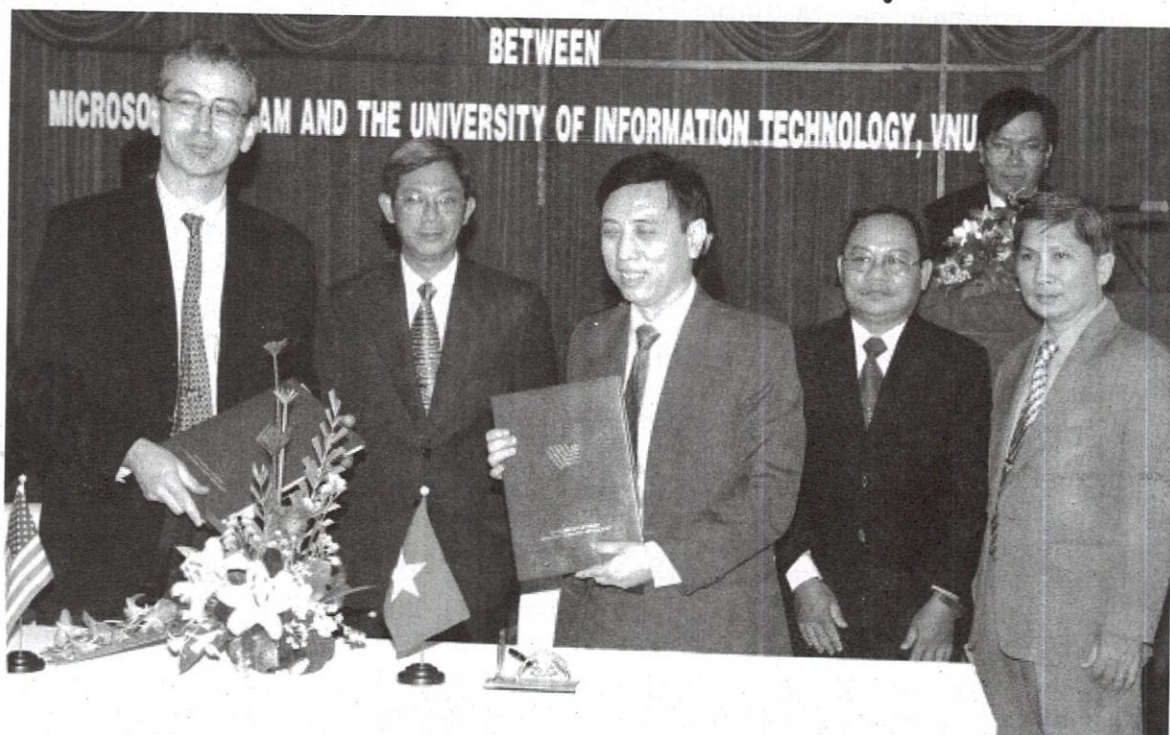
- Do hoạt động đào tạo SDH cần gắn kết chặt chẽ với NCKH nên cần phải có những đề tài và Dự án NCKH. Hai ĐHQG cần phải có chính sách dành cho các đề tài nghiên cứu chung giữa hai bên, đặc biệt về kinh phí nhằm tạo thuận lợi cho việc trao đổi CB giữa hai đơn vị thực hiện.



Hình 3. Đoàn đại biểu

Trường ĐH Công Nghệ - ĐHQG Hà Nội do GS. TS. Nguyễn Hữu Đức - Hiệu trưởng dẫn đầu tham quan PTN Công Nghệ Nano - ĐHQG TP. HCM ngày 16/06/2007.

NHẬN DẠNG MỘT SỐ LOẠI HÌNH



LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

TS. Nguyễn Đức Nghĩa

Sau thời gian bị cấm vận, đóng cửa, việc mở rộng hợp tác trong đào tạo là một xu thế tất yếu trong sự phát triển của các trường đại học Việt Nam. Nếu như vào năm 2000, chỉ số sinh viên trên 1 vạn dân của Việt Nam là 115 thì đến năm 2005 đã đạt được 135. Con số này khá thấp so với nhiều nước trong khu vực, vì rằng tỉ lệ tuyển sinh thanh niên trong độ tuổi vào đại học - cao đẳng hiện nay chỉ vào khoảng hơn 20%, thấp hơn cả Lào (28%). Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần 10 đưa chỉ tiêu phấn đấu cho giáo dục đại học là đến năm 2010 chỉ số sinh viên trên 1 vạn dân đạt 200. Thử làm một phép tính nhỏ: Dân số Việt Nam năm 2005 là 84 triệu với 1,3 triệu sinh viên

đại học - cao đẳng. Đến năm 2010, dân số nước ta ước khoảng 90 triệu, như vậy sẽ có 1,8 triệu sinh viên, nghĩa là trong vòng 4 năm tới, số sinh viên sẽ tăng thêm 500 ngàn, vượt quá gánh nặng đào tạo của đại học Việt Nam về yêu cầu cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng đào tạo. Trong bối cảnh đó, bên cạnh các loại hình đào tạo vừa học vừa làm và đào tạo từ xa nhằm tăng số lượng người học đại học, các chương trình hợp tác quốc tế đào tạo có cấp bằng là một trong các giải pháp mà nhiều trường đại học đã chọn. Bài viết này chỉ đề cập đến các chương trình hợp tác quốc tế trong đào tạo đại học có liên quan đến cấp bằng cho người tốt nghiệp chứ không đề cập đến những chương trình

hợp tác mang tính chất hỗ trợ nâng cao chất lượng đào tạo.

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐÔI (TWINNING PROGRAMS)

Đây là loại hình liên kết đào tạo mang tính chất quốc tế phổ biến nhất hiện nay được các trường cả trong nam lẫn phía bắc vận dụng, đã xuất hiện cách đây khoảng gần 10 năm, nhưng chỉ thật sự nở rộ trong vài ba năm gần đây. Loại hình này có nhiều tác dụng tích cực nếu vận hành tốt như: góp phần cải thiện tài chính trong tình hình học phí "nội địa" vốn từ nhiều năm nay không được phép thay đổi, giúp một bộ phận giảng viên đại học tiếp cận với giảng viên nước ngoài, tạo điều kiện cho nhà trường học tập cách tổ chức và quản lý đào tạo, nâng cao dần trình độ ngoại ngữ của sinh viên, tiết kiệm ngoại tệ cho nhà nước và cho người đi học, bước đầu thừa nhận một phần chương trình và chất lượng đào tạo của các trường đối tác phía Việt Nam v.v....

Về thời gian đào tạo, thoát khỏi chương trình đôi có học trình 4-5 năm, bao gồm 1 năm học ngoại ngữ (cho những người chưa đủ trình độ), 2 năm học ở Việt Nam (thường là khối kiến thức cơ bản), 2 năm học ở nước ngoài (khối kiến thức chuyên ngành), do đó dạng liên kết này còn được gọi là chương trình liên kết 2+2 nếu không tính thời gian học ngoại ngữ. Tuy nhiên gần đây đã có nhiều "biến tấu" (3+1, 4+0, thậm chí 2+1, 1+2, 3+0 đối với một số chương trình đại học 3 năm theo hệ L-M-D)). Chương trình đào tạo liên kết với trường đối tác nào thì trường đối tác đó cấp bằng. Ngoại trừ một thời gian việc xin visa nhập cảnh vào Hoa Kỳ gặp khó khăn, hầu như các sinh viên sau khi kết thúc giai đoạn 1 đều được chuyển tiếp học giai đoạn 2 ở nước ngoài. Tuy nhiên trong thực tế, tỷ lệ sinh viên tiếp tục học ở nước ngoài thường rất thấp. Ngoài lý do rệu rã trong học tập sau 1, 2 năm đầu có một số không ít em sau 2 năm học tập trong nước gia đình không thể có điều kiện chi trả thêm hàng chục ngàn USD cho đi học tiếp ở nước

ngoài. Đây chính là một bài toán rất khó giải cho các Nhà trường phía VN. Vì không biết xử lý việc học tiếp của các sinh viên "nửa chừng xuân" đó như thế nào? Đây là chương trình có thu học phí, chỉ có một số rất ít sinh viên nhận được học bổng dưới hình thức giảm học phí.

Điểm bán khoán hiện nay là loại hình liên kết này phần lớn chỉ có đối tác nước ngoài là những trường "thường thường bậc trung", ít có những trường xếp hạng cao. Hơn nữa, các ngành liên kết lại tập trung nhiều vào các nhóm ngành kinh tế (ngoại thương, quản trị kinh doanh, quản trị khách sạn - du lịch...) và công nghệ thông tin nên ở một vài trường đã có dấu hiệu bão hòa (không tuyển sinh được).

2. CHƯƠNG TRÌNH DU HỌC

Về hình thức, có thể cho rằng đây là loại hình 0+4 (học toàn thời gian ở nước ngoài và nhận bằng nước ngoài). Đối với dạng du học tự túc, trường đại học gần như chỉ đóng vai trò cầu nối, môi giới thông qua các trung tâm du học. Những học sinh thuộc gia đình khá giả có đủ một số điều kiện tối thiểu về học tập và ngoại ngữ có thể du học tự túc. Chi phí trọn gói cho học phí và sinh hoạt của khóa học 4 năm Đại học khá cao từ khoảng 40.000 USD (Úc) cho đến 60.000 (Mỹ, Anh...) thậm chí cao hơn (sinh hoạt khá tiết kiệm và kham khổ tương đối). Du học Singapore thì rẻ hơn, Trung quốc thì còn rẻ hơn nhiều. Yêu cầu về trình độ đầu vào (về kiến thức phổ thông và ngoại ngữ) có phổ

rất rộng: Những em có học bạ Trung học thuộc loại loại giỏi (gần đây nhiều nước yêu cầu xét điểm thi Đại học), ngoại ngữ tốt (tiếng Anh 6 hoặc 6.5 IELTS đối với từng ngành) được nhập học ngay (đôi khi phải qua phỏng vấn kiểm định), còn không thì phải học dự bị đại học

Cũng cần lưu ý đến thành phần sinh viên du học theo học bổng, tuy không nhiều nhưng tất cả đều là những sinh viên giỏi. Nguồn học bổng có thể là do nhà nước (chương trình 322) hoặc



do chính các trường đại học liên kết xét cấp. Những học sinh giỏi, thông qua tuyển chọn quốc gia, thi và phỏng vấn của từng dự án, có thể du học bằng học bổng Nhà nước, học bổng theo các hiệp định cấp Nhà nước, các học bổng của những tổ chức giáo dục như Fastweb (Mỹ), AUSAID (Úc), DAAD (Đức), Fellowship, Asianship v.v... hoặc của một số trường ĐH Pháp, Đức, Hà Lan, Singapore v.v

Trong năm 2005, chương trình 322 đã cấp 50 suất học bổng đào tạo đại học ở nước ngoài, phần lớn thuộc ngành kỹ thuật và khoa học tự nhiên

3. CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC VỚI CÁC TỔ CHỨC

Có thể nói rằng dạng liên kết này nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học Việt Nam từ nguồn tài trợ thông qua các tổ chức quốc tế và đẩy mạnh sự thừa nhận bằng cấp của các trường đại học Việt Nam tham gia chương trình. Có thể lấy ví dụ các



chương trình hợp tác AUF và PFIEV.

Với chương trình AUF, sinh viên học chương trình giảng dạy đại học của trường trong 2 năm đầu, cộng thêm chương trình giảng dạy tiếng Pháp (8 giờ/tuần). Từ cuối năm thứ 2, sinh viên sẽ bắt đầu học các thuật ngữ chuyên ngành bằng tiếng Pháp. Từ năm thứ 3, một phần chương trình chuyên ngành được giảng dạy bằng tiếng Pháp với sự tham gia của các giảng viên trong trường (phần lớn các giảng viên này đã được tham dự một khoá học đào tạo tại một trong các trường Đại học nói tiếng Pháp)... Giáo trình của các môn giảng bằng tiếng Pháp đều được phát cho sinh viên. Các giáo sư nước ngoài sẽ tham gia giảng

dạy dưới hình thức hội thảo, hội nghị. Cuối khóa học, hội đồng hỗn hợp giữa AUF và trường Đại học sẽ chọn lựa các sinh viên có đủ tiêu chuẩn về chuyên môn và tiếng Pháp để có thể bảo vệ luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Pháp. Sau khi tốt nghiệp Phân khoa Pháp ngữ chuyên ngành, sinh viên sẽ có thể được tiếp tục học sau đại học tại các nước thuộc cộng đồng Pháp ngữ (sự thừa nhận bằng cấp đại học)

Chương trình kỹ sư chất lượng cao PFIEV là liên kết của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam trong việc đào tạo kỹ sư với sự giúp đỡ của 8 trường đại học Pháp:

- ENPC (Trường Quốc Gia Cầu Đường Paris)
- ECP (Trường Trung Tâm Paris)
- ENST Bretagne (Trường Đại Học Viễn Thông Quốc Gia Bretagne-Tập Đoàn GET)
- ENSEEIHT de Toulouse (Trường Quốc Gia Kỹ Thuật Điện, Điện Tử, Tin Học, Thủy Lực và Viễn Thông Toulouse- INP Toulouse)

- ENSMA (Trường Quốc Gia Cơ Khí Hàng Không)]
- INPG (Viện Quốc Gia Bách Khoa Grenoble)
- INSA de Lyon (Viện Quốc Gia Khoa Học Ứng Dụng Lyon)

- Trường Trung Học Louis Le Grand

Dựa trên mô hình đào tạo chất lượng cao của Pháp, các bên tham gia đưa ra 1 chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao phù hợp với bối cảnh Việt Nam. Việc đào tạo kéo dài trong 5 năm. Đây là chương trình quốc gia, được giảng dạy tại 4 trường ở Việt Nam:

- IPH (Đại học Bách khoa Hà Nội)
- ESGC (Trường Đại học Xây dựng Hà Nội)
- IP - Da nang (Đại học Kỹ thuật Đà Nẵng)
- IPHCMV (Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh)

Sinh viên chương trình PFIEV sau khi tốt nghiệp được cấp đồng thời 2 bằng: bằng kỹ sư của trường đại học Việt Nam và bằng kỹ sư do trường đối tác Pháp cấp. Mỗi trường đối tác của Pháp sẽ tham gia 1 hay nhiều chuyên ngành (trong số 11 chuyên ngành) được đề nghị trong chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao. Xây dựng, cơ khí, viễn thông, tin học, năng lượng là những ngành lớn được ưu tiên chọn lựa cho sự phát triển kinh tế của Việt Nam. Đây cũng là các ngành mũi nhọn của các trường đối tác, và là những điểm mạnh của các doanh nghiệp Pháp tại Việt Nam. Không chỉ dạy lý thuyết suông, chương trình còn giúp sinh viên đi vào thực tế các xí nghiệp (thực tập công

nhân năm 3 và thực tập tốt nghiệp), giúp sinh viên có kỹ năng giao tiếp quốc tế (mỗi sinh viên phải thông thạo tiếng Anh và Pháp - có bằng TOEFL và bằng DELF - mới được cấp bằng). 4. CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC VỚI CÁC CỤM TRƯỜNG ĐẠI HỌC NƯỚC NGOÀI

Có thể nhận định đây là một biến tấu hỗn hợp của vài dạng trên, trong đó nổi bật 2 đặc điểm là tính chất cho-nhận ngày càng giảm và xu thế liên kết các trường đối tác nước ngoài trước khi đến Việt Nam. Có thể nêu các ví dụ của:

a) Trung tâm Đại học Pháp Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh (PUF-HN và PUF-HCM) đã triển khai từ năm 2006 tại hai Đại học Quốc gia ở bậc cao học (sắp mở tiếp bậc đại học tại PUF-HCM).

b) Trung tâm Đại học Houston (liên kết giữa 4 trường thuộc hệ thống các trường đại học ở Houston bang Texas Hoa Kỳ với ĐHQG-HCM dự kiến sẽ triển khai trong năm 2008),

c) Trung tâm Đại học Tsukuba tại thành phố Hồ Chí Minh (liên kết cụm các trường đại học ở Tsukuba - Nhật bản với các trường đại học ở thành phố Hồ Chí Minh trong lĩnh vực sinh học và công nghệ sinh học, thông qua UBND tp HCM).

d) Trường Đại học Đức-Việt tại ĐHQG-HCM theo dự kiến sẽ là một trường đạt chất lượng và đẳng cấp quốc tế nằm trong chương trình hợp tác giữa chính phủ Việt Nam và chính quyền bang Hessen Cộng hòa Liên Bang Đức (cụm 11 trường ở bang Hessen), dự kiến sẽ triển khai hoạt động trong năm 2008

(PTTCTP Nguyễn Thiện nhân làm việc với ĐHQG-HCM về đề án thành lập trường ĐH Đức-Việt)

Trong dạng chương trình hợp tác này, các trường đại học "danh tiếng" đã sẵn lòng tham gia liên kết, nhưng không phải với tư cách người cho thuận tụy trước đây mà là ở một vị thế bình đẳng hơn, nhất là về tài chính. Việc liên kết giữa nhiều trường đối tác nước ngoài trước khi đến Việt Nam càng tăng thêm uy tín đào tạo cho chương trình, đồng thời bảo đảm được số lượng tuyển sinh cũng như sự liên thông trong đào tạo giữa các đối tác nước ngoài với nhau. Chính vì vậy, cụm trường nước ngoài thường thông qua đại sứ quán hoặc chính quyền địa phương (cấp thành phố) để tiếp cận với các trường đại học Việt Nam. Cũng đã xuất hiện dạng một công ty đại diện cho cụm các trường đối tác nước ngoài ký kết các hợp đồng liên kết đào tạo với các trường đại học Việt Nam., tuy nhiên đây cũng là dạng liên kết xảy ra nhiều tiêu

cực nhất trong thời gian vừa qua.

Ngoài ra, quá trình "toàn cầu hóa" trong lĩnh vực giáo dục liên quan đến cấp bằng cũng bao gồm một số loại hình mà chúng tôi không nêu chi tiết ở đây, ví dụ như các trường 100% vốn nước ngoài ở VN (RMIT của Úc), các chương trình đào tạo lấy bằng qua mạng, các chương trình đào tạo cấp bằng Diploma hay Higher Diploma, chương trình tiên tiến do Bộ Giáo dục Đào tạo triển khai trong năm học 2006 - 2007 ở 15 ngành, vấn đề sinh viên nước ngoài học tại Việt Nam và được cấp bằng Việt Nam... Đặc biệt, chương trình trao đổi sinh viên tuy không hẳn là những chương trình cấp bằng, nhưng có tác động trực tiếp đến hệ thống chuyển đổi tín chỉ (CTS) để có sự thừa nhận chương trình đào tạo lẫn nhau giữa các trường đại học trong nước và ngoài nước.

Hiện nay học sinh của chúng ta có thể tiếp thu



giáo dục của nước ngoài do nhiều con đường tùy theo điều kiện học lực, quan hệ, tài chính của gia đình. Yêu cầu mọi mặt đối với mỗi loại hình đều khác nhau, điều kiện và chất lượng đào tạo (của mỗi loại hình) tất nhiên là khác nhau, nhưng không phải ai được đào tạo trong môi trường tốt cũng đều là người có trình độ tốt hơn: kết quả đào tạo thực sự phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người. Cần có những tổng kết đánh giá đầy đủ để chọn lựa những loại hình liên kết quốc tế trong đào tạo thích hợp để bảo đảm sự hội nhập nhanh chóng của giáo dục đại học Việt Nam vào môi trường quốc tế, đồng thời tránh được những bất cập, thậm chí là sai sót khi thực hiện các chương trình liên kết.

Minh Lan

TẾ BÀO GỐC (Stem cell)

MỘT HƯỚNG NGHIÊN CỨU MỚI TRONG CÔNG NGHỆ SINH HỌC
- ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

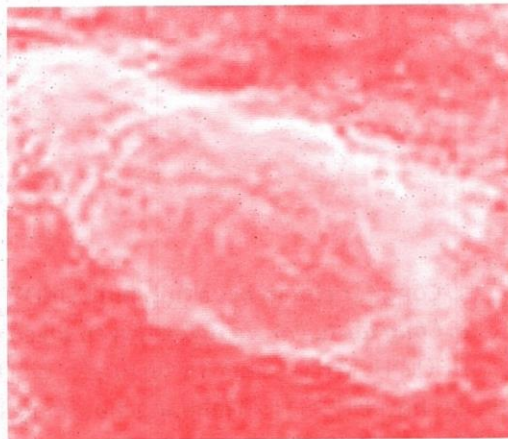


PGS.TS Phan Thanh Bình GD ĐHQG-HCM đang quan sát mẫu tế bào tại PTNCNSHPT

PHÒNG THÍ NGHIỆM CÔNG NGHỆ SINH HỌC PHÂN TỬ (PTN CNSHPT), TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN THUỘC ĐHQG-HCM LÀ MỘT ĐƠN VỊ MẠNH, TRONG NHIỀU NĂM QUA, ĐỘI NGŨ CÁC NHÀ KHOA HỌC CỦA PTN ĐÃ GẶT HÁI NHIỀU CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ GIÁ TRỊ HỌC THUẬT VÀ ỨNG DỤNG. PTN CŨNG LÀ NƠI CÔNG BỐ NHIỀU BÀI BÁO KHOA HỌC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.



Các tế bào gốc đang được thu nhận bằng pp Microinjection (vi tiêm)



Một tế bào gốc từ phôi người

Công nghệ tế bào gốc là một hướng mới đối với thế giới, đây là một lĩnh vực nghiên cứu khó, tuy nhiên chúng lại có ý nghĩa rất lớn trong công nghệ Y - Sinh, nền móng cho sự ra đời của Y học phục hồi (Regenerative medicine) và Sinh dược phẩm (Biopharceutical).

Để xứng đáng với tầm vóc của ĐHQG, một nhóm các nhà khoa học của PTN CNSHPT, được sự khích lệ, cổ vũ của đồng đạo các giáo sư đầu ngành trong và ngoài trường (GS Trần Linh Thuộc, GS Phạm Thành Hổ, GS Trương Đình Kiệt, GS Phạm Mạnh Hùng...), cũng như sự hỗ trợ của nhiều PTN nước ngoài, đặc biệt là sự quan tâm của lãnh đạo Đại học Quốc gia TP.HCM, đã xúc tiến các nghiên cứu có tính rất cơ bản về lĩnh vực tế bào gốc.

Với phương châm "đón đầu", sau một thời gian nghiên cứu, nhóm các nhà khoa học do ThS Phan Kim Ngọc phụ trách đã công bố nhiều kết quả về việc làm chủ, thu nhận và kiểm tra được tế bào gốc ở người.

Đây là một trong số những PTN đầu tiên ở Việt Nam đã khai thác, thao tác *In vitro* (trong ống nghiệm) và biệt hoá được tế bào gốc.

Cụ thể, PTN đã thu nhận và kiểm chứng thành công một số loại tế bào gốc người (cường rốn, máu cường rốn, da người...); thử nghiệm biệt hóa các tế bào gốc có kết quả tốt (tạo các tế bào mỡ, tế bào xương, tế bào da, tế bào thần kinh).

Ngoài lĩnh vực tế bào gốc, nhóm nghiên cứu của ThS Phan Kim Ngọc còn cho biết có một số hướng nghiên cứu đã đạt kết quả tốt như: tạo thành công chuột mang khối u người; thành công kỹ thuật LAMP trong xác định giới tính tế bào phôi; tạo phôi bò, heo bằng kỹ thuật ICSI... Cũng cần nói thêm, Trường ĐHKHTN, ĐHQG-HCM là trường đầu tiên đào tạo các cử

nhân có chuyên môn cao về thụ tinh trong ống nghiệm và đang được nhiều bệnh viện, nhiều đơn vị nghiên cứu và giảng dạy đặt hàng tuyển dụng. Đây cũng là Trường ĐH duy nhất đã cho ra đời các động vật trong ống nghiệm bằng công nghệ IVF và ICSI.

Hiện PTN đã và đang tiến hành nhiều đề tài nghiên cứu các cấp, có giá trị cao về mặt ứng dụng như tạo dòng tế bào phôi, chẩn đoán gen, thụ tinh trong ống nghiệm... Một số hướng nghiên cứu khác đang được ThS Phan Kim Ngọc cho xúc tiến là chuyển gen ở động vật và nhân bản phôi động vật. ThS Phan Kim Ngọc còn cho biết, năm nay, PTN cũng đã kết hợp nghiên cứu các đề tài với TP.HCM, Học viện Quân y (phía Nam), Trung tâm Đào tạo Cán bộ Y tế TP.HCM, và nhiều đơn vị khác về ứng dụng tế bào gốc trong Y học.

Đến thăm PTN CNSHPT, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM đánh giá cao các bước tiếp cận và các kết quả nghiên cứu, đặc biệt là lĩnh vực tế bào gốc của nhóm nghiên cứu Phan Kim Ngọc. Giám đốc ĐHQG-HCM nhấn mạnh: "Tôi biết lĩnh vực tế bào gốc mới chỉ được bùng nổ trên thế giới năm 1998, chúng ta đã sớm có một số kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực này, rõ ràng đây là những bước đi rất nhanh. Tôi lấy làm tự hào về đội ngũ nghiên cứu của trường ĐHKHTN nói riêng và của ĐHQG-HCM nói chung..."

Giám đốc quyết định trình Nhà nước đầu tư gấp theo dự án để có thể thành lập PTNCN Tế bào gốc và mong muốn ĐHQG-HCM sớm có PTN tế bào gốc đầu tiên tại Việt Nam.

Được biết, vừa qua, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và lãnh đạo Ban Khoa giáo Trung ương đã đến thăm, tặng quà và chúc mừng những thành công trong nghiên cứu tế bào gốc của Trường ĐHKHTN và ĐHQG-HCM.

SƠ KẾT

CÔNG TÁC TUYỂN SINH 2007

1. Công tác chuẩn bị và tình hình ĐKDT

a. Công tác tư vấn và tuyên truyền tuyển sinh

ĐHQG-HCM đã tổ chức tuyên truyền, giới thiệu tuyển sinh về ĐHQG-HCM và những chủ trương chung của Bộ GD&ĐT: Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng hoặc qua các chương trình tư vấn trực tiếp và trực tuyến do các Báo tổ chức; qua trang web của Ban Đào tạo thông tin tuyển sinh của ĐHQG-HCM đã được chuyển đến kịp thời cho học sinh ở hầu hết các tỉnh thành. Nhờ vậy, những thông tin về các ngành đào tạo của ĐHQG-HCM, đặc biệt là 5 ngành mới (Công nghệ môi trường, Khoa học máy tính, Luật Dân sự, Công tác xã hội, Văn hóa học) đã được nhiều thí sinh biết đến.

b. Các văn bản pháp quy

Từ 01/4/2007, Giám đốc ĐHQG-HCM đã ký các quyết định thành lập: Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) ĐHQG-HCM và các Ban trực thuộc; HĐTS các trường, khoa thành viên; Ban thanh tra.

ĐHQG-HCM cũng đã tập hợp các văn bản pháp quy mới nhất về tuyển sinh ĐH & CĐ năm 2007 như: Những điều cần biết về TS ĐH & CĐ năm 2007, Quy chế TS ĐH & CĐ hệ chính quy, công văn số 155/BGDĐT-KT&KĐN ngày 5 tháng 1 năm 2007 của Cục khảo thí về việc hướng dẫn về thi trắc nghiệm.... Ngoài ra

ĐHQG-HCM đã tổ chức buổi tập huấn về công tác coi thi cho cán bộ chủ chốt của các đơn vị, biên soạn quyển Quy định cụ thể về nhiệm vụ của cán bộ coi thi, biên soạn tài liệu tập huấn CBCT, Quy định tạm thời về chấm thi trắc nghiệm tuyển sinh đại học, cao đẳng.

Các công văn của Bộ và của ĐHQG-HCM đều được phổ biến kịp thời đến HĐTS các trường, khoa thành viên.

c. Các đợt thi và tình hình đăng ký dự thi (ĐKDT)

Kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2007 vào ĐHQG-HCM được tổ chức thành 2 đợt, 3 cụm thi (TPHCM, Cần Thơ, Quy Nhơn) cụ thể như sau:

● **Đợt 1:** Thi khối A, 03-05/7/2007. Tổng số thí sinh ĐKDT là 25.383 thí sinh, được bố trí thi trong 613 phòng thi tại 28 trung tâm thi của trường ĐH Bách Khoa, Khoa Kinh tế, trường Đại học Quốc tế và trường ĐH Khoa học Tự nhiên.

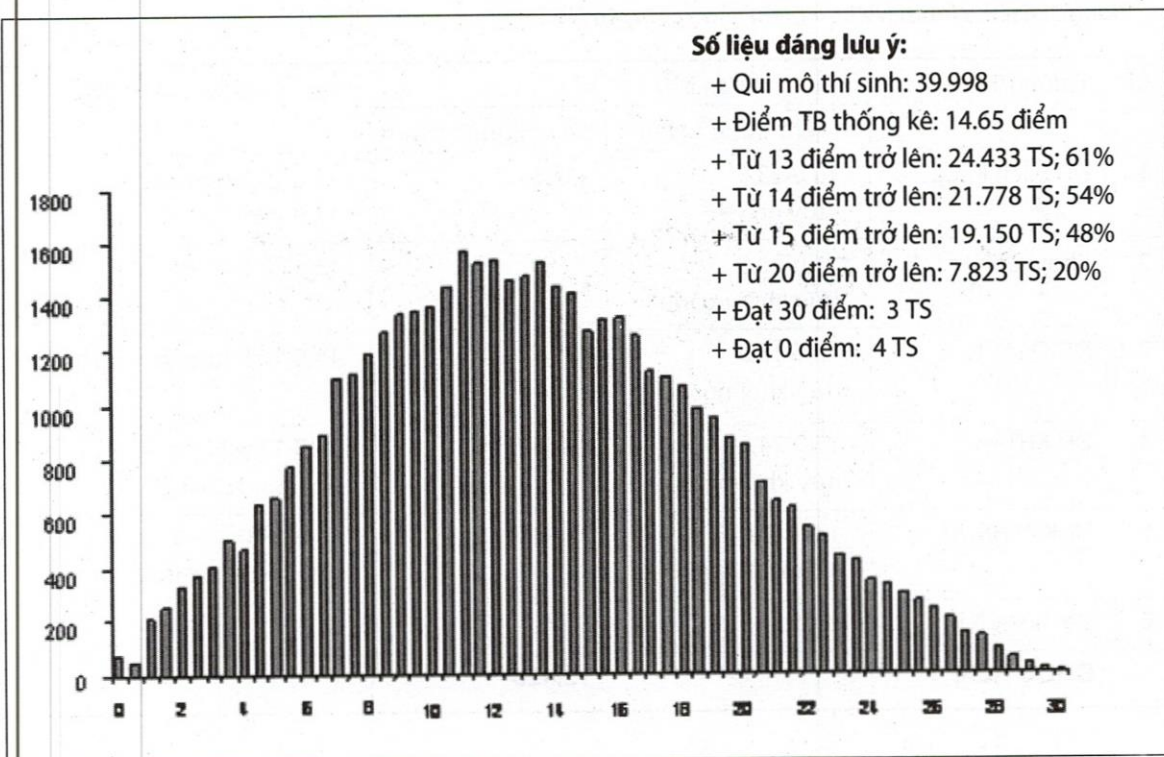
● **Đợt 2:** Thi các khối B, C, D, 08-10/7/2007. Tổng số thí sinh ĐKDT là 28.008 thí sinh, được bố trí thi trong 796 phòng thi tại 32 trung tâm thi của trường Đại học Quốc tế, trường ĐH Khoa học Tự nhiên và trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn.

d. Tình hình thi và công tác in sao đề thi

Nhìn chung, nhờ có sự theo dõi chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời của HĐTS ĐHQG-HCM nên kỳ thi tuyển

Bảng 1: Tình hình đăng ký dự thi tuyển sinh năm 2006, 2007

Trường/khoa	Chỉ tiêu	Năm 2006		Năm 2007		
		ĐKDT	Tỷ lệ ĐKDT/ chỉ tiêu	Chỉ tiêu	ĐKDT	Tỷ lệ ĐKDT/ chỉ tiêu
Đại học Bách khoa	3.650	10.975	3,00	3.500	11.011	3,14
Đại học KH Tự nhiên	3.320	20.110	6,06	3.440	14.938	4,34
Đại học KHXH & NV	2.520	15.838	6,28	2.650	13.146	4,96
Đại học Quốc tế	440	965	2,19	500	2.202	4,40
Đại học CNTT	Trường không tổ chức thi tuyển			600	2.661	4,43
Khoa Kinh tế	1.450	15.443	10,65	1.600	9.433	5,89
ĐHQG - HCM	11.380	63.331	5,57	12.290	53.391	4,34



Hình 1. Biểu đồ phân bố kết quả thi tuyển sinh

sinh ĐH, CĐ diễn ra an toàn và nghiêm túc.

+ Tình hình thi tuyển sinh

Tỷ lệ trung bình thí sinh ĐKDT đến thi tại các phòng thi trong cả 2 đợt đạt 74,92%. Trong 2 đợt thi, HĐTS ĐHQG-HCM phát hiện và đình chỉ 14 trường hợp thí sinh vi phạm trong đó: 7 trường hợp do mang tài liệu vào phòng thi, 5 trường hợp do mang ĐTDD, và 2 trường hợp do mang bảng hệ thống tuần hoàn.

+ Công tác in sao đề thi

Đây là năm thứ năm ĐHQG-HCM được Bộ GD&ĐT giao nhiệm vụ in sao đề thi cho 266.634 thí sinh đăng ký dự thi vào 30 trường Đại học và 19 trường Cao đẳng ở phía Nam. Tuy số lượng và thời gian in sao đề tăng lên nhiều so với năm 2006 nhưng HĐTS ĐHQG đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc in sao đề được thực hiện đúng lịch trình, số lượng, chất lượng tốt.

Công tác vận chuyển, nhận và giao đề thi được thực hiện thuận lợi, an toàn, đúng lịch trình, đúng qui định và được Thanh tra Bộ GD&ĐT đánh giá tốt.

2. Công tác chấm thi, công bố kết quả, xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển

a. Chấm thi

Ngay sau khi nhận được đáp án, hướng dẫn chấm, các đơn vị đã tổ chức chấm thi. Thời gian chấm tiến hành từ ngày 10/7 đến ngày 05/8/2007. Mặc dù đây là năm đầu tiên có nhiều môn thi trắc nghiệm nhưng việc chấm thi được tiến hành thuận lợi, theo đúng Quy chế tuyển sinh và Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Thời gian chấm thi được rút ngắn nhiều so với năm 2006. Sau khi hoàn tất công tác chấm thi, các trường/khoa trực thuộc đã công bố điểm thi của thí sinh và dự kiến điểm trúng tuyển trên mạng của ĐHQG-HCM

Bảng 2. Điểm thi trung bình theo khối của ĐHQG-HCM năm 2007

Khối	Số lượng	Tổng điểm	Điểm trung bình
A	18.469	293.657,1	15,90
B	7.822	125.699,54	16,07
C	4.633	48.414,85	10,45
D	9.074	118.324,96	13,04

Bảng 3: Điểm chuẩn NV1 và điểm sàn xét tuyển NV2

STT	Trường/Khoa	Điểm chuẩn NV1		Điểm sàn xét tuyển NV2
		Điểm trúng tuyển	Số gọi trúng tuyển	
1	ĐH Bách Khoa	18,0-23,5 (tùy ngành)	3.056	19,0-20,5 (ĐH, tùy ngành); 12,0 (CĐ)
2	Khoa Kinh tế	16,0-20,5 (tùy khối-ngành)	1.659	16,0 (cho 4 ngành)
3	ĐH Quốc tế	15,0-18,0 (tùy khối-ngành)	475	15,5-18,5 (tùy khối-ngành)
4	ĐH KHTN	15,0-24,0 (tùy khối-ngành)	4.103	15,0-19 (ĐH, tùy khối, ngành); 12,0 (CĐ)
5	ĐHKHXH&NV	14,0-18,0 (tùy khối-ngành)	2.624	15,0-18,0 (tùy khối-ngành)
6	Đại học CNTT	20,0	511	21,5
	ĐHQG-HCM		12.428	

và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b. Kết quả thi được trình bày ở hình 1 và bảng 2

Nhìn chung kết quả thi của thí sinh năm nay thấp hơn năm trước. Toàn ĐHQG-HCM có 3 thí sinh đạt điểm tuyệt đối 30 điểm (không tính điểm thưởng), 1.186 (2,96%) thí sinh có kết quả trên 25 điểm, 7.823 (20%) thí sinh có kết quả đạt trên 20 điểm, 12.196 (30,5%) thí sinh có kết quả từ 15-20 điểm.

c. Xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển

Căn cứ điểm sàn do Bộ GD&ĐT quyết định (hệ đại

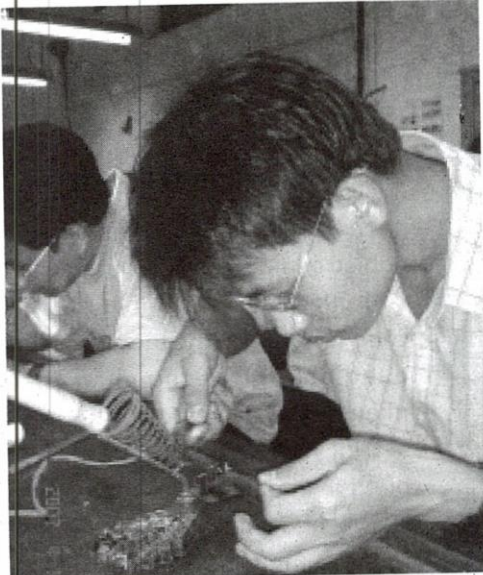
học: khối A, B: 15 điểm, khối C: 14 điểm, và khối D: 13 điểm; hệ cao đẳng: khối A, B: 12 điểm, khối C: 11 điểm, khối D: 10 điểm), các đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM đã công bố các Quyết định trúng tuyển nguyện vọng 1 (NV1), điểm sàn xét tuyển nguyện vọng 2 (NV2) ở một số ngành còn thiếu (bảng 2). Đến ngày 15/8, ĐHQG-HCM đã gửi toàn bộ giấy chứng nhận kết quả thi, giấy báo nhập học đến các Ban tuyển sinh trong cả nước.

(Xem tiếp trang 25)

Bảng 5. Tổng hợp kế hoạch tiếp tân sinh viên

Trường	Ngày tiếp tân sinh viên	Các khoản đóng học phí (VNĐ)				
		Học phí/ HK	Lệ phí nhập học và sinh hoạt đầu khóa	Bảo hiểm (tự nguyện)	Khám sức khỏe	Dự kiến ngày khai giảng
ĐH Bách khoa	05/9/2007	1.100.000	100.000	125.000		15/9/2007
ĐH KHTN	05/9/2007	950.000	50.000	105.000		08/10/2007
ĐH KHXH&NV	07/9/2007	1.100.000		75.000	20.000	
ĐH Quốc tế	05/9/2007	12.000.000	200.000*	75.000		
Khoa Kinh tế	07/9/2007	900.000	50.000	105.000		
ĐH CNTT	04/9/2007	900.000	90.000	105.000	20.000	08/10/2007

* Bao gồm các lệ phí: nhập học và sinh hoạt đầu khóa; làm thẻ sinh viên, tài liệu, quy chế; thi xếp lớp tiếng Anh.



ở những môn nhập môn cần được chuẩn bị chu đáo về tài liệu, kiến thức cũng như kỹ năng truyền đạt và lòng kiên nhẫn tận tâm. Sự nỗ lực của người giảng viên phải được kết hợp với bộ phận quản lý đào tạo khoa học giữa khung chương trình và các môn học. Người học càng tích lũy nhiều thông tin và kinh nghiệm thì hiệu quả, chất lượng các môn học về sau càng đạt hiệu quả cao hơn, và kỹ năng cộng với kinh

ĐÁNH GIÁ VÀ CHIÊM NGHIỆM NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA

Lý luận dạy học

LẤY NGƯỜI HỌC LÀM TRUNG TÂM

Nguyễn Thị Thanh Trúc

Nguyên tắc 1: Việc học những vấn đề phức tạp sẽ đạt hiệu quả cao nhất nếu nó được tiến hành trên cơ sở những thông tin và kinh nghiệm mà người học đã tích lũy được

Theo quan điểm của tôi đối với các môn học trong CNTT, nguyên tắc này mang ý nghĩa tinh tế và xác thực cao. Kiến thức nền cũng có những tác động tích cực đối với các môn học trong tin học chẳng hạn như nếu học viên đã học khá tốt về toán và có kỹ năng tư duy logic ở các cấp học dưới sẽ có khả năng tiếp thu các môn học mới về kỹ thuật tốt hơn. Ngoài ra trong quá trình học từ đầu khi bước đầu làm quen với CNTT, học viên cần được học tập và rèn luyện kỹ năng lập trình, được giảng dạy cận kề những vấn đề thực sự cốt lõi, kiến thức được tiếp thu từ từ chắc chắn, tích lũy dần và làm cơ sở nền tảng. Ngoài nỗ lực của người dẫn truyền đạt những kiến thức mới mẻ, học viên cần nỗ lực tự rèn luyện và xây dựng nền móng vững chắc cho mình bằng ý thức học tập, rèn luyện làm quen từ dễ đến khó. Hầu hết các môn học cũng có sự tương quan kế thừa và tích lũy dần. Người giảng viên dạy

nghe rút được giúp giải quyết mọi khó khăn nhanh nhẹn hơn, giảm bớt thời gian đầu tư cũng như hiểu vấn đề nhanh hơn.

Nguyên tắc 2: Người học thành công là người học có thể diễn đạt tri thức đã học một cách có ý nghĩa và chặt chẽ

Nguyên tắc này theo tôi nó có ý nghĩa trong khâu nhận xét và đánh giá người học qua khả năng diễn đạt tri thức đã học và có lẽ chỉ đúng và chính xác hơn đối với các ngành đòi hỏi kỹ năng giao tiếp, các ngành KHXH. Nhưng chúng ta thử xét ở một số các ngành KHKH thì có những học viên học rất thành công thể hiện khả năng và kết quả làm việc thông qua các dự án bằng chính tri thức và khả năng tư duy rất tốt của mình để ra được những sản phẩm những thành quả có ý nghĩa. Chính vì vậy, người giảng viên cần có đánh giá nỗ lực trong quá trình nghiên cứu và học tập nơi người học để có nhận xét khách quan và công bằng nơi người học, qua đó theo dõi được khả năng mà mức độ tiến bộ nơi người học.

Nguyên tắc 3: Người học thành công là người học có thể liên kết cái mới biết với cái đã biết một cách có ý nghĩa

QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG

Educational Administration and Leadership Development

Giảng viên: TS. Vladimir Briller

Ho Chi Minh City, July 14 - 28, 2007



Trong quá trình học tập và nghiên cứu tìm hiểu, nếu biết liên hệ giữa những cái đã biết giúp chúng ta hiểu rõ cái mới rõ hơn cận kề hơn thông qua những cái đã biết tuy nhiên nó đòi hỏi chúng ta cũng phải nắm vững những cái đã được học trước đó. Người học thành công hay người dạy thành công khi biết liên hệ gợi mở nơi học viên giữa những điều mới và những điều đã được giảng dạy và chỉ dẫn trước đó. Để làm được điều này đòi hỏi người giảng viên có kiến thức vững và kinh nghiệm thực tế. Người giảng viên có thể thông qua những bài tập mới lạ, những vấn đề khoa học hay đề tài nghiên cứu qua đó dẫn dắt người học đi tìm lời giải đáp, công việc thực hiện triển khai thực chất từ những vấn đề cốt lõi và những điều đã được học được biết trước đó. Từ đó hình thành trong người học một khả năng phân tích, phán xét và đánh giá vấn đề mới một cách khoa học có suy luận liên hệ một cách chặt chẽ.

Riêng đối với lãnh vực CNTT, nó cực kỳ có ý nghĩa rất lớn đối với những kỹ sư phần mềm hay lập trình viên hay bất kỳ nhân viên CNTT nào. Đó là đối với một người có kinh nghiệm làm việc ở một ngôn ngữ lập trình hay một hệ quản trị cơ sở dữ liệu nào đó khi phải chuyển sang một hệ thống mới thì điều đầu tiên phải lấy sự tương quan giữa những hệ thống cũ mà họ đang sử dụng để nghiên cứu hoặc thao tác với cái mới; và chính điều này làm cho khả năng học hỏi cái mới nhanh hơn hiệu quả hơn. Điều này rút ra được từ kinh nghiệm bản thân chẳng hạn như trước đây tôi đã từng làm việc với hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle khi chuyển sang công ty khác tôi vẫn có thể sử dụng và làm quen với HQTCSĐL SQL Server, mặc dù trước đó chưa sử dụng nhưng đã phải sử dụng để làm dự án liên quan trong một thời gian rất ngắn. Đối với việc dạy môn thiết kế và lập trình web ASP, tôi vẫn dạy sinh viên

những điều rất cốt lõi mà qua đó nếu học viên có phản nhận để tài với những ngôn ngữ lập trình khác vẫn có thể tự nghiên cứu và triển khai được đề tài.

Nguyên tắc 4: Người học thành công là người có thể tạo ra hoặc sử dụng những phương pháp khác nhau để đạt đến mục tiêu học tập

Nguyên tắc này cũng rất thú vị đặc biệt đối với những học viên qua mạng. Đối với người học để có thể tiếp thu tốt ngoài những tài liệu có được từ người giảng viên trên lớp, photo hoặc

sao chép những bài giảng slide, hoặc qua ghi chép tích cực kiến thức truyền từ giảng viên hoặc có thể sử dụng các công cụ kỹ thuật mới để ghi chép như laptop, notebook, PDA, Palm. Bên cạnh những phương tiện, người học cần tận dụng tối đa những kiến thức từ tài liệu có được từ internet từ những giới thiệu chỉ dẫn, gợi ý từ giảng viên bạn bè. Hình thành cho người học nhiều kỹ năng, khả năng nghiên cứu, và chất lượng thông tin hiệu quả. Tuy nhiên người để có được thành công nhất định cũng cần có những định hướng, tranh xa đà và lan man. Ngoài ra, môi trường và nơi đào tạo cũng cần tạo điều kiện để người giảng viên biết phát huy khả năng sẵn có tùy nguồn tài liệu và công cụ hỗ trợ để tạo ra nhiều tài liệu học tập phong phú đa dạng đem lại cho người học sự phấn khích học tập, tạo cho người học sự tin tưởng, không bị lạc lõng hay bỏ rơi giữa những bể tri thức mênh mông và vô tận, luôn là người đồng hành theo dõi bước đường học tập của sinh viên cho dù có cách xa nhau nhưng họ vẫn có thể học hỏi và trao đổi học tập kinh nghiệm thông qua các phương tiện kỹ thuật hiện đại như email, chat, video conference và nhiều dịch vụ hỗ trợ khác. Bên cạnh đó, người học với nhau có thể tự tạo ra sân chơi thú vị cho việc học qua diễn đàn thảo luận. Nói tóm lại, người học phải biết tận dụng tối đa nhiều phương pháp để đạt hiệu quả trong quá trình học và tự học để làm giàu thêm nguồn tài liệu cho nơi đào tạo và cho các những người học theo sau, hy vọng những đóng góp người sau biết vận dụng và kế thừa sáng tạo hơn và lại tiếp tục kế thừa sáng tạo không ngừng...

Nguyên tắc 5: Những chiến lược nhằm tuyển chọn và theo dõi các hoạt động trí tuệ có thể hỗ trợ cho tư duy khoa học và sáng tạo

Xét ở gốc độ người học, nếu chúng ta biết đề ra

được những chiến lược học hay phương pháp học cũng có nghĩa chúng ta đã biết trích lọc và tuyển chọn những cái hay, cần thiết hoặc những phương pháp cảm nhận sự hữu hiệu mà nó mang lại từ kinh nghiệm của người khác từ bạn bè, thầy cô và cả chính bản thân. Qua đó, hình thành nên một tư duy khoa học, nhận định đúng sai, một sự tìm tòi cho riêng mình một cách khoa học và sáng tạo. Nguyên tắc này hoàn toàn đúng đắn đối với những người học tích cực, chuyên cần, bền bỉ trong nghiên cứu sáng tạo. Người học tích cực luôn luôn vận dụng nguyên tắc này, người giảng viên cũng là nhân tố tích cực khuyến khích hỗ trợ dìu dắt người học vận dụng trong quá trình học tập và nghiên cứu. Xét ở góc độ người dạy, nếu chúng ta biết đề ra những chiến lược dạy và phương pháp dạy cũng có nghĩa là chúng ta đã và đang tuyển chọn những cái hay, cần thiết ở mỗi buổi giảng của mình qua đó dần dần cảm nhận sự hữu hiệu ở mỗi phương pháp và chiến lược mà nó mang lại từ kinh nghiệm của người khác từ đồng nghiệp, thầy cô và cả chính kinh nghiệm đúc kết của bản thân và phản hồi của người học. Theo dõi và nhận định được quá trình giảng dạy, biết kết hợp giữa phương pháp giảng dạy lấy người dạy làm trọng tâm, người dạy phải biết vận dụng hiệu quả từ ở mỗi môn học ở mỗi đối tượng người học. Nếu người dạy biết kết hợp uyển chuyển giữa những phương pháp trên thì người dạy không chỉ nghiên cứu truyền đạt tri thức, mà còn thu thập một lượng thông tin từ người học để biết chia sẻ và kết hợp để xuất định hướng cho người học khả năng tìm tòi và sáng tạo trong số đông học viên với những hướng nghiên cứu gợi mở.

Nguyên tắc 6: Hoạt động học tập chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố môi trường chẳng hạn như văn hóa, trình độ công nghệ, và phương pháp giảng dạy

- Môi trường học tập có sự tác động nhất định hoạt động học tập của người học. Bạn bè, môi trường xung quanh cũng tác động phần nào đến thái độ học tập của người học, văn hóa ứng xử của mọi người xung quanh. Phương pháp giảng dạy của người dạy có tác động tích cực đến thái độ và hoạt động học tập của người học, lôi cuốn người học đến với kiến thức mới qua bài giảng. Người dạy cần phải quan sát nắm bắt thái độ, môi trường học tập, phương tiện hỗ trợ giảng dạy để có phương pháp giảng dạy thích hợp.

Nguyên tắc 7: Học được những gì và bao nhiêu phụ thuộc vào động cơ học tập của người học. Động cơ này phụ thuộc vào trạng thái tình cảm, sở thích và mục đích học tập, và thói quen suy nghĩ của

người học.

- Với nguyên tắc này, đòi hỏi người dạy trong quá trình giảng dạy cũng có những quan sát đánh giá thái độ, mức độ tiếp thu của người học trong mỗi buổi giảng. Có những thống kê sơ bộ về sở thích, thói quen suy nghĩ của người học, điều này cũng dễ nhận biết trong quá trình hướng dẫn và trao đổi với học viên. Điều này cũng có tác động tích cực cho người dạy trong quá trình điều chỉnh phương pháp dạy từ lớp từ đối tượng qua những ghi nhận đánh giá trên.

Nguyên tắc 8: Khả năng sáng tạo, thói quen tìm tòi suy nghĩ, óc tò mò có vai trò quan trọng đối với động cơ học tập. Động cơ nội tại có thể được phát huy bằng những công việc đòi hỏi trí tuệ, phù hợp với sở thích, và sự cho phép sự chọn lựa cũng như làm chủ của người học

- Đối với những ngành nghề khác nhau mà khả năng sáng tạo thói quen tìm tòi suy nghĩ cũng khác nhau. Người dạy cũng cần biết để có kế sách và chiến lược phương pháp dạy và các ra bài tập và đề tài tùy theo khả năng học tập cho phù hợp

Nguyên tắc 9: Sự tiếp thu những kiến thức và kỹ năng phức tạp đòi hỏi nỗ lực của người học và cần có sự hướng dẫn. Người học không có động cơ học tập đúng đắn thì họ sẽ không nỗ lực trừ phi bị ép buộc.

Nguyên tắc này đối theo tôi nó có ý nghĩa cả đối với người dạy lẫn người học. Sự nỗ lực và cố gắng của học viên là niềm động viên và khích lệ rất lớn đối với một giảng viên đứng lớp trước những khao khát tìm tòi học hỏi nơi người học chính vì vậy đã thúc đẩy người giảng viên cố gắng truyền đạt những kiến thức, kinh nghiệm và hiểu biết của mình, đôi khi phải giảng giải thật tỉ mỉ cận kề những khúc mắc và thắc mắc nơi người học.

Qua tham gia giảng dạy một số môn và các khóa học tại TTPTCNTT, trước khi đi vào đánh giá nhận xét chi tiết cũng xin nêu lên những đặc điểm riêng của từng hệ đối với KTV hầu như đầu vào ít chọn lọc từ PTTH và đăng ký học và thời lượng học tập trung đầy đủ số tiết, với CN1 thì cũng từ PTTH và có qua xét tuyển, với CN2 thì đã học qua một bằng đại học, với hai hệ CN thì điều học qua mạng thời gian học chỉ khoảng 1/3 trên lớp. Trình độ đầu vào và cách tiếp thu bài giảng cũng như nỗ lực động lực học là hoàn toàn khác biệt rất xa nhau vì vậy với cùng một môn học người giảng viên phải có những cách thức hoàn toàn khác nhau mới có thể truyền đạt tốt môn học của mình ứng với

cả 3 hệ. Trước khi xem xét đến phương pháp giảng dạy chúng ta hãy xem xét đánh giá sự nỗ lực của cả 3 hệ như sau:

1. Đối với hệ KTV hầu như học không có động cơ được bố mẹ đóng tiền học đến lớp chỉ là nhiệm vụ xét về mặt số đông tuy nhiên cũng có 1 số em trong một vài lớp có lẽ chỉ có thể đếm từ 1 -5 được coi là rất cao. Riêng với hệ này tôi phải ép buộc bằng cách thường xuyên điểm danh thêm phần điểm chuyên cần, gọi lên bảng làm bài tập và ra nhiều bài tập về nhà làm hơn để cộng điểm cuối khóa, soạn bài tập nhiều hơn mức độ từ dễ đến khó hơn là chỉ giảng lý thuyết, tập trung vào kỹ năng thực hành là chính. Đôi khi học viên thích học ở phòng máy để thực hành nhiều hơn; học ở phòng máy sinh viên tiếp thu vấn đề nhanh hơn đỡ mất nhiều công sức giải thích nhưng bù lại sinh viên ít tập trung lắng nghe giảng viên. Cũng phải quan sát và đánh giá, theo dõi khích lệ trong quá trình học tập và làm bài mới mong có được sự nỗ lực từ học viên.

2. Đối với hệ CN1 đầu vào có nhỉnh hơn nhưng so với các hệ đại học ở chính quy, thái độ học tập rất thụ động, đối phó là chính, hầu hết đều không có sự chuẩn bị khi đến lớp, phụ thuộc hoàn toàn vào giảng viên, không có sự sáng tạo. Chính vì thái độ học tập chưa nghiêm túc như vậy, cho dù những cố gắng và nỗ lực của người giảng viên vẫn phải soạn bài giảng lý thuyết, thực hành, soạn slide gửi trước cho học viên trên mạng, hay những bài tập và tư liệu tham khảo gửi trên mạng hoặc thông qua diễn đàn cũng khó mà mang lại được hiệu quả hay chất lượng tốt. Riêng hệ này để đảm bảo thời lượng và kỹ năng thực hành cho sinh viên, cần ra những bài tập mẫu từ dễ đến khó để sinh viên tự học và làm lấy ở nhà. Cần giới thiệu nhiều tài liệu tham khảo trên mạng phong phú để khơi dậy nỗ lực và lòng ham thích tự nghiên cứu học hỏi nơi người học, kỹ năng đọc hiểu chương trình nguồn.

3. Đối với hệ CN2, đầu vào đa dạng hơn nữa cũng có một trình độ nhất định, ý thức học tập tốt hơn, học để ứng dụng vào công việc và lấy thêm bằng, tuy nhiên trình độ tiếp thu bài giảng cũng chưa đồng đều giữa những học viên theo nhóm ngành học kỹ thuật và xã hội, ngoài ra cũng có khá nhiều học viên rất lớn tuổi nên khả năng tiếp thu cái mới và kỹ thuật mới chưa cao và nhanh nhạy. Với hệ này đòi hỏi người giảng viên có cách truyền đạt vừa phải, tuy có sự khác biệt giữa các thành phần lớp học nhưng những nỗ lực học hỏi của người học rất cao như đến từ các tỉnh

thành lân cận trong những ngày cuối tuần, tích cực trao đổi học tập giữa các học viên với nhau; thái độ học tập nghiêm túc, kính trọng giảng viên trẻ. Thường xuyên trao đổi với học viên thông qua những thắc mắc, chỉ dẫn, giảng giải những vấn đề sinh viên gặp phải trong quá trình thực hành ở lớp hoặc ở nhà. Ngoài các kiến thức đòi hỏi của môn học khuyến khích học viên tự nghiên cứu tài liệu và nguồn tư liệu từ những website có mã nguồn mở, khuyến khích kỹ năng đọc hiểu chương trình.

4. Vì thời lượng giảng dạy không nhiều nên tùy theo hệ mà người giảng viên phải chọn lọc những kiến thức hay kỹ năng trọng tâm để truyền đạt trước lớp, phần đọc thêm thì phải soạn riêng cho học viên tham khảo, đôi khi phải ép buộc sinh viên phải làm bài tập hay chuẩn bị bài trước hoặc đưa ra những hình thức cộng điểm làm thêm hay lên bảng cộng điểm hoặc điểm chuyên cần khi đó mới mong có được đảm bảo lượng kiến thức cho học viên cũng như kết quả đạt được thực sự nơi người học.

5. Xin được phác thảo 1 số giải pháp của việc dạy học có hiệu quả:

Cố gắng chuẩn bị slide rõ ràng cụ thể, nếu có thể chạy hoặc chụp một số ứng dụng minh họa đối với những slide cần minh họa cách làm hay kết quả để học viên hình dung hay mừng tượng

* Tạo một số ví dụ hay bài tập và chương trình minh họa

* Đưa ra một số câu hỏi dẫn dắt hay gợi ý trước khi bắt đầu giới thiệu bài học mới (sv sẽ dễ nắm bắt và tập trung vấn đề hơn, đó là chuyển trọng tâm về cho người học).

* Xem xét phản ứng của học viên dựa trên thắc mắc hay câu hỏi đặt ra ở mỗi phần

* Đưa ra 1 số bài tập nhỏ để SV chuẩn bị làm cá nhân hay nhóm (team work)

* Nên dành thời gian cho SV nghiên cứu và trình bày seminar để SV học hỏi lẫn nhau, tạo sự năng động nơi học viên nhằm giảm đi số lượng học viên học đối phó.

Nguyên tắc 10: Người học càng lớn thì cơ hội và những khó khăn trong học tập càng khác nhau. Sự học sẽ đạt hiệu quả nếu nó diễn ra phù hợp với điều kiện thể chất, trí tuệ, tình cảm, và bối cảnh xã hội của người học.

Người học để có được kết quả học tập tốt cần có sự phân phối thời gian công việc và việc hợp lý với điều kiện thể chất và trí tuệ. Để có được một chất lượng

học tập đối với những học viên lớn tuổi đòi hỏi người dạy phải đưa ra những mục tiêu, phương pháp dạy thích hợp, khối lượng bài giảng và bài tập thật phù hợp nhằm động viên khuyến khích người đạt đến một sự tiếp thu thích hợp vừa phải, chậm nhưng chắc. Người dạy cũng cần có sự theo dõi những nỗ lực và cố gắng của người học trong suốt quá trình dạy, tạo điều kiện trao đổi và tiếp xúc với học viên để giải đáp thắc mắc những vướng mắc trong học tập. Hình thức thi và thời gian thi các môn học cũng phần nào quyết định nhiều đến kết quả của học viên, chính vì vậy nơi đào tạo cũng lưu ý đến vấn đề này để tạo điều kiện tốt cho người học thông qua những kế hoạch học tập và bố trí thời gian thi.

Nguyên tắc 11: Học tập là một hoạt động chịu sự chi phối bởi quan hệ xã hội, bởi sự giao tiếp với những người khác.

- Trước bối cảnh như hiện nay, việc học của học viên sẽ bị chi phối rất nhiều bởi những phương tiện kỹ thuật hiện đại, ngoài những mặt tích cực còn có hạn chế. Để đảm bảo việc học của con em mình có kết quả tốt cần có những phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Gia đình cần phải theo dõi hoặc giám sát kế hoạch học tập, mối quan hệ và giao tiếp của chính con em mình để có những nhắc nhở động viên khuyến khích.

Nguyên tắc 12: Mỗi người học có phương pháp và khả năng học tập riêng, phụ thuộc vào kinh nghiệm của mỗi người học và cả yếu tố di truyền nữa.

Điều này hoàn toàn chính xác nếu người dạy tham gia giảng dạy ở các hệ đào tạo Cử Nhân bằng 2. Học viên ở các hệ này có đầu vào, nền tảng học tập trước đó hầu như khác nhau. Có những môn nhóm học viên sẽ tiếp thu nhanh hơn vì họ đã học qua kiến thức nền hoặc nhóm môn học ở ĐH bằng 1, và ngược lại. Vì vậy đòi hỏi người dạy phải có phương pháp và kiến thức sâu rộng mới có thể đáp ứng đòi hỏi nơi người học. Đối với những lớp đồng thời nơi đào tạo nòng cốt những nhóm người học có những ngành nghề ứng với bằng đại học 1 tương đương nhau học chung để lớp học có hiệu quả hơn.

Nguyên tắc 13: Học tập có thể đạt hiệu quả cao nếu người học được quan tâm đầy đủ đến ngôn ngữ, văn hóa và hoàn cảnh xã hội của họ.

- Điều này cả người dạy và người học cũng cần chú ý để đảm bảo đến vấn đề tiếp thu sự hiểu biết, diễn đạt ngôn ngữ trong một lớp học mà thành phần người học từ nhiều thành phần, từ nhiều nơi khác

nhau sử dụng ngôn ngữ khác nhau. Người học có kết quả tốt trước tiên họ cũng thông hiểu những điều người dạy nói. Không nói xa xôi, đối với tiếng Việt ở mỗi miền khác nhau có những âm giọng khác nhau, phần nào cũng ảnh hưởng đến khả năng truyền đạt và tiếp thu nơi người học, vì vậy người dạy cũng cần cố gắng tránh dùng các câu từ quá đặc thù địa phương và ngược lại đôi khi người dạy cũng không thể hiểu được ngôn từ của người học.

Nguyên tắc 14: Đặt ra những tiêu chuẩn cao một cách hợp lý để đánh giá người học và quá trình học của họ là điều không thể thiếu trong hoạt động dạy học.

* Đúng là cần có tiêu chuẩn cao một cách hợp lý để đánh giá người học và quá trình học của họ. Nhưng liệu rằng với cùng một môn học nhưng dạy ở những cấp độ khác nhau đối tượng học khác nhau thì việc đặt ra tiêu chuẩn hợp lý cho mỗi cấp độ đối tượng khác nhau đó liệu rằng có đảm bảo chuẩn mực mặt bằng kiến thức chung ở mỗi cấp độ hay không, liệu có sự công bằng và hợp lý trong đánh giá chất lượng đạt được hay không?

SƠ TUYỂN CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 20)

d. Xét tuyển NV2

Việc xét tuyển NV2 ở các đơn vị của ĐHQG-HCM đều được thực hiện theo đúng quy định của Bộ GD-ĐT. Hồ sơ xét tuyển NV2 của thí sinh trên nguyên tắc chỉ được nhận qua đường bưu điện chuyển phát nhanh theo đúng thời hạn quy định: từ 25/8 đến hết 10/9/2007. Chỉ tiêu xét tuyển NV2 ở các trường/khoa của toàn ĐHQG-HCM là 3.930. Trong đó hệ Đại học là 2980 chỉ tiêu, hệ Cao đẳng là 950 chỉ tiêu với điểm xét tuyển từ 15,0 - 21,5 điểm đối với hệ Đại học và 12,0 điểm đối với hệ Cao đẳng (Bảng 3).

Nhìn chung, công tác tuyển sinh đã được chuẩn bị chu đáo, kỳ thi đã diễn ra nghiêm túc, an toàn và tin cậy trong sự hợp tác tích cực và đầy tinh thần trách nhiệm của các lực lượng chỉ đạo, thanh tra, giám sát, an ninh và CBCT làm nhiệm vụ tại các trung tâm thi của các trường, khoa thành viên trong ĐHQG-HCM, công tác chấm thi, công bố kết quả chấm thi, xét tuyển tiến hành đúng theo Quy chế, đảm bảo công bằng, khách quan, công tác chuẩn bị cho khâu tiếp nhận các tân sinh viên được chuẩn bị chu đáo. Tuy còn giai đoạn xét tuyển NV2 nhưng có thể nói kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2007 ở ĐHQG-HCM đã thành công tốt



MÙA HÈ XANH NĂM 2007

Chiến dịch tình nguyện...

Trong gần 10 mùa chiến dịch Mùa hè xanh diễn ra thì số lượng chiến sĩ tham gia chiến dịch ngày càng đông đảo hơn, khởi đầu chỉ khoảng 200 đến 300 chiến sĩ và cho đến nay chiến dịch hoạt động "xung kích vì cộng đồng" đã thu hút hơn 1200 sinh viên tham gia. Đây là một con số nhỏ trong hệ thống chiến dịch Mùa hè xanh của cả nước song lại là một con số đầy tự hào mà không phải một đơn vị nào cũng có được.

Năm nay, với 1000 chiến sĩ đóng quân trên 18 xã, thị trấn Huyện Thanh Phú - Bến Tre và Tiểu Cần - Trà Vinh tiếp nối truyền thống xây dựng những con đường ấp liên ấp xã liên xã, những cây cầu nối những bờ vui và những ngôi nhà ấm áp tình người... Các bạn chiến sĩ ở độ tuổi 18, 20 đã không quản ngại khó khăn, gian khổ mang trong mình lòng nhiệt huyết và sức trẻ làm việc cả ngày lẫn đêm. Chuyện các đội trưởng các đội hình vẫn thường lên nhà Ban Chỉ Huy nói vui khixin thêm thuốc chốc căn bệnh "truyền thống" trong Mùa hè xanh đó là: Dep, rồi các câu chuyện vui về các em học sinh của lớp mình phụ trách, về những hoạt động: ngày hội tuổi thơ, cắm trại, phát quang diệt loăng quăng, thi vẽ tranh và tuyên truyền phòng chống ma túy, mại dâm, HIV và Kế hoạch hoá gia đình... với bà con nhân dân địa phương. Đặc biệt, trong những ngày cuối chiến dịch, các đội hình làm cầu hẫunhưthứcđemchờnướcrútđểxuốngcọc...kịp tiến độ công trình. Dẫu chỉ có một tháng thời song tình cảm quân dân thấm thiết giữ gìn bà con địa phương và chiến sĩ Mùa hè xanh đã trở nên gắn bó, thân thiết như trong gia đình. Phương châm "Làm dân tin, ở dân thương, đi dân nhớ" đã hoàn toàn thành công! chiến sĩ Mùa hè xanh trường Đại học Bách khoa đi đến đâu đều nhận được sự tin yêu của bà con nhân dân địa phương nơi ấy. " Khi ta ở chỉ là nơi đất ở - Khi ta đi đất

bổng hoá tâm hồn" (Chế Lan Viên) Mở đầu còn bờ ngỡ song khi đã quen và thương yêu nhau thì lại xa mất rồi!. Những cuộc chia tay đầy nước mắt quyến luyến không muốn rời xa như nhẩn nhủ nếu có dịp hãy trở về mái nhà, trở về quê hương Thanh Phú - nơi có những người thân như ruột thịt, những em thơ vẫn ngóng chờ anh chị của mình. Tình yêu thương của bà con dành cho các chiến sĩ là những con số không bao giờ phai nhòa trong tâm trí người chiến sĩ. Chính vì vậy mà rồi đây chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh Bách khoa sẽ còn có những con số lớn hơn nữa, đầy tự hào hơn nữa, bởi chiến dịch được xuất phát từ tình người và vì con người!

Những con số ấn tượng...

Mặc dù năm nay chiến dịch diễn ra trên địa bàn mới, làm việc với những con người mới song số lượng công trình cũng là một con số không thua kém các con số của các mùa chiến dịch năm trước. Năm nay, trên địa bàn Thanh Phú - một địa bàn rộng lớn, nhiều kênh rạch, có 2 mặt giáp sông và 1 giáp biển, giao thông đi lại khá khó khăn nhưng vấn đề đó không làm giảm đi tinh thần nhiệt huyết của các chiến sĩ Mùa hè xanh Bách khoa. Trong rừng dừa bạt ngàn màu xanh kia còn có nhiều em thơ không đủ điều kiện đến trường, vẫn còn đó những con đường lầy lội sau những cơn mưa hay những cây cầu cây bắc ngang qua sông, rạch không đảm bảo an toàn tính mạng cho người già và trẻ em hay những ngôi nhà không đủ che mưa che nắng cho những hộ nghèo, gia đình chính sách...

Có thể nói, trong một tháng diễn ra chiến dịch trên địa bàn Thanh Phú - Bến tre đã có nhiều hoạt động diễn ra và những con số biết nói cứ lần lượt xuất hiện một cách ngẫu nhiên; đó là 309 lần tổ chức sinh hoạt

Nhắc đến trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP.HCM là nhắc đến hệ thống đào tạo học chế tín chỉ, đến công trình nghiên cứu Khoa học công nghệ và chuyển giao công nghệ, đến các kỳ thi Olympic, Robocon... và chiến dịch Mùa hè xanh.! Trong các chiến dịch MHX thì những con số đáng yêu xuất hiện và để lại dấu ấn Bách khoa trên nhiều vùng đất quê hương Tổ Quốc. Năm nay - năm 2007 chiến dịch diễn ra tại quê hương Thanh Phú - Bến Tre.

CỦA TRƯỜNG ĐHBK- ĐHQG-HCM & những con số

cho thiếu nhi trên 18 xã, thị trấn thu hút 6902 lượt em tham gia; 7628 lượt em thiếu nhi tham gia ôn tập văn hoá hè, 184 lần tổ chức vui chơi hội trại, làm lồng đèn, ngày thứ 7 tình nguyện, thi thể dục thể thao và kể chuyện cho hơn 1300 thanh thiếu niên, thiếu nhi tham gia. Hoạt động văn nghệ của đội văn nghệ xung kích trường gây quỹ "Bảo trợ trẻ em nghèo" đã thu được tổng số tiền gần 30 triệu, ngoài ra đã tặng 247 phần học bổng trị giá 150.000đ/phần cho các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, tặng 5 tủ sách thiếu nhi có 491 quyển sách, 5100 học cụ, 16124 cuốn tập, 113 cặp sách, 902 bộ sách giáo khoa... Và đặc biệt là số lượng công trình giao thông nông thôn - một hoạt

động gắn liền với thương hiệu Mùa hè xanh Bách khoa đó là đã có 21 cây cầu với tổng chiều dài là 496m, 21 ngôi nhà tình thương, 01 nhà tình nghĩa, 5186m đường giao thông nông thôn; trên địa bàn Tiểu Cẩn - Trà Vinh xây dựng 01 Nhà Văn hoá, 01 Nhà Mẫu giáo, ngoài ra còn hỗ trợ xây dựng 01 cầu bê tông tại Huyện Cẩn Long - Trà Vinh, con đường dài 1100m và 01 cây cầu tại Huyện Giồng Trôm - Bến Tre có tổng trị giá toàn bộ công trình trong chiến dịch lần này là gần 3 tỷ đồng.

Để có những con số trên, chiến dịch Mùa hè xanh Bách khoa 2007 không thể không nhắc đến các con số mà các nhà tài trợ, các nhà mạnh thường quân đồng

hành cùng chiến dịch. 280 tấn xi măng, 100 triệu (Nhà mẫu giáo) 2000 áo và một số phần quà tặng các công trình đạt giải chất lượng của Công ty xi măng Holcim Việt Nam, 634m dầm của Công ty 620 Châu Thới, 380 lít phụ gia của Công ty Sika...

Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh Bách khoa 2007 đã kết thúc! Nhưng những con số biết nói vẫn còn đó và sẽ tiếp tục phát huy nữa trong các chiến dịch sắp tới để xứng đáng là lớp thế hệ sinh viên của ngôi trường có lịch sử 50 thành lập và phát triển.



TỔNG KẾT



**CHIẾN DỊCH TÌNH NGUYỄN
MÙA HÈ XANH ĐHQG TP.HCM
NĂM 2007**

TÌNH HÌNH CHUNG

Thuận lợi

* Phát huy kết quả đạt được từ nhiều năm trước, các đơn vị trong ĐHQG-HCM tiếp tục triển khai việc tổ chức Chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh (MHX) năm 2007 với nhiều nội dung hoạt động thiết thực, thu hút đông đảo đoàn viên thanh niên hăng hái tham gia.

* Sự phối hợp tốt giữa Ban Chỉ huy chiến dịch với các đoàn thể, chính quyền địa phương tạo mối gắn kết giúp công việc diễn ra khá thuận lợi.

* Công tác tổ chức chiến dịch MHX luôn nhận được sự chỉ đạo kịp thời, sự quan tâm ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi của Đảng uỷ – Ban Giám Đốc ĐHQG, Đảng uỷ - BGH các đơn vị. Bên cạnh đó, việc hỗ trợ chuyên môn và đồng hành cùng sinh viên trong suốt chiến dịch của lực lượng cán bộ giảng dạy được xem là yếu tố đặc biệt quan trọng trong việc tạo nên sức sống mới của chiến dịch MHX sau nhiều năm tổ chức.

Khó khăn

* Tình hình thời tiết xấu làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các kế hoạch.

* Một số địa phương, đơn vị thực hiện chưa tốt công tác phối hợp, chưa chủ động triển khai nội dung công tác theo kế hoạch. Sự hỗ trợ, đối ứng của chính quyền một số xã chưa đúng theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ huy chiến dịch cấp huyện.

ĐỊA BÀN VÀ LỰC LƯỢNG THAM GIA CHIẾN DỊCH

3.961 đoàn viên sinh viên ĐHQG-HCM tham gia chiến dịch tình nguyện MHX tại 53 xã; 38 phường, thị trấn; tại địa bàn 11 huyện, 5 quận thuộc 5 tỉnh, thành phố. Ngoài ra còn có các đội hình chuyên tại các nhà mở, mái ấm, trung tâm cai nghiện...

Đặt biệt trong năm nay, BCS Đoàn còn tổ chức 1 đội hình gồm 35 chiến sỹ tình nguyện (ĐH BK: 5SV, ĐH KHTN: 5 SV, ĐH KHXH & NV: 10 SV; ĐH QT: 2 SV; ĐH CNTT: 1 SV; Khoa KT: 2 SV và 1 CBGD trẻ; Thư viện trung tâm: 1 Chuyên viên; BCS Đoàn: 1 chuyên viên; Ban CTCT-SV: 1 chuyên viên cùng một số sinh viên, giảng viên của Đại học Nông Lâm, ĐH Kinh tế,...) đại diện lực lượng thanh niên tình nguyện của TP. HCM tham gia công tác tại thành phố Viengchan và tỉnh Champasak nước CHDCND Lào từ 28/7 - 15/8/2007.

1. Trường ĐH Bách Khoa

- 18 xã, thị trấn huyện Thạnh Phú, Bến Tre
- 02 xã huyện Tiểu Cần, Trà Vinh
- 02 phường (P.14-P.15, Q.10) và Quận 12, TP.HCM
- 09 đội hình chuyên môn: đội hình chuyên cầu, chuyên nhà, chuyên đường, Đội hình an toàn điện

và mắcăng ten, Đội hình lọc nước và môi trường, Đội văn nghệ xung kích, Đội hình phổ cập tin học, Đội thông tin tuyên truyền.

1. Trường ĐH KHTN

- 05 xã, thị trấn thuộc huyện Tịnh Biên, và thành phố Long Xuyên, An Giang

- 02 xã thuộc huyện Củ Chi

- 03 phường (P.2 – P.3, Q.5 và P. Thạnh Xuân, Q.12)

- 07 nhà mở, mái ấm (mái ấm Đoàn Sở Lao động thương binh và xã hội Quận 8, Mái ấm Bà Chiểu, Mái ấm Hương Dương, Mái ấm Tre Xanh, Mái ấm Ánh Sáng Quận 3, Mái ấm Ánh Sáng Quận 10, Nhà mở May Mắn).

- 05 đội hình chuyên: Đội hình chuyên Phóng viên xanh; Đội tuyên truyền lịch sử; Đội Văn nghệ xung kích; Đội hình chuyên Ong nghiên cứu; Đội tin học hóa, Đội hình cao điểm.

1. Trường ĐH KHXH & NV

- 02 huyện Giồng Trôm và Ba Tri, Bến Tre.

- 03 Quận 7, Quận 12 và Quận Thủ Đức, TP.HCM

- Các Trung tâm Cai nghiện thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, LL TNXP, Quận Đoàn 4.

4. Trường Đại học Quốc tế

- 07 xã thuộc huyện Ba Tri, Bến Tre.

- 03 phường thuộc Quận Thủ Đức, KCX Linh Trung, Công ty may thời trang Q. Thủ Đức.

5. Trường Đại học Công nghệ thông tin

- 04 xã, thị trấn thuộc Huyện Thoại Sơn, An Giang

- 01 phường thuộc Quận Thủ Đức, TP.HCM

- 03 đội hình chuyên: đội hình tin học hóa, đội hình cải tạo môi trường, đội hình An toàn giao thông.

1. Khoa Kinh tế

* 01 xã thuộc tỉnh An Giang.

* 01 xã thuộc tỉnh Hậu Giang

* Các đội hình chuyên: Đội văn nghệ xung kích, đội cải tạo môi trường, đội hình An toàn giao thông.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Công tác thiếu nhi và ôn tập hè

Là mảng công tác truyền thống với nhiều hoạt động đa dạng, phong phú được tổ chức hiệu quả tại tất cả các mặt trận: tổ chức 954 lần sinh hoạt thiếu nhi với 27.124 em tham gia, 976 lần ôn tập hè với 15.600 em tham gia... Thông qua các hoạt động như tổ chức các ngày hội thiếu nhi, trại hè thiếu nhi, thi đố vui kiến thức về Quyền trẻ em, trò chơi - ẩm thực dân gian, múa hát tập thể, xé giấy dán tranh, tặng lồng đèn trung thu, tổ chức "Bữa cơm nhân ái" cho thiếu nhingheo, tuyên truyền về giữ gìn vệ sinh, môi trường,

an toàn giao thông, chiếu phim lưu động... đã đáp ứng được nhu cầu vui chơi, học tập của thiếu nhi tại các địa phương, các mái ấm, nhà mở trong dịp hè.

Quyên góp sách, xây dựng sách lưu động, tổ chức thi kể chuyện sách... là những hoạt động thiết thực nhằm đưa sách đến với thiếu nhi hiệu quả nhất. Trong chiến dịch, 24 tủ sách với 4.950 quyển sách đã được trao tặng cho thiếu nhi địa phương. Các đội sinh viên tình nguyện cũng vận động quyên góp trao tặng học bổng, tặng nhiều học cụ trị giá 152.019.000 đồng.

Nhiều công trình thiếu nhi được thực hiện như xây nhà văn hoá, xây dựng trường mẫu giáo, thành lập các sân chơi cho thiếu nhi, thành lập các đội thể dục thể thao thiếu nhi...

Công tác đền ơn đáp nghĩa - công tác xã hội

Cao điểm của công tác này là hoạt động kỷ niệm 60 năm ngày thương binh liệt sỹ 27/7. Đội hình chiến sỹ tình nguyện các xã, phường đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 879 hộ gia đình chính sách, mẹ VNAH với tổng trị giá 55.880.000đ, xây mới 5 căn nhà tình nghĩa trị giá 103 triệu đồng, thăm viếng - dọn dẹp - làm cỏ nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm, xây dựng hàng rào nhà bia liệt sỹ...

Công tác xây dựng nhà tình thương được đẩy mạnh. Ngoài việc tặng nhà tình thương do nhà trường hỗ trợ, chiến sỹ tình nguyện tại rất nhiều xã cũng đã chủ động vận động kinh phí từ địa phương và từ chính chiến sỹ để làm nhà tình thương, sửa chữa nhà, chống dột... cho các hộ gia đình nghèo, neo đơn. Trong chiến dịch đã có 33 căn nhà tình thương trị giá 287.232.000đ được trao tặng, lắp đặt hệ thống điện, tặng quạt... cho 104 hộ gia đình với tổng trị giá 27.900.000đ.

Công tác tuyên truyền - chăm sóc sức khỏe cộng đồng

Tổ chức nhiều hoạt động truyền thông như: truyền thông dân số KHHGĐ - phòng chống matúy AIDS, phòng chống sốt xuất huyết, tổ chức khám chữa bệnh, truyền truyền sức khỏe cộng đồng, tư vấn sức khỏe, tuyên truyền pháp luật...

Các đội tuyên truyền lịch sử cũng được các đơn vị phát huy với nhiều hình thức đa dạng, nội dung mới lạ, hấp dẫn như: phát hành tập san, poster các nhân vật lịch sử, tổ chức các game show tìm hiểu về kiến thức lịch sử...

Trong năm nay, các đơn vị đã tổ chức tuyên truyền với nhiều nội dung, nhiều hình thức đa dạng hấp dẫn như: Liên hoan "Đội nhóm tuyên truyền môi trường" ở Tỉnh Biên - An Giang (ĐHKHTN) Một số đơn vị thành



lập hẳn một đội hình chuyên tuyên truyền, tổ chức rất quy mô, bài bản: tổ chức tập huấn, thi chép, vẽ tranh tuyên truyền, thi làm hình nộm, xe hoa (ĐHBK, ĐHKHXH & NV, Khoa KT)... Tất cả các hoạt động này đã góp phần nâng cao nhận thức của người dân đối với các vấn đề phòng chống matúy, HIV-AIDS, KHHGĐ, bảo vệ và giữ gìn sức khỏe...

Ngoài việc tuyên truyền đến từng hộ gia đình, chiến sỹ tình nguyện trên các mặt trận còn tổ chức được 28 buổi phát thanh tuyên truyền pháp luật, thành lập nhiều tủ sách pháp luật... góp phần mở rộng và nâng chất công tác tuyên truyền hơn nữa trong nhân dân.

Bên cạnh đó, các đơn vị tiếp tục phối hợp với y bác sĩ Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng cán bộ y tế TP.HCM, Đại học Y dược... khám phát thuốc cho hơn 2500 lượt người dân nghèo, gia đình chính sách với kinh phí là 46.5 triệu đồng.

Công tác bảo vệ môi trường - công tác khuyến nông, chuyển giao công nghệ

Hoạt động bảo vệ môi trường được tổ chức khắp địa bàn: phát quang, nạo vét kênh mương, xử lý nước sạch, xử lý rác thải, trồng cây, làm vệ sinh khu vực chợ, khu dân cư, xoá biển báo sai quy định. Giao thông nông thôn là một trong những nội dung công tác được chú trọng thực hiện và đạt hiệu quả: đắp và làm đường giao thông mới, xây dựng mới 22 cầu (trong đó có 21 cầu bê tông), sửa chữa 6 cầu cũ... ngoài ra ĐHBK còn hỗ trợ một số lượng lớn xi măng cho các địa phương tại Bến Tre để xây mới và sửa chữa cầu.

Xác định mục tiêu đẩy mạnh công tác khuyến nông và chuyển dịch cơ cấu cây trồng là việc làm cụ thể phát triển kinh tế xã hội địa phương, các đội đã điều tra sản xuất nông nghiệp tại các hộ dân, từ đó chủ động và phối hợp các đơn vị chức năng như Hội Nông dân, Trung tâm khuyến nông, Phòng Nông nghiệp, Trạm Thú y đã tổ chức các lớp bồi dưỡng, báo cáo, tập huấn về các phương pháp kỹ thuật nuôi trồng, tổ chức nhiều chương trình phát thanh khuyến nông cho bà con nông dân. Trong năm nay, các đội cũng đã chú trọng nhiều đến việc phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, vật nuôi, đã tổ chức tiêm phòng cho 5300 vật nuôi các loại.

Phát huy những kết quả đạt được từ những chiến dịch trước, các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM tiếp tục thể hiện khả năng áp dụng thành công kiến thức



chuyên môn đã học vào cuộc sống thực tiễn. Nhiều đội hình chuyên được thành lập với sự hướng dẫn và hỗ trợ về chuyên môn của các thầy cô, cán bộ giảng dạy trẻ đã đạt được nhiều kết quả tốt như: hội thảo giới thiệu về công nghệ mới và kỹ thuật sử dụng xi măng trong công nghệ xây dựng, giúp địa phương nhanh chóng xây dựng cơ sở hạ tầng về giao thông (ĐH BK); phổ cập tin học cho thanh niên, cán bộ địa phương với nhiều trình độ khác nhau, viết phần mềm tin học (ĐH CNTT, ĐH KHTN); phổ cập ngoại ngữ (ĐH KHXH & NV, ĐH Quốc tế)...

Hoạt động nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho bà con địa phương

Trên toàn mặt trận tổ chức được 50 đêm văn nghệ xung kích. Bên cạnh các tiết mục của các đội còn có

rất nhiều tiết mục tham gia giao lưu của các chiến sỹ đóng quân trên địa bàn và của bà con địa phương. Nội dung đêm diễn được đánh giá cao nhờ sự đầu tư tập luyện công phu, chương trình quy mô, đặc sắc với những bài hát, điệu múa ca ngợi quê hương đất nước, thúc giục tinh thần tình nguyện của thanh niên xây dựng đất nước, để lại ấn tượng tốt đối với bà con. Phong trào này cũng góp phần giúp địa phương phát hiện ra những nhân tố tích cực, có khả năng đóng góp cho phong trào văn nghệ của địa phương. Các đơn vị còn chủ động tổ chức các đêm văn nghệ gây quỹ khuyến học cho trẻ em nghèo, ... Bên cạnh đó, BCH chiến dịch MHX trường ĐH KHTN còn tổ chức hội thi văn nghệ "Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ" tại Tịnh Biên - An Giang, ...

Các đơn vị còn bước đầu xây dựng các đội nhóm Tuyên truyền ca khúc cách mạng, tổ chức 21 đội phát thanh lưu động, phát thanh thiếu nhi, thiết kế phục trang tặng cho xã khi chiến dịch kết thúc. Một số đội còn đầu tư xây dựng các sân bóng chuyền, bóng đá, trang bị dụng cụ thể thao... cho địa phương.

Ngoài các chương trình tổ chức độc lập, các đội tình nguyện còn phối hợp phòng văn hoá thông tin tổ chức nhiều giải thể thao, nhiều chương trình văn nghệ thu hút rất đông khán giả tham dự.

Công trình thanh niên (CTTN)

Các đơn vị đã tích cực, chủ động tham gia CTTN cấp thành đó là cải tạo kênh Nước Đen - Ruột Ngựa. Các chiến sỹ đã tham gia vớt lục bình, nạo vét, dọn cỏ 2 bên bờ kênh...

Tiếp tục phát huy thể mạnh đặc thù của từng đơn vị, 15 CTTN với 1401 ngày công trị giá 1.526.262.000



đồng đã được thực hiện trong chiến dịch, trong đó nổi bật là các công trình gắn với chuyên môn của đơn vị: Xây dựng cầu bê tông, nhà tình nghĩa, nhà tình thương (ĐH BK, ĐH KHTN, ĐHQT), Hỗ trợ ngoại ngữ cho thanh niên công nhân (ĐH KH&NV, ĐH QT), Thiết kế website, xây dựng phần mềm cho ĐH Champasak (ĐH KHTN), "Ao cá tình bạn", lắp đặt túi Biogas bảo vệ môi trường (Khoa KT), Phổ cập tin học, thiết kế phần mềm (ĐH KHTN, ĐH CNTT)... Nét mới đáng ghi nhận là rất nhiều xã đã chủ động thực hiện nhiều công trình thanh niên góp phần đem lại lợi ích thiết thực cho chính địa phương.

Thực hiện các đề án của Đoàn TNCS TP. HCM

Đây là nội dung hoạt động trọng tâm được thực hiện tại mặt trận phường, xã, quận huyện trên địa bàn TP. HCM, trong đó chú ý phát huy được chuyên môn ngành học của sinh viên.

* Thực hiện đề án An toàn giao thông: phát thanh lưu động tuyên truyền về an toàn giao thông, tuyên truyền luật giao thông, vận động nhân dân cam kết không buôn bán lấn chiếm lòng đường... Phối hợp địa phương cùng thực hiện nhiều phần việc thiết thực như tham gia các ngày Chủ nhật xanh, xây dựng chung cư sạch đẹp, tổng vệ sinh tại các khu dân cư, ra quân xóa các bảng quảng cáo trái phép, sai quy định, vận động người dân đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng phương tiện xe gắn máy...

* Thực hiện đề án Phổ cập tin học cho thanh niên: tham gia phổ cập tin học cho thanh niên công nhân tại các khu chế xuất, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố, viết và chuyển giao các phần mềm về quản lý cho các địa phương, sửa chữa máy tính...

Nhìn chung, sự sáng tạo, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác và việc thực hiện các hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân đã tạo được sự gắn bó giữa đơn vị và địa bàn trú đóng.

Công tác phát triển lực lượng

Hầu hết chiến sỹ tình nguyện là đoàn viên - hội viên nhưng công tác phát triển Đoàn - Hội vẫn được đẩy mạnh, chủ yếu là hướng đến đối tượng thanh niên địa phương. Ngay từ đầu chiến dịch, các đơn vị đã tiến hành thành lập các chi đoàn, chi hội theo biên chế các đội SVTN đóng quân trên từng xã, chủ động tổ chức sinh hoạt Chi đoàn với nhiều nội dung: thảo luận chuyên đề, tập huấn kỹ năng, tổ chức lớp đối tượng Đoàn cho chiến sỹ tình nguyện và thanh niên địa phương cùng tham gia, tổ chức trao đổi nghiệp vụ công tác cho các bí thư Chi đoàn ấp. Đặc biệt trong năm

nay, các đơn vị đã chủ động lồng ghép nội dung triển khai cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" thông qua các hoạt động cụ thể như: thi viết "Hành quân nhớ Bác", nhật ký "Làm theo lời Bác" (ĐHKHTN); Thi kể chuyện về Bác Hồ, chiếu phim "Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Bác Hồ" phục vụ người dân địa phương (ĐHKH&NV)...

Trong thời gian chiến dịch, các đội hình chiến sỹ tình nguyện đã kết nạp được 29 đoàn viên mới, 15 đảng viên mới.

NHẬN ĐỊNH CHUNG:

* Việc thực hiện tốt công tác tiền trạm khảo sát địa bàn vào đầu chiến dịch đã giúp các đội hình tình nguyện chủ động thiết kế hoạt động thiết thực đáp ứng nhu cầu của địa phương. Do vậy, việc tổ chức các hoạt động đã nhận được sự đồng tình và hỗ trợ rất nhiều của bà con địa phương, góp phần mang lại hiệu quả cao trong công việc.

* Chiến sỹ trên tất cả các mặt trận tuân thủ rất tốt nội quy chiến dịch đặt ra, tham gia hiệu quả các hoạt động của chiến dịch, tạo được tình cảm tốt đẹp trong người dân địa phương.

* Việc chuyên môn hoá các hoạt động chiến dịch đã tác động mạnh mẽ đến đời sống kinh tế - xã hội, tạo chuyển biến trong cách nghĩ, cách làm của người dân địa phương. Hoạt động tình nguyện đã mang lại không chỉ hiệu quả kinh tế mà cao hơn là hiệu quả xã hội, khẳng định khả năng tham gia giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội tại địa phương của sinh viên tình nguyện, của giới trí thức trẻ ngày nay.

* Một số nội dung công việc tại địa bàn nội thành thành phố "đặt hàng" với sinh viên chưa thật sự phù hợp, chưa khai thác tối đa năng lực, kiến thức của sinh viên. Nhu cầu của địa phương về việc đón sinh viên về công tác Mùa hè xanh chưa thật sự bức thiết, nhận thức về việc sinh viên tham gia chiến dịch chưa đúng mực do vậy tinh thần, thái độ hợp tác của một số cán bộ còn chưa tốt, công tác phân công, chuẩn bị còn sơ sài. Việc huy động thanh niên địa phương tham gia cùng với lực lượng chiến sỹ còn nhiều hạn chế.

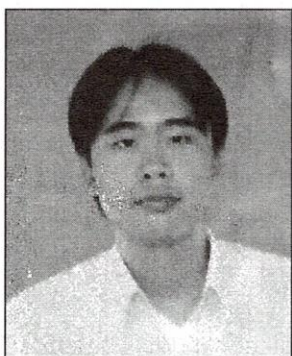
* Với quy mô, tầm thế của Đại học Quốc gia, việc xây dựng lực lượng sinh viên tham gia chiến dịch MHX tập trung tại cùng một địa bàn là có thể thực hiện được. Vấn đề là giải quyết cơ chế hoạt động cho đội hình sinh viên này từ việc tính toán nhu cầu công việc, phân bổ lực lượng. Nên đi vào hướng xây dựng từng đội hình chuyên giải quyết nhu cầu công việc của địa phương theo "đơn đặt hàng"...

GIẢNG VIÊN TRẺ TIÊU BIỂU ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM



DƯƠNG TÔN THÁI DƯƠNG - KHOA KINH TẾ

8 giờ 30 tối... Tôi hẹn anh online để phỏng vấn, lấy chất liệu viết bài về anh. Một chút ái ngại vì lần đầu tiên mình thực hiện một bài phỏng vấn qua "Chat" kiểu thế này. Nhưng rồi



cảm giác ấy cũng được giải tỏa, có lẽ một phần vì sự tinh tế, dí dỏm, trẻ trung của anh và một phần vì những câu chuyện giản dị, đầy chất sinh viên mà anh kể, khiến cho cuộc phỏng vấn của tôi với anh giống như một cuộc trò chuyện thân mật giữa một người thầy - một người anh lớn, gần và hiểu sinh viên khá nhiều.... - Anh là Dương Tôn Thái Dương hiện đang là giảng viên trẻ của Khoa Kinh tế - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Anh sinh ra và lớn lên tại Thành phố Hồ Chí Minh, từng học cấp 3 tại Trường THPT Lê Quý Đôn rồi sau đó trở thành sinh viên Trường Đại học Kinh tế TP.HCM. Lựa chọn Ngành Toán điều khiển Kinh tế - một trong những ngành lạ và mới ở Đại học Kinh tế lúc bấy giờ - theo sự định hướng của ba anh. Ba anh là một giảng viên Toán, nhưng vì là đi theo hướng nghiên cứu Toán lý thuyết nên ông mong muốn anh lựa chọn Toán ứng dụng cho đỡ ngán mà kinh tế lại là một môi trường rất thích hợp cho việc đó.

Ngành Toán điều khiển Kinh tế khoá của anh lúc bấy giờ chỉ có 20 Sinh viên. Lúc đầu anh cũng hơi nản nhưng càng ngày thì anh càng cảm thấy hứng thú hơn, càng học lại càng cảm thấy bất cứ vấn đề kinh tế nào được giải quyết bằng mô hình định lượng cũng sẽ có sức thuyết phục hơn những mô hình khác.

Không chỉ tham gia tích cực trong các hoạt động, phong trào Đoàn-Hội của Trường mà thời sinh viên anh còn là một trong những vận động viên thể thao kỳ cựu của Đội bóng chuyên. Anh từng cùng đồng đội 2 lần đạt giải nhì Hội thao sinh viên Đại học Kinh tế môn Bóng chuyền.

Sau khi tốt nghiệp Đại học anh đã từng có một dự án khá to đùng nhưng rồi sau đó anh về công tác tại Khoa Kinh tế ĐHQG TP.HCM theo sự mong muốn của gia đình và như một cơ duyên vì cùng thời điểm này khoa Kinh tế đang tuyển dụng công chức. Từ khi về khoa Kinh tế anh được phân nhiệm làm chuyên viên của phòng đào tạo. Với vai trò vừa là một cán bộ trẻ của khoa Kinh tế, vừa phải đảm nhiệm công tác chuyên môn là giảng dạy chuyên đề Thực hành kinh tế lượng, phụ trách một số lớp thực hành môn Tin học Đại cương và Tin học Quản lý của khoa, anh vừa tham gia vào Chi Đoàn cán bộ trẻ của Khoa (với vai trò Bí thư Chi Đoàn) anh luôn tự nhủ không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và đóng góp tích cực vào các công tác đoàn thể của Khoa. Anh vẫn cảm thấy mình cần phải cố gắng nhiều hơn nữa, phương châm của anh là "phải luôn biết tiến lên, chứ không được tự mãn tại chỗ, nếu không bạn sẽ bị thực lùi ngay".

Khá gần gũi với sinh viên, anh đã cùng với các bạn sinh viên Khoa Kinh tế tham gia nhiều Chiến dịch Mùa hè xanh tình nguyện, hướng dẫn các bạn sinh viên thực hiện đề tài Nghiên cứu khoa học tại mặt trận Bến Tre "Định hướng phát triển du lịch tại xã Phú Lễ, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre" được lãnh đạo địa phương nghiệm thu bước đầu và đánh giá khá cao. Anh cũng đã cùng các bạn sinh viên Khoa Kinh tế tham gia tổ chức các hoạt động trong hội trại truyền thống Khoa Kinh tế. Anh cảm thấy sinh viên ngày nay so với thời của anh năng động hơn, lý tưởng hơn, nhiệt huyết hơn nhưng thực tế hơn. Thế nhưng nếu cái thực tế ấy được đặt trên 1 lý tưởng cao đẹp và 1 ý chí vững vàng thì đó

là một sức mạnh to lớn.

Là một trong những gương giảng viên trẻ được tuyên dương trong liên hoan Cán bộ trẻ ĐHQG-HCM năm nay, anh vừa cảm thấy vinh dự lại vừa cảm thấy trách nhiệm của mình trong khoảng thời gian sắp tới "sẽ cùng Ban Chấp hành Đoàn Khoa Kinh tế, Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM duy trì Liên hoan này và sẽ ngày càng có nhiều anh-chị cán bộ trẻ ĐHQG-HCM được tuyên dương". Trong công tác tại Chi Đoàn cán bộ trẻ của Khoa anh cảm thấy cần nhiều hơn nữa những sân chơi học thuật cho cán bộ trẻ khoa Kinh tế nói riêng, ĐHQG-HCM nói chung, cuộc thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin là một điển hình hiệu quả cần duy trì. Định hướng sắp tới, anh mong muốn cùng đoàn Cán bộ trẻ khoa kinh tế tổ chức nhiều hoạt động công tác xã hội tại khu vực Thủ Đức, thực hiện nhiều buổi nói chuyện chuyên đề cho sinh viên...

...11 giờ ... Tạm ngừng cuộc Chat với anh khi câu chuyện vẫn còn đang dở dang... Anh không quên dặn tôi ngày mai thi thật tốt, còn anh bây giờ chuẩn bị bài cho buổi dạy sáng mai. Một ngày mới anh luôn tự nhủ với mình "... Luôn phấn đấu và cố gắng không ngừng, như một ngọn lửa không bao giờ tắt..."



NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG (TRƯỜNG ĐH CNTT): CÔ GIẢNG VIÊN TRẺ KHÁT KHAO CÔNG HIẾN

"Là giảng viên, tôi mong muốn đem kiến thức mình tiếp thu được truyền đạt sang sinh viên, giúp các em có cách nhìn tích cực với cuộc sống xã hội, định hướng công việc trong tương lai. Với những nỗ lực của bản thân, tôi nghĩ mình xứng đáng là một giảng viên trẻ tiêu biểu". Mở đầu câu chuyện với chúng tôi, cô giảng viên trẻ Nguyễn Thị Kim Phụng bộc bạch rất tự tin, thân tình và cởi mở.

Thích môn công nghệ

Có thể bạn sẽ bị "sốc" với sự khẳng định rất tự tin là giảng viên tiêu biểu của Kim Phụng. Nhưng nếu có một dịp nào đó gặp gỡ, ngồi lại tâm tình với người giảng viên trẻ năng động và đầy nhiệt huyết này, có lẽ bạn cũng sẽ có một định hướng khác cho cuộc đời mình và chắc chắn rằng bạn sẽ có một cái nhìn đầy thiện cảm, thậm chí quý mến cô nhiều nữa là khác.

Vì sao Phụng lại thích chọn vào một ngành học đòi hỏi sự toán tính, logic đến nhứt đầu nhứt vậy? Có lẽ, nghề đứng bục giảng đã ăn sâu vào trong máu của cô và hơn hết đó là lòng khát khao phục vụ cho nền



Nguyễn Thị Kim Phụng từng danh hiệu "Phụ nữ haigioi" cấp Đại học Quốc gia (2006), Chiến sĩ thi đua cấp trường. Các bài báo đã đăng: Đỗ Phúc, Nguyễn Thị Kim Phụng. Phân loại tin trên diễn đàn thảo luận qua mạng, 2006, Hội thảo Quốc gia lần thứ IX "Một số vấn đề chọn lọc của CNTT và truyền thông", Đại học Đà Lạt, 2006. Một số đề tài NCKH đã tham gia: Hệ thống quản lý luân chuyển công văn, Sở KHCN&MT. Hệ thống quản lý giáo vụ củ nhân đào tạo từ xa qua mạng tin học viễn thông. Hệ thống phân loại tin trên diễn đàn thảo luận qua mạng. Tổng hợp văn bản tiếng Việt...



giáo dục nước nhà. Kim Phụng bộc bạch: Tôi yêu thích công việc giảng dạy ngay từ bé, có lẽ ảnh hưởng từ mẹ, cũng là một giáo viên. Tôi chọn trường Đại học Khoa học Tự nhiên là theo sự gợi ý của ba và một phần tôi cũng thích ngành Công nghệ thông tin là ngành mới ở thời điểm đó (1996). Xác định đúng mục tiêu phấn đấu của mình, những năm tháng ngồi trên giảng đường đại học, Kim Phụng đã phấn đấu hết mình để đạt được ước mơ.

Hiện Kim Phụng đang giảng dạy ở Đại học Công nghệ thông tin, khoa Hệ thống thông tin. Kim Phụng bộc bạch: Tôi chọn môn đang giảng dạy bởi vì các môn học ở khoa Hệ thống thông tin vì phù hợp với nữ: thu thập thông tin, phân tích, thiết kế hệ thống đòi hỏi sự phân tích tổng thể, tỉ mỉ, chi tiết và cẩn thận, mặt khác, ngành này giúp tôi mở rộng kiến thức ở những lĩnh vực khác khi có các đề tài liên quan đến tin học hóa hệ thống nghiệp vụ ở các đơn vị hành chính nhà nước, cơ quan, xí nghiệp.

Phần lớn thời gian Kim Phụng thực hiện công việc của một giảng viên ở trường, biên soạn lại giáo trình phục vụ giảng dạy cho một số môn, hướng dẫn sinh viên làm luận văn, cùng làm đề tài NCKH, và hoàn thành chương trình học NCS của mình. Ngoài ra cô cũng hăng hái làm công tác Đoàn Thanh niên với chức vụ phó Bí thư, công tác Công đoàn (Ủy viên BCH), công tác ở khoa (Trợ lý trưởng khoa)

Luôn kính trọng mọi người

Thành tích đạt được là niềm vinh hạnh lớn lao đối với Kim Phụng. Nhưng khi nói về thành tích ấy cô tự hào và không quên nhắc về những thầy cô đã chỉ bảo mình nên người, quý trọng những đồng nghiệp cùng trang lứa và yêu mến những sinh viên sau này.

"Tôi luôn kính trọng những bậc thầy đi trước ở cái tâm của một nhà giáo và lòng yêu nghề, hết lòng với sinh viên, tận tụy trong công việc, làm việc không mệt mỏi, có thể thấy điều đó ở 3 người Thầy mà tôi từng được học: GSTSKH. Hoàng Kiếm, PGS.TS. Đồng Thị Bích Thủy, PGS.TS. Đỗ Phúc...", Kim Phụng cho biết.

Ở những giảng viên đồng trang lứa, Kim Phụng tỏ một thái độ trân trọng tài năng của các bạn. Phụng cho rằng họ không ngại học hỏi, trao đổi lẫn nhau để nâng cao khả năng chuyên môn của mình. Phụng nói: Theo ý kiến của riêng tôi, những giảng viên trẻ ngày nay rất năng động, rất có tâm huyết với nghề, khả năng chuyên môn giỏi, tuy nhiên thiếu sự tập hợp, chia sẻ kiến thức chuyên môn giữa các giảng viên của các trường.

Kim Phụng tâm sự: Vẫn còn ít sự giao lưu, trao đổi giữa sinh viên và giảng viên. Chúng ta có thể tổ chức các buổi chuyên đề, thảo luận những nội dung giảng dạy chung giữa các trường, mặt khác, tập hợp sinh viên học tập, nghiên cứu với sự hỗ trợ phòng ốc từ phía nhà trường, mở rộng hơn nữa không gian nghiên cứu cho các em, làm thế nào để sinh viên có thể sử dụng máy tính truy cập thông tin trên Internet ở trường một cách tiện lợi nhất, bởi vì không phải sinh viên nào cũng có điều kiện mua riêng cho mình một chiếc máy vi tính. Điều kiện học tập thuận lợi sẽ tạo đòn bẩy cho sinh viên tiếp cận kiến thức phong phú hơn. Bên cạnh đó, cần có các diễn đàn trao đổi thường xuyên giữa giảng viên và sinh viên, sinh viên có thể thẳng thắn nêu ra những suy nghĩ, vướng mắc về các vấn đề mà giảng viên đã trình bày trong quá trình học, tránh tình trạng học thụ động: giảng viên giảng, sinh viên nghe.

Sinh viên ngày nay có nhiều điều kiện tiếp cận kiến thức phong phú hơn, từ Internet, thư viện, phòng thí nghiệm, Sinh viên là những người giúp cho các giảng viên nhìn nhận lại những kiến thức truyền đạt của mình, đánh giá được sự tiếp thu của một phần thế hệ trẻ, thế hệ sẽ làm chủ đất nước trong tương lai.



VĂN CHÍ NAM (Đại học Khoa học Tự nhiên):
TỪ GƯƠNG SÁNG SINH VIÊN ĐẾN CÁN BỘ TRẺ
TIÊU BIỂU

Tốt nghiệp ĐH với thành tích thủ khoa khoa Công nghệ thông tin (CNTT) trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐH KHTN) với số điểm trung bình tích lũy là 9,09, Văn Chí Nam được giữ lại trường công tác và là cán bộ giảng dạy khoa CNTT, trợ lý sinh viên khoa. Sau đó, Nam được tin nhiệm bầu làm bí thư Đoàn khối cán bộ trẻ, rồi ủy viên thường vụ Đoàn trường, rồi đến phó bí thư Đoàn trường. Là một cán bộ giảng dạy giỏi, đầy nhiệt tâm, tích cực trong công tác Đoàn lại có thành tích tốt trong NCKH, Nam xứng đáng là tấm gương cho các bạn đồng nghiệp cũng như sinh viên trường noi theo. Bản tin ĐHQG-HCM xin giới thiệu vài nét về Văn Chí Nam với một niềm tự hào và trân trọng.



Ngay từ những năm phổ thông tại quê nhà Bạc Liêu, lần đầu tiên khi được tiếp xúc với máy tính, Văn Chí Nam đã có sự say mê với bàn phím và thích thú với các chương trình được lập trình trên máy tính, từ đó, mong muốn được tự mình viết những chương trình như vậy đã nhen nhúm trong Nam và suy nghĩ mình sẽ trở thành một lập trình viên đã thôi thúc Nam chọn thi vào ngành CNTT của trường ĐHKHTN-ĐHQG TP.HCM.

Tốt nghiệp thủ khoa PTTH, Nam thi đỗ vào khoa CNTT trường ĐHKHTN, Nam đã học tập với tất cả niềm say mê của mình và đạt được nhiều thành tích đáng nể: kết quả học tập cả 4 năm học đại học đều đạt loại xuất sắc, đạt giải khuyến khích trong trình bày đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường khi đang là sinh viên năm 4, tốt nghiệp thủ khoa khoa CNTT khóa học 1999 - 2003 với số điểm trung bình 9,09.

Không chỉ quan tâm đến học tập, Nam còn rất quan tâm đến các hoạt động chính trị xã hội. Nam tham gia công tác Đoàn từ khi còn là học sinh cấp III và giữ những chức vụ quan trọng trong ban chấp hành (BCH) Đoàn trường như Ủy viên thường vụ (UVTV) Đoàn trường, UV BCH Đoàn trường. Khi còn là sinh viên khoa CNTT, Nam cũng tham gia hoạt động và giữ chức vụ UV BCH Đoàn khoa. Với thành tích học tập của mình, tiếng nói của Nam luôn được các bạn sinh viên lắng nghe và tin tưởng. Không thua kém học tập, trong hoạt động Nam cũng khẳng định được

khả năng của mình với những thành tích như: Bằng khen trung ương Đoàn TNCS HCM 1998 - 1999, Giải thưởng Sao thánng giêng 2003, Giấy khen Thành Đoàn các năm... Năm 2002, giải thưởng "Sinh viên 3 tốt" ra đời, cùng năm đó, Nam đã đạt danh hiệu "Sinh viên 3 tốt" cấp thành. Năm 2006, Nam vinh dự được chọn là một trong ba Sinh viên 3 tốt tiêu biểu của trường ĐH KHTN từ năm 2002 - 2006. Mùa hè xanh 2003 đã đánh dấu thêm một bước ngoặt trong cuộc đời của Nam khi được giao tay tuyên thệ đứng vào hàng ngũ những người đảng viên cộng sản. Đó chính là phần thưởng xứng đáng cho những phấn đấu của Nam.

Tốt nghiệp loại xuất sắc, được nhiều công ty mời với mức lương cao nhưng Nam đã từ chối. Với tinh thần ham học hỏi và tâm huyết với hoạt động Đoàn, Nam muốn tiếp tục ở lại trường nghiên cứu, giảng dạy và hỗ trợ lớp đàn em đi sau. Với cương vị là trợ lý sinh viên, Nam đã gắn bó với sinh viên khoa CNTT qua rất nhiều hoạt động, từ cuộc thi học thuật "Thách thức" cho đến những công trình thanh niên, từ các hội trại cho đến những buổi sinh hoạt chi đoàn, lúc nào Nam cũng có mặt cùng học trò của mình như một người anh đi trước. Có lẽ vai trò bí thư Đoàn khối cán bộ trẻ, rồi đến UVTV và phó bí thư Đoàn trường đã giúp Nam thấu hiểu và gần gũi hơn với phong trào của các em sinh viên nên những đề xuất, góp ý của Nam đã được Đoàn khoa, Liên chi Hội khoa CNTT "chớp cơ hội" triển khai rất thành công.

Cũng ít khi có một cán bộ giảng dạy nào vừa tham gia công tác chuyên môn xuất sắc lại vừa tham gia công tác Đoàn một cách chính quy với vị trí chủ chốt như Nam. Cùng với những đồng nghiệp khác trong Đoàn khối cán bộ trẻ, Nam đã tạo nên một không khí rất sôi nổi và gắn bó giữa các cán bộ trẻ các đơn vị với nhau, làm cho phong trào của cán bộ trẻ trường ĐH KHTN ngày càng có nhiều bước tiến. Nam cũng là người đã thực hiện việc tin học hóa các cuộc thi của Đoàn trường, làm cho phong trào ngày càng có tính chuyên nghiệp cao, giảm đáng kể công tác quản lý và hiệu quả tuyên truyền đem lại cũng rất lớn. Từ những phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính cho cuộc thi "Tuổi trẻ với khoa học Mac - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh", cuộc thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh "Sáng mãi tên Người", thi 6 bài lý luận chính trị, cho đến các phần mềm thi trực tiếp trên mạng tìm hiểu về Bác, "Tuổi trẻ với pháp luật",... Nam còn phụ trách các đội hình chuyên viết phần mềm cho các đơn vị trong chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh...

Đôi lúc, mọi người thường hỏi nhau làm sao Nam có thể vừa dạy tốt một số lượng tiết dạy khá lớn, lúc thì thấy Nam ở thành phố, khi gọi điện thì Nam đang dạy ở Bình Dương, mà lại hoàn thành xuất sắc công tác Đoàn đến như vậy?! Chưa hết, số đề tài nghiên cứu khoa học và bài báo khoa học của Nam cũng được đăng đều đều. Sinh viên nào được "thầy Nam" hướng dẫn cũng luôn luôn nhận được sự động viên tham gia nghiên cứu khoa học và tham gia hoạt động Đoàn. Thật đáng nể!

Khi bài viết này được giới thiệu đến toàn thể liên hoan cán bộ giảng viên trẻ tiêu biểu ĐHQG-HCM thì Nam cũng sắp hoàn tất 6 tháng thực hiện đề tài cao học tại xứ sở hoa anh đào với ngọn núi Phú Sĩ nổi tiếng tuyệt phủ quanh năm. Không cần nói thì tất cả chúng tôi đều tin rằng Nam sẽ hoàn thành thật xuất sắc luận văn của mình và tiếp tục có những bước tiến dài trong tương lai.



ĐỖ THỊ THU HUYỀN (VIỆN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG): CÔNG VIỆC LUÔN ĐÒI HỎI SỰ QUAN TÂM



Sinh ra và lớn lên tại TPHCM nhưng quê gốc ở Nam Định, Huyền học đại học Bách Khoa, ngành quản lý môi trường và bắt đầu công tác tại Viện Môi trường và Tài nguyên - ĐHQG-HCM ngay sau khi tốt nghiệp (2004) cho đến nay.

Là cán bộ giảng viên hiện đang công tác tại Viện Môi trường và Tài nguyên, nhiệm vụ chính là giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Nhưng do đơn vị chỉ thực hiện đào tạo cao học nên để có thể giảng dạy tại Viện, Huyền phải phấn đấu học tiến sĩ. Do vậy công việc chính của Huyền hiện tại là thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học để tra dồi chuyên môn, giảng dạy hợp đồng tại một số trường đại học để học hỏi kinh nghiệm và... học tiếp.

Nhắc đến công việc giảng dạy của mình, Huyền tâm sự: "Nghề giáo luôn đòi hỏi sự tận tâm. Đặc biệt là giảng dạy cho lớp sinh viên trẻ, năng động và ham học hỏi như hiện nay luôn đòi hỏi người giảng viên phải cố gắng thu thập kiến thức, nắm vững chuyên môn, linh động sáng tạo để có được những phương pháp truyền đạt

kiến thức phù hợp và hiệu quả, đây là một khó khăn và cũng là thuận lợi trong công việc. Điều này đòi hỏi Huyền phải học hỏi không ngừng và nhờ đó Huyền càng trở nên vững vàng hơn trong công việc. Còn về các bạn sinh viên hiện nay thì nhìn chung rất năng động và tự tin. Các bạn đã tham gia vào nhiều sân chơi lớn và đạt được nhiều thành tích đáng khâm phục. tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số bạn chưa tích cực trong học tập, còn thụ động và không thích tìm tòi nghiên cứu, trông chờ quá nhiều vào thầy."

Nhớ lại kỉ niệm lần đầu đứng lớp, Huyền kể: "Lần đầu tiên đi dạy, mình lo lắng đến mức không ăn uống gì được, mình rất sợ đứng trước học trò vì mình cảm thấy quá trẻ so với chúng. Nhưng các bạn sinh viên trong lớp rất dễ thương đã giúp mình vượt qua những trở ngại ban đầu đó. Có lẽ giây phút đầu tiên đứng trên bục giảng mình khó mà quên được".

Khi biết mình có trong danh sách đại biểu để cử tuyên dương trong Liên hoan cán bộ giảng viên trẻ tiêu biểu ĐHQG HCM lần 1, năm 2007, Huyền cho biết: "Huyền thật sự rất bất ngờ và vui sướng, song cũng hơi... ngại vì không biết mình có đủ tiêu biểu để được tuyên dương không. Theo Huyền, sự tiêu biểu thể hiện quan năng lực công tác, chuyên môn vững, có tâm huyết với nghề, có sáng kiến trong công tác giảng dạy và đạt được một số thành tích nhất định trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Với những tiêu chí tự nghĩ ra như trên thì có lẽ tự bản thân Huyền thấy Huyền chỉ mới đạt được khoảng 70% thôi.

Học tập và nghiên cứu khoa học là những công việc đòi hỏi phải vận động trí óc rất cao và điều này dễ dẫn đến bị stress. Huyền tâm sự rằng, cũng thỉnh thoảng bị stress nhưng... không đến nỗi thấy mình đang ngược đãi bản thân. Vì khi bắt tay vào làm việc một việc Huyền luôn xác định mục tiêu cụ thể rõ ràng và phù hợp với khả năng của bản thân. Do vậy nếu để đạt được mục tiêu đó mà đôi khi có làm việc quá sức và căng thẳng một chút thì cũng xứng đáng. Những lúc như thế, Huyền thường xả stress bằng cách xem Tivi, đi dạo loanh quanh hoặc đi mua sắm linh tinh với bạn bè hoặc đơn giản về nhà ăn uống trò chuyện cùng những người thân trong gia đình. Điều này giúp Huyền lấy lại sức để tiếp tục công việc. Được cử trong Liên hoan cán bộ giảng viên trẻ tiêu biểu ĐHQG HCM lần 1, năm 2007, Huyền lại có thêm một áp lực mới. Vì cô gái trẻ này lúc nào cũng tự thấy mình cần phải có phần đầu hơn nữa để đáp ứng được các tiêu chí bản thân tự đặt ra và xứng đáng hơn với danh hiệu. Trước những áp lực đó, Huyền thổ lộ: "Huyền rất thích câu "The three grand essentials to happiness in life are something to do, someone to love and something to hope for", tạm dịch ba điều thiết yếu của hạnh phúc trong cuộc sống là có 1 việc gì đó để làm, có một ai đó để yêu và có một điều gì đó để mong đợi. Nhưng khi gặp chuyện không vui mình đều nghĩ về câu này và cảm thấy cuộc sống của mình đã quá hạnh phúc rồi, và do đó những chuyện không vui kia cũng chẳng là gì đáng kể".





Sinh ra và lớn lên tại thành phố Hồ Chí Minh, Tấn Đức luôn khao khát được sống trong một bầu không khí trong lành của thiên nhiên, chính điều đó đã thúc đẩy Tấn Đức đến với ngành Công nghệ sinh học K2006 - Môi trường Khoa Hoá - Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP.HCM và trở thành một trong 2 đại diện BAYER Việt Nam 2007 sang Cộng hoà liên bang Đức giao lưu với những Byee khác đến từ 16 quốc gia vào tháng 11/2007.

Ngọc Trâm

Đại sứ môi trường năm 2007-

NGUYỄN TẤN ĐỨC,

sinh viên Trường Đại học Bách khoa-ĐHQG-HCM

Cá tính nhẹ nhàng, yêu thiên nhiên từ nhỏ Tấn Đức đã thích sưu tầm nhiều hình ảnh đẹp về cảnh vật thiên nhiên: hoa, lá, cỏ, cây... về những ngọn núi hùng vĩ hay là những dòng sông thoai thoải cát trắng đầy thơ mộng... Đức chỉ mong sao khi lớn lên mình sẽ làm được một điều gì đó cho môi trường để có thể lưu giữ mãi những hình ảnh đó không chỉ trong tim em mà của cả cộng đồng. Từ khi còn là học sinh phổ thông, Tấn Đức hướng cho bản thân đi theo một ngành liên quan đến môi trường. Với sự quyết tâm đó Đức đã 2 lần đạt giải Olympic Sinh học (huy chương Bạc, Đồng), một lần giải 3 cấp thành phố và Tấn Đức đã theo học ngành Công nghệ sinh học - một ngành mới giải quyết được nhiều vấn đề về môi trường. Phương châm của Đức là: "Tuổi trẻ chỉ có một khoảng thời gian nhất định vì thế khi tập trung cái gì đó thì nên tập trung vào một cái gì đó có ý nghĩa lớn, phục vụ cho nghề nghiệp sau này của mình" cho nên dấu chỉ là sinh viên năm nhất song Tấn Đức đã sớm hoà nhập với môi trường Đại học. Đến với cuộc thi "Bayer - Phân tích nghiên cứu cách xử lý nước thải đô thị" là dịp để Đức thoải mái mong đợi thể hiện

những ý tưởng của bản thân mà lâu nay hằng ấp ủ.

Đề tài: "Thu gom và xử lý bền vững nước thải đô thị bằng hệ thống hồ lọc sinh học và thảm cỏ Vetiver" Tấn Đức đã chinh phục Ban giám khảo bằng chuyên môn và sức trẻ của chính mình. Trong đề tài của mình, Tấn Đức đã nêu lên sự hạn chế của dự án "Vệ sinh môi trường kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè" ... nêu lên những giải pháp đóng góp mong sớm giải quyết vấn đề ô nhiễm của 2 con kênh hiện nay trong thành phố. Những giải pháp mà Đức đưa ra dựa trên những dự án lớn thành công trên thế giới được Đức chắt lọc, chỉnh sửa một số điểm quan trọng để phù hợp với nền kinh tế và môi trường Việt Nam. Đức tâm sự "những gì em xem trên tivi, đọc báo và tự mình đi khảo sát sơ bộ ở một số đoạn dọc bờ kênh, em đã hiểu được nguyên nhân vì sao nó bị ô nhiễm và em đã nảy ra cách xử lý khác nhau. Khi em đưa ra phương thức vớt rác theo kiểu người ta đánh bắt cá, chỉ vì đơn giản em đã thấy những người làm công việc vớt rác trên kênh rất cực nhọc, cách thức này thủ công quá cực khổ, lại tốn kém mà dọn dẹp xong thì đầu lại vào đấy!..." Hướng phát triển cho thành phố trong tương lai của

Đức là trồng sen, lục bình, cỏ vetiver, vi sinh vật... vừa có tác dụng lọc nước rất tốt vừa đem lại một cảnh quan xanh tươi cho thành phố "em chỉ làm một việc rất đơn giản là "sử dụng cái chúng ta có để giải quyết những việc đang làm khó chúng ta"... Đức đã thể hiện mình là một con người bình thường nhìn nhận về vấn đề môi trường và đưa ra vấn đề giải quyết nước thải bằng con mắt của một người bình thường bởi Đức cho rằng: nếu mình nhìn bằng con mắt của một nhà khoa học sẽ dẫn đến sự xa cách giữa dự án và người dân, như vậy sẽ thiếu đi sức mạnh của nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường, thiếu đi sự liên kết đồng bộ giữa Đoàn Thanh niên, chính quyền địa phương, người dân... với các chuyên gia trong lĩnh vực môi trường. Đối với Tấn Đức thì bất cứ công trình nào phục vụ cho nhân dân phải được thẩm định của các nhà khoa học, các nhà chuyên môn để đảm bảo tính khả thi của công trình, ngoài ra thiết lập một cổng thông tin công khai - chi tiết các gói thầu, cũng như phản biện của các nhà chuyên môn, giải thích các vấn đề còn lẩn khuất đồng thời cập nhật tiến độ công trình thường xuyên để nhân dân theo dõi tránh đi vào vết xe đổ xưa nay "một mớ ngổn ngang và chương mắt".

Khi được hỏi nếu được chọn làm một người giám sát công trình tôn tạo kênh Nghiêu Lộc - Thị Nghè? Tấn Đức đã chân tình trả lời rằng: Đó chính là mục tiêu nghề nghiệp sau này của em! Đó là mở một công ty dịch vụ giải quyết các sự cố về môi trường đặc biệt

về xử lý nước thải, xử lý các con kênh bị ô nhiễm, các bãi biển bị tràn dầu... Do đó, nếu được chọn làm người giám sát công trình tôn tạo kênh Nghiêu Lộc - Thị Nghè em sẽ rất vui và cố gắng làm hết sức mình để mang đến cho Tp.HCM một con kênh xanh-sạch đúng nghĩa và nó sẽ trở thành lá phổi xanh giữa lòng thành phố, cũng là một nơi giải trí cho người dân. Theo em nghĩ, những gì mình đặt ra phù hợp với thực tế sẽ làm được nếu mình muốn!

Hiện nay, Tấn Đức cùng các bạn BYEE Việt Nam khác đang xây dựng một mô hình hoạt động hoàn chỉnh cho đại gia đình BYEE, đó là một nhiệm vụ rất quan trọng "nâng cao ý thức cộng đồng trong vấn đề bảo vệ môi trường-nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân". Mặt trận trước mắt của các BYEE là dùng Internet: blog & website, những bài viết tâm huyết về môi trường, về thiên nhiên, về trái đất... trước hết đánh vào ý thức giới trẻ hiện nay.

Tháng 11/2007, Tấn Đức sẽ cùng với Kiều Thị Kính (SV trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng) sẽ sang giao lưu, trao đổi với các đại sứ môi trường đến từ 16 nước khác nhau tại Cộng hoà liên bang Đức. Tấn Đức hy vọng mình sẽ một lần nữa khẳng định thế hệ trẻ Việt Nam, ngoài ra sẽ xây dựng một mạng lưới quan hệ quốc tế có chung một sự đam mê, yêu thích & quan tâm môi trường sau đó liên kết các thế hệ trẻ Việt Nam cùng chung sức xây dựng bảo vệ môi trường nói riêng và đất nước tốt đẹp hơn nói chung.



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

***PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, BỘ TRƯỞNG BỘ GD&ĐT NGUYỄN THIỆN NHÂN CÙNG ĐOÀN CÔNG TÁC BỘ GD&ĐT LÀM VIỆC VỚI ĐHQG-HCM VỀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỨC-VIỆT TẠI VIỆT NAM**



Ngày 17-8-2007, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Thiện Nhân; Thứ trưởng thường trực Bộ GD&ĐT Bùi Tiến Long cùng lãnh đạo các Vụ chức năng của Bộ GD&ĐT đã làm việc với ĐHQG-HCM về kế hoạch triển khai đề án thành lập trường Đại học Đức-Việt tại Việt Nam.

Kế hoạch thành lập ĐH Đức-Việt là nhằm triển khai Ý định thư giữa Bộ Khoa học và Nghệ thuật Bang Hessen, nước CHLB Đức và Bộ GD&ĐT nước CHXHCN Việt Nam về việc thành lập trường ĐH Đức - Việt tại Việt Nam (German Vietnamese University - GVU). Theo đó, hai nước mong muốn hợp tác tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác trong lĩnh vực đào tạo ĐH và tầm quan trọng của đào tạo ĐH đối với sự phát triển kinh tế. Hai bên đã thỏa thuận: Đẩy mạnh và phát triển hợp tác trong lĩnh vực giáo dục đại học, hỗ trợ trao đổi sinh viên, giảng viên và các nhà khoa học trẻ; tăng cường trao đổi thông tin và các việc khác trong lĩnh vực giáo dục đại học (nghiên cứu và giảng dạy đại học).

Tại buổi làm việc, sau khi nghe TS Nguyễn Đức Nghĩa PGĐ ĐHQG-HCM báo cáo quá trình triển khai đề án thành lập trường ĐH Đức-Việt tại Việt Nam của ĐHQG-HCM, PGS.TS Lê Quang Minh, trợ lý GD đã trình bày nội dung đề án thành lập trường ĐH Đức - Việt, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Thiện Nhân đã chủ trì buổi thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự án thành lập ĐH Đức-Việt.

*** HỘI THẢO "CÁC KHÁI NIỆM, CÔNG CỤ, VÀ CHÍNH SÁCH VỀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG TRONG GIÁO DỤC ĐH"**

Từ ngày 6-10/8/2007, Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh đã tham dự Hội thảo "Các khái niệm, công cụ, và chính sách về cải tiến chất lượng trong giáo dục ĐH" do Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Khảo thí) và Dự án Giáo dục Việt Nam-Hà Lan (HBO-raad) tổ chức cho 5 Trung tâm ĐBCL của các đại học khu vực là Thái Nguyên, Vinh, Huế, Đà Nẵng, và Cần Thơ.

Hội thảo diễn ra với sự hiện diện của 3 chuyên gia Hà Lan và 2 chuyên gia trong nước là TS Vũ Thị Phương Anh - ĐHQG-HCM và TS Nguyễn Kim Dung - ĐHSP TP.HCM).

Mô hình đảm bảo chất lượng của ĐHQG-HCM là ví dụ duy nhất về giáo dục ĐH Việt Nam được chọn để trình bày tại Hội thảo. Mô hình "Đảm bảo chất lượng giáo dục tại Đại học Quốc gia TP.HCM" được TS Vũ Thị Phương Anh trình bày đã được các đại biểu tham dự Hội thảo đánh giá cao như một điển hình về sự lớn mạnh của phong trào ĐBCL tại Việt Nam.

Với sứ mạng là một trung tâm đào tạo đại học và sau đại học nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sự phát triển đất nước. ĐHQG-HCM luôn quan tâm đến chất lượng và xem chất lượng là mục tiêu để phát triển.

P.A

*** LỚP TẬP HUẤN "XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC VÀ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH & TRIỂN KHAI DỰ ÁN"**



Thứ Bảy, ngày 11/08/2007, Trung tâm Khảo thí & Đánh giá chất lượng đào tạo, ĐHQG-HCM phối hợp

với Quỹ Giáo dục Việt Nam (Vietnam Educational Foundation) tổ chức lớp tập huấn "Xây dựng kế hoạch chiến lược và công tác lập kế hoạch & triển khai dự án" do TS. Peter J. Gray, Giám đốc Trung tâm Đánh giá đào tạo tại Học viện Hải quân Hoa Kỳ trình bày. Đến dự khai mạc lớp tập huấn, về phía ĐHQG-HCM có PGS. TS. Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM, TS. Nguyễn Đức Nghĩa, PGĐ ĐHQG-HCM; về phía VEF có TS. Võ Văn Tới, Giám đốc điều hành VEF, TS. Ray Gamble, Giám đốc các chương trình học bổng, Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ cùng một số đại biểu khác của VEF cùng 50 học viên tham gia khóa học đến từ các Ban chức năng, các trường đại học thành viên trong ĐHQG-HCM, các trường ĐH SPTP.HCM, ĐHHoa Sen, ĐH Hồng Bàng, ĐH Cần Thơ...

Nội dung của lớp tập huấn nhằm giúp các trường đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị để từ đó xây dựng kế hoạch chiến lược, đồng thời hướng dẫn các trường thực hiện công tác lập kế hoạch và triển khai dự án. Kết thúc lớp tập huấn có 50 học viên được cấp chứng chỉ. Các tài liệu có liên quan đến lớp tập có thể xem trên website của Trung tâm Khảo thí cete.vnuhcm.edu.vn.

T. Ngọc

*** TRUNG TÂM KHẢO THÍ & ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO ĐHQG-HCM TRAO ĐỔI VỀ TÍN CHỈ HÓA VỚI GS BRILLER, CHUYÊN GIA CẤP CAO CỦA CHƯƠNG TRÌNH FULBRIGHT**



Ngày 23/7/2007, tại Phòng họp Số 03 Công Trường Quốc Tế đã diễn ra buổi trao đổi về tín chỉ hóa với GS Vladimir Briller, chuyên gia cấp cao của chương trình Fulbright, Giám đốc Trung tâm Kế hoạch chiến lược và Nghiên cứu phát triển đơn vị, Viện Đại học Platt, Hoa Kỳ. Tham dự có đại diện lãnh đạo các ban chuyên môn liên quan đến ĐHQG-HCM và trường

ĐHKHXH&NV.

GS Briller đã trình bày vấn đề về hệ thống đào tạo theo tín chỉ tại Hoa Kỳ, hiện nay đang là cách tổ chức đào tạo phổ biến trên toàn thế giới. Cách tổ chức đào tạo theo tín chỉ cho phép nền giáo dục Hoa Kỳ đáp ứng được hai mục tiêu quan trọng là (1) cá nhân hóa việc học của sinh viên, giúp từng sinh viên có thể lựa chọn lộ trình học tập riêng nhằm phục vụ mục tiêu nghề nghiệp của chính mình sau khi ra trường; và (2) tạo cơ sở cho việc liên thông và chuyển đổi giữa các chương trình khác nhau và các trường khác nhau.

Đào tạo theo tín chỉ trước hết đòi hỏi phải có một chương trình đào tạo với hai đặc điểm sau đây: (1) cấu trúc mềm dẻo với nhiều lựa chọn cho phép sinh viên có thể lắp ghép các môn học theo mục tiêu nghề nghiệp của riêng mình, đồng thời cho phép sinh viên tổ chức việc học tập của mình theo hoàn cảnh cá nhân (vd: người có năng lực cao hơn có thể học nhiều môn hơn trong một học kỳ và tốt nghiệp sớm hơn); và (2) nội dung rõ ràng với các mục tiêu đào tạo được viết dưới dạng năng lực đạt được ở đầu ra của sinh viên (learning outcomes) để làm cơ sở cho việc liên thông và chuyển đổi.

Phân trao đổi giữa báo cáo viên và cử tọa được đề cập đến các vấn đề:

1. Việc áp dụng các phần mềm tin học vào quản lý đào tạo theo tín chỉ. Theo GS Briller, đào tạo theo tín chỉ đòi hỏi phải có rất nhiều số liệu quản lý sinh viên từ lúc bắt đầu đăng ký vào trường đến khi tốt nghiệp (và cả sau khi ra trường). Vì vậy, cần phải có phần mềm chuyên nghiệp để quản lý việc học của sinh viên.

2. Việc thiếu thống nhất trong cách hiểu về mục tiêu và cách tổ chức đào tạo theo tín chỉ tại ĐHQG-HCM nói riêng và trên toàn quốc nói chung. Theo GS Briller, cần có một sự thống nhất về mục tiêu và cách tổ chức đào tạo theo tín chỉ trong phạm vi ĐHQG-HCM nói riêng và cả nước nói chung. Sự thống nhất này cần được thực hiện trên những khía cạnh: (1) thống nhất định nghĩa thế nào là một tín chỉ (vd: bao nhiêu giờ lên lớp, bao nhiêu thời gian tự học vv), và thống nhất số lượng tín chỉ cần tích lũy để được cấp một loại văn bằng nào đó; (2) thống nhất việc xây dựng đề cương môn học, trong đó mục tiêu đào tạo phải được xác định rõ và phải đo lường được với các phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau. Nếu không thực hiện được sự thống nhất này thì sẽ rất khó cho việc liên thông và chuyển đổi giữa các chương trình khác

nhau và các đơn vị khác nhau được.

3. Khuyến khích, hỗ trợ thói quen làm việc độc lập và tự tìm tòi học của sinh viên, để thúc đẩy khả năng làm việc sáng tạo của sinh viên.

***TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ ĐHQG-HCM KHÁNH THÀNH TRỤ SỞ MỚI**



Ngày 18/8 này AUSP-Trung Tâm Ngoại Ngữ ĐHQG-HCM đã khánh thành tòa nhà mới tại địa chỉ 232/15 Võ Thị Sáu, Quận 3. Đến dự lễ có PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, PGĐ ĐHQG-HCM, ngài Jrehem Pearce Phó tổng lãnh sự quán Úc tại VN, Ông Trần Hường Phó Vụ trưởng - PGĐ VP2 Bộ GD&ĐT cùng đại diện các cơ quan đối tác với TTNN ĐHQG-HCM. Nhân dịp Lễ khánh thành trụ sở mới, PGS.TS Phan Thanh Bình, GĐ ĐHQG-HCM đã gửi thư chúc mừng TTNN trong thời gian 10 năm qua đã có nhiều cố gắng trong đào tạo, liên kết đào tạo và đạt được nhiều kết quả tốt.

Trụ sở mới AUSP-TTNN có 10 phòng làm việc, 21 phòng học, phòng tư liệu, phòng Lab, Căntin, bãi đậu xe rất tiện nghi đảm bảo công suất 300 sinh viên mỗi ca học. Nhiều dịch vụ tiện ích miễn phí cho sinh viên được triển khai như Phòng Lab, Mạng Internet ADSL, WIFI, thư viện, thư viện điện tử trực tuyến với ĐH La Trobe Úc.

AUSP là chương trình hợp tác Quốc tế của Trung tâm Ngoại Ngữ ĐHQG-HCM rất thành công trong các chương trình liên kết đào tạo cho cán bộ, lãnh đạo cơ quan nhà nước, doanh nghiệp như Đại học Luật Tp. HCM, Đại học Y Dược, Chương trình học bổng ĐH Queensland Úc, tập đoàn Liên doanh Unilever Việt Nam, Việt Nam Airlines, Dầu Khí BP, Vietsovpetro Vũng Tàu, VMS-Mobifone, công ty Meark, Bưu điện TP. HCM, Tổng công ty Điện lực Việt Nam, hiện vận hành các chương trình đào tạo trong các lĩnh vực sau:

- Đào tạo tiếng Anh du học, thương mại và giao

tiếp

- Tổ chức các buổi hội thảo chuyên môn, khóa huấn luyện nghiệp vụ.

- Đào tạo chương trình dự bị và chuyển tiếp sang các trường ĐH tại Úc.

- Tư vấn Du học.

Với cơ sở mới và những tiềm lực sẵn có, TT Ngoại ngữ ĐHQG-HCM là nơi cung ứng đào tạo tiếng Anh có chất lượng quốc tế, là điểm đến tin cậy cho phụ huynh, học sinh, sinh viên Việt Nam, là một nhà cung cấp dịch vụ đào tạo có uy tín cho các doanh nghiệp và là một đối tác đáng tin cậy của các trường đại học Úc cũng như trên thế giới.

*** NGHIỆM THU ĐỀ TÀI "XÂY DỰNG WEBSITE ĐỊNH HƯỚNG CHỌN NGÀNH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG DỰ THI PHÙ HỢP VỚI SỞ THÍCH VÀ NĂNG LỰC"**

Hội đồng KH&CN thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức nghiệm thu đề tài "Xây dựng website định hướng chọn ngành, trường đại học, cao đẳng dự thi phù hợp với sở thích và năng lực" do Đại học Quốc gia Tp. HCM chủ trì.

Đề tài được thực hiện nhằm định hướng, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp THPT chọn ngành học, bậc học, trường học phù hợp với năng lực, điều kiện cụ thể của cá nhân và nhu cầu xã hội.

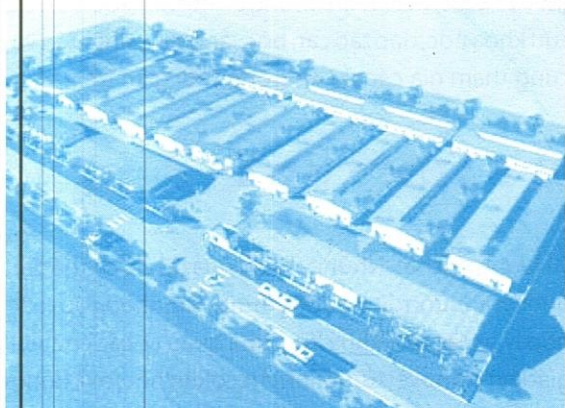
Ngoài việc nghiên cứu, xây dựng bộ câu hỏi trắc nghiệm sở thích nghề nghiệp, bảng đánh giá năng lực học tập và ước đoán khả năng thi đại học, đề tài đã tập hợp thông tin chi tiết của trên 1200 ngành đào tạo ở các trường đại học, cao đẳng từ Đà Nẵng trở vào. Từ đó, nhóm nghiên cứu đã xây dựng website trắc nghiệm hướng nghiệp với 3 chức năng chính: Tìm hiểu về ngành, về trường theo các tùy chọn; Trắc nghiệm sở thích hoặc tự xác định sở thích để tìm ngành, trường phù hợp; Tự đánh giá năng lực để tìm khối thi, ngành, trường phù hợp.

Qua 2 kỳ tuyển sinh (năm 2006, 2007), Website thực sự là bạn đồng hành của học sinh tốt nghiệp THPT, giúp học sinh có thêm kiến thức về ngành nghề, về trường và có khả năng lựa chọn ngành trên cơ sở kết hợp nguyện vọng, sở trường của cá nhân với điều kiện tuyển sinh và đào tạo của từng trường.

Hội đồng nghiệm thu kết quả đề tài đã kiến nghị Sở KH&CN xem xét để website mở rộng hơn nữa, nhiều học sinh được biết và cấp kinh phí để nhóm nghiên cứu tiếp tục thực hiện nội dung nghiên cứu định

hướng nghề nghiệp - việc làm cho sinh viên.

* ĐHQG-HCM TỔ CHỨC LỄ KHỞI CÔNG CÔNG TRÌNH XÃ HỘI HOÁ KÝ TÚC XÁ SINH VIÊN



Ngày 28/8/2007, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khởi công công trình xã hội hoá ký túc xá sinh viên. Đến dự Lễ khởi công có đ/c Tăng Hữu Phong, Phó Bí thư Thành Đoàn, Chủ tịch Hội SV Tp.HCM; đ/c Giang Ngọc Phương, Phó Chủ tịch Thường trực Hội SV Tp.HCM; Ông Trần Văn Thông, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng GD Công ty Cổ phần Hưng Á; TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM.

Nhằm tăng cường chỗ ở nội trú cho sinh viên ĐHQG-HCM, Đảng ủy-Ban Giám đốc ĐHQG-HCM đã đồng ý cho phép thực hiện chủ trương xã hội hoá việc xây dựng ký túc xá sinh viên và giao Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM tìm kiếm đối tác đầu tư xây dựng. Sau một thời gian tìm kiếm, Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM đã chính thức ký hợp đồng xây dựng ký túc xá xã hội hoá cho sinh viên ĐHQG-HCM với Công ty Cổ phần Hưng Á. Công ty Cổ phần Hưng Á là đơn vị đầu tư 100% vốn, thời gian sử dụng và khai thác công trình là 13 năm (2007 - 2020).

Ký túc xá xã hội hoá được xây dựng trên tổng diện tích 24.000 m² tại thửa đất số 24 ấp Tân Lập xã Đồng Hoà, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương, nằm cạnh Ký túc xá ĐHQG-HCM. Công ty TNHH Xây dựng Đa Năng Trẻ là đơn vị thi công công trình. Sau khi được xây dựng, ký túc xá này sẽ đảm bảo chỗ ở cho 1.500 sinh viên. Tổng dự toán công trình là 14.995.100.000 đ, thời gian xây dựng 4 tháng. Dự kiến đầu năm 2008, ký túc xá xã hội hoá sẽ chính thức tiếp nhận sinh viên.

* HS, SV ĐHQG-HCM NHẬN HỌC BỔNG ODON VALLET LẦN 7-2007

22SV Trường ĐHBách khoa, 28SV Trường ĐHKHTN



và các HS xuất sắc của Trường Phổ thông Năng Khiếu-ĐHQG-HCM vừa được nhận Học bổng Odon Vallet lần 7-2007 trong buổi lễ trao tặng học bổng diễn ra vào chiều ngày 25-8 tại Nhà hát lớn TPHCM. Có 418 suất cho HS, SV ở khu vực phía Nam có thành tích xuất sắc về lĩnh vực khoa học tự nhiên, văn học dân tộc được nhận học bổng lần này. Mỗi suất học bổng dành cho HS trị là 2,7 triệu đồng, mỗi suất dành cho SV và nhà nghiên cứu trẻ trị giá 4,2 triệu đồng. Đây là quỹ học bổng của Tổ chức Gặp gỡ Việt Nam do giáo sư Trần Thanh Vân làm chủ tịch. Học bổng mang tên của giáo sư Odon Vallet (ĐH Sorbonne, Pháp)- người đã dành số tiền thừa kế từ cha mình để trao tặng học bổng cho các bạn trẻ học giỏi ở Pháp và Việt Nam.

Được biết, trong số những HS, SV được nhận học bổng Odon Vallet lần 7-2007 thì 2 người có số điểm cao nhất khi xét chọn học bổng là HS Lê Bảo Hoàng và Ngô Minh Đức (12 chuyên tin, Trường THPT Năng khiếu- ĐHQG-HCM). Hoàng và Đức vừa đoạt huy chương đồng Olympic tin học quốc tế năm 2007. Ngoài ra còn có Trần Dạ Vương- thủ khoa 2007 của Trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM.

Ngày 8-9, học bổng Odon Vallet sẽ được trao tặng cho các HS, SV khu vực phía Bắc tại Nhà hát lớn Hà Nội.

N.Trâm

* CÔNG TY ALTERA (HOA KỲ) LÀM VIỆC VỚI TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO THIẾT KẾ VI MẠCH (ICDREC) - ĐHQG-HCM

Ngày 5/9/2007, Công ty ALTERA đã làm việc với Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Thiết kế Vi mạch - ĐHQG-HCM. ALTERA là một trong những công ty thiết kế vi mạch hàng đầu của Hoa Kỳ, hiện đã có mặt tại Việt Nam. Tham dự buổi làm việc có Ông Udi Landen, Phó Tổng Giám đốc Công ty ALTERA - Hoa Kỳ; Ông



David J Moore, Tổng Giám đốc ALTERA tại Việt Nam; PGS.TS. Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM cùng lãnh đạo các bộ phận chuyên môn liên quan. Tại buổi làm việc, hai bên đã giới thiệu về đơn vị mình, đồng thời đề xuất, thảo luận những cơ hội hợp tác nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ giảng dạy, sinh viên và cùng tham gia các dự án trong thời gian tới.

TT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

* TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA ĐHQG-HCM ĐƯỢC TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ

Ngày 07/6/2007, Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng đã ký quyết định số 709/QĐ-TTg, về việc tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho Trường Đại học Bách khoa ĐHQG-HCM, đơn vị hoàn thành xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác và dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành giáo dục năm học 2005-2006.

Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG TP HCM là một trung tâm đào tạo cán bộ kỹ thuật công nghệ và các nhà quản lý có trình độ ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Là trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ có vai trò chủ đạo trong việc thông tin và ứng dụng công nghệ mới của các nước tiên tiến trên thế giới và trong khu vực, chuyển giao công nghệ cho các ngành công nghiệp thuộc khu vực phía Nam.

Hiện Trường có 11 khoa chuyên ngành, 10 trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, 4 trung tâm đào tạo, 10 phòng ban chức năng và một công ty trách nhiệm hữu hạn. Hiện nay, trường Đại học Bách khoa đang đào tạo bậc đại học (đại học chính quy, phi chính quy và cao đẳng) và sau đại học (cao học và nghiên cứu sinh) với tổng số 25.979 sinh viên theo học.

* HỘI THẢO "NGÀNH CƠ KHÍ VIỆT NAM TRONG XU THẾ HỘI NHẬP" CHƯƠNG TRÌNH KHCN CẤP NHÀ NƯỚC KC.05, HỘI CƠ KHÍ VIỆT NAM PHỐI HỢP TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐHQG-HCM TỔ CHỨC

Trong xu thế hội nhập, đứng trước những vận hội mới của đất nước, ngành cơ khí Việt Nam cần thể hiện rõ vai trò quan trọng của mình thông qua những thành quả cụ thể, với sự nâng cao không ngừng cả

về lượng và chất. Những thành quả đó chỉ có thể đạt được với những định hướng đúng đắn, những đề xuất hợp lý từ các nhà khoa học, nhà quản lý, các chuyên gia đầy tâm huyết trong lĩnh vực cơ khí chế tạo và trong các ngành, các lĩnh vực liên quan.

Xuất phát từ yêu cầu đó, ngày 12/7/2007 tại Trường Đại học Bách khoa Tp. HCM, Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp Nhà Nước "Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ cơ khí chế tạo" (mã số KC.05), phối hợp cùng Hội Cơ Khí Việt Nam và Khoa Cơ Khí Trường Đại học Bách khoa Tp. HCM đã tổ chức Hội thảo "Ngành Cơ khí Việt Nam trong xu thế hội nhập".

Đoàn công tác Bộ Khoa học và Công nghệ - Ban Chủ nhiệm Chương trình KH&CN cấp Nhà nước KC.05 đã đến dự buổi hội thảo cùng gần 80 đại biểu đến từ các trường đại học, các viện nghiên cứu, các doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, trong đó gần 70% là cán bộ, chuyên gia đang công tác tại các doanh nghiệp và các đơn vị sản xuất.

Hội thảo đã nghe các tham luận của TS Trần Việt Hùng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội Cơ Khí Việt Nam, Chủ nhiệm Chương trình KHCN KC.05 giai đoạn 2006-2010 với chủ đề "Hoạt động khoa học công nghệ với sự phát triển của ngành cơ khí chế tạo". Tham luận đã phân tích rõ vai trò và định hướng phát triển của ngành cơ khí trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, và nêu bật những thành tựu đạt được của chương trình KC.05 trong giai đoạn 2001 - 2005. Trong 5 năm qua, đã có 1258 sản phẩm mới được tạo, 77 công trình khoa học được công bố, 41 bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, đạt được nhiều giải thưởng khoa học, đào tạo gần 100 cán bộ khoa học có trình độ sau đại học, cùng nhiều giải thưởng KHCN, nhiều tài liệu giáo trình được xuất bản, nhiều sáng chế, giải pháp hữu ích được bảo hộ. Chương trình đã đạt được nhiều kết

quả nổi bật như: tiếp cận, làm chủ các cơ sở lý thuyết của một số công nghệ nền quan trọng trong chế tạo máy như công nghệ tạo phôi chi tiết lớn, gia công không phoi, xử lý bề mặt, gia công áp lực, lắp ráp chính xác,...; ứng dụng có kết quả các phương pháp và kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu, các phương pháp mới trong thiết kế, trong công nghệ chế tạo các sản phẩm cơ khí; lập được các phần mềm phục vụ cho việc giải quyết các công việc tính toán, thiết kế, xử lý số liệu nghiên cứu, gia công cơ khí; xây dựng các QTCN cho một số công nghệ nền quan trọng của ngành cơ khí phù hợp với điều kiện trong nước, chế tạo và thử nghiệm công nghệ và chế tạo được các sản phẩm ứng dụng vào sản xuất;... TS Trần Việt Hùng đã kêu gọi các tổ chức, cá nhân ở khu vực phía Nam tích cực đề xuất các nhiệm vụ cấp Nhà Nước và tham gia nhiều hơn, mạnh mẽ hơn các đề tài, dự án của Chương trình.

Hội thảo cũng đã được nghe nhiều tham luận quan trọng với các chủ đề: Xu thế phát triển của thế giới và hướng ứng dụng công nghệ mới trong chế tạo máy ở Việt Nam (PGS.TS Phạm Ngọc Tuấn, Trường Đại học Bách khoa Tp.HCM), Một số kinh nghiệm để nhanh chóng đưa kết quả nghiên cứu vào sản xuất (TS. Hoàng Vĩnh Sinh, Đại học Bách khoa Hà Nội), "Một số kết quả nghiên cứu khoa học của Viện Cơ học Ứng dụng" (TS. Lê Duy Thạc, Phó Viện trưởng Viện Cơ học ứng dụng).

Sau phần báo cáo tham luận, trong phần tọa đàm, đoàn công tác của chương trình KC.05 đã lắng nghe nhiều ý kiến đóng góp về định hướng phát triển ngành cơ khí trước yêu cầu mới của xã hội, và đã nhận được nhiều đề xuất nhiệm vụ KHCN trong thời gian tới của các nhà khoa học.

*** CHI BỘ SINH VIÊN 2 KHOA KT XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐHBK TỔ CHỨC LỄ KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN MỚI**

Ngày 10/08/2007, Xây dựng Chi bộ Sinh viên 2 đã tổ chức lễ kết nạp Đảng viên cho quần chúng Lê Hoàng Thanh Nam và quần chúng Trần Văn Mạnh. Đây là 2 Đoàn viên ưu tú của Khoa KT Xây dựng tham gia tích cực các hoạt động Đoàn - Hội, đồng thời đạt kết quả cao trong học tập. Đặc biệt quần chúng Lê Hoàng Thanh Nam hiện là Sinh viên có điểm trung bình tích lũy cao nhất khoa Xây dựng và từng đạt giải nhì Toàn quốc môn Vật Lý. Đến thời điểm này Chi bộ đã kết nạp được 5 Đảng viên mới trong nhiệm kỳ 2006



-2008. Chi bộ đang đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong sinh viên nhằm hoàn thành chỉ tiêu đề ra trong nhiệm kỳ vừa đảm bảo được số lượng đồng thời đảm bảo chất lượng của mỗi Đảng viên đáp ứng được yêu cầu của tổ chức Đảng

*** LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA ĐHQG-HCM NHIỆM KỲ 2007 - 2012**



Trong không khí của ngày tựu trường 4/9/2007, Đại học Quốc gia TP.HCM trang trọng tổ chức lễ công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT bổ nhiệm PGS.TS Vũ Đình Thành là Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2007-2012. Tham dự có PGS.TS Phan Thanh Bình - ủy viên dự khuyết ban chấp hành TW Đảng - Giám đốc ĐHQG-HCM; Ông Đỗ Quốc Anh - Vụ trưởng - Giám đốc văn phòng 2 Bộ GD&ĐT, các phó giám đốc, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, trưởng các ban, trung tâm trực thuộc ĐHQG-HCM; nguyên Giám đốc Đại học Quốc gia, nguyên hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa các thời kỳ, lãnh đạo các cơ quan chức năng cùng với các thầy cô giáo, sinh viên bách khoa đến chúc mừng tân hiệu trưởng.

Sau hơn hai tháng nhà trường sinh hoạt chính trị, thực hiện tiến hành các bước trong quy trình giới thiệu Hiệu trưởng mới, đến nay đã có kết quả: Nhà Giáo ưu tú- PGS.TSVũ Đình Thành- nguyên Trưởng Khoa Điện -Điện tử nhiệm kỳ 2002-2007 đã có những đóng góp to lớn trong việc xây dựng Khoa Điện - Điện tử ngày một lớn mạnh và trở thành một trong những khoa mạnh nhất của trường Đại học Bách khoa, ngoài ra các công trình nghiên cứu khoa học: "Nâng cao chất lượng ảnh fax truyền trên mạng thoại" (1998), "Thiết kế thử nghiệm anten vi dải cự ly nhỏ" (2001), "Cải tiến phương pháp tính toán vùng phủ sóng của nhiều đài phát trên địa hình cụ thể dùng phương pháp phần tử hữu hạn bậc cao" (2005), Nghiên cứu ứng dụng tự động quản lý vị trí và tải trọng taxi và xe tải trong khu vực đô thị" (2005), "Xử lý cải thiện chất lượng thông tin đa truy cập" (2006)... trở thành những tài liệu hữu ích cho đồng nghiệp cũng như sinh viên trong ngành. PGS.TSVũ Đình Thành đã nhận được sự tín nhiệm của Đảng uỷ- Ban giám đốc Đại học Quốc gia, của Thầy cô giáo và các em sinh viên trong trường giữ một cương vị mới- Hiệu trưởng trường đại học bách khoa nhiệm kỳ 2007-2012.

Trong khoảnh khắc chuyển giao 50 năm thành lập và phát triển trường Đại học Bách khoa- ĐHQG-HCM trong thời kỳ đổi mới thầy PGS.TSVũ Đình Thành phát biểu:

"Nhận nhiệm vụ này, tôi hiểu rằng tôi đã được giao phó một trọng trách lớn đối với toàn thể CBCNV và toàn thể SV của trường, để thực hiện mục tiêu phấn đấu đưa trường ĐH Bách Khoa tiến lên không ngừng trong đào tạo và NCKH, xứng đáng với danh hiệu Anh Hùng Lao Động trong thời kỳ đổi mới mà Nhà Nước đã trao tặng. Tôi cũng hiểu rằng với tư cách là một trường thành viên của ĐHQG TPHCM và là một trường mạnh về KHCN trên địa bàn TPHCM, trường ĐH Bách Khoa phải đóng vai trò nòng cốt trong các hoạt động học thuật và góp phần xây dựng ĐHQG TPHCM trở thành trung tâm KHKTN về đào tạo

và nghiên cứu ở khu vực phía Nam, đồng thời góp phần xây dựng nguồn nhân lực kỹ thuật cao cho nền công nghiệp TPHCM, một TP đang trên đà phát triển rất nhanh trong cả nước. Nhìn xa hơn nữa, trường ĐH Bách Khoa còn phải đóng một vai trò chủ động trong các mối quan hệ quốc tế, tham gia các dự án liên kết nước ngoài hoặc liên kết với các doanh nghiệp trong khu vực...

Với trọng trách được giao, tôi xin hứa sẽ đem hết tâm sức của mình phục vụ cho công tác lãnh đạo nhà trường, tập hợp năng lực trí tuệ của tất cả cán bộ trong trường, tận dụng sự ủng hộ từ mọi cấp, mọi phía,... để góp phần phát triển trường theo định hướng chiến lược trung hạn và dài hạn đã được đề ra".

*** TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA CHÀO ĐÓN HƠN 3000 SINH VIÊN NHẬP HỌC**

Ngày 4/9 trường Đại học Bách khoa- Đại học Quốc gia Tp.HCM đã tiến hành làm thủ tục nhập học cho hơn 3000 sinh viên nhập học tại hai cơ sở Bách khoa và Linh Trung - Thủ Đức.

Năm học 2007 - 2008 có 11013 thí sinh đăng ký (8181 dự thi) vào 20 ngành thuộc hệ Đại học chính quy của trường ĐHBK, chỉ tiêu năm nay trường ĐHBK lấy gần 3350 sinh viên Đại học và 150 sinh viên Cao đẳng; trong đó các thí sinh dự thi có nguyện vọng học các chương trình tài năng có tổng số 50 điểm trở lên (Toán nhân 2, Lý nhân 2 và Hoá) của một số ngành (Cơ khí, CNTT, Điện - Điện tử) sẽ được chọn vào học chương trình Kỹ sư chất lượng cao (PFIEV). Kỹ sư tài năng sẽ nhập học tại cơ sở 1 trường Đại học Bách khoa, các sinh viên còn lại sẽ học tại cơ sở 2 Linh Trung - Thủ Đức.

Cũng trong những ngày đầu nhập học các đơn vị Phòng CTCT- SV, TT Hỗ trợ sinh viên, Đội CTXH, các chương trình Đào tạo tiên tiến (AUF) tham gia hướng dẫn sinh viên nhập học, cung cấp các thông tin học bổng, chế độ chính sách miễn giảm, thuê nhà trọ, đăng ký du học chương trình đào tạo liên kết...

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

***TRƯỜNG ĐHKHTN-ĐHQG-HCM TỔ CHỨC CHỢ MẶT KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH- LIỆT SĨ (27/7/1947-27/7/2007)**

Thiết thực chào mừng 60 năm Ngày thương binh- liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2007), nhằm ghi nhớ công ơn những anh hùng, liệt sĩ đã hy sinh cho đất nước, sáng

ngày 27-7, Trường ĐHKHTN đã tổ chức buổi họp mặt giữa các cán bộ, giảng viên đã và đang giảng dạy và công tác tại Trường ĐH KHTN- ĐHQG-HCM. Đến dự buổi lễ, có sự tham gia của PGS TS Dương Ái Phương- hiệu trưởng Trường ĐHKHTN, các đồng chí trong Ban Giám hiệu nhà trường, và các vị khách mời như GS



TS Lý Hòa, GS TS Nguyễn Ngọc Giao, PGS TS Huỳnh Trung, Ths Trần Công Lý....

Gần 30 vị khách mời đã cùng nhau ôn lại những kỷ niệm hào hùng của những ngày tháng tham gia kháng chiến, chia sẻ cùng nhau những khó khăn, thuận lợi trong công tác giảng dạy, những ý chí vươn lên mạnh mẽ của các thương binh, cựu chiến binh ngày ấy, để trở thành các thầy cô, các GS, PGS, Tiến sĩ, Thạc sĩ của ngày hôm nay. Qua việc chia sẻ những kỷ niệm và hoài bão của mình, các thầy cô cũng gửi gắm những niềm mong mỏi của mình cho các thế hệ sinh viên trẻ hôm nay. Buổi gặp mặt đã diễn ra thật thân tình và ấm áp.

*** CHI BỘ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐHKHTN-ĐHQG-HCM KẾT NẠP THÊM 16 SINH VIÊN VÀO ĐẢNG CSVN**



Chiều ngày 27-7, Chi bộ Sinh viên 2 Trường ĐHKHTN - ĐHQG-HCM đã tổ chức lễ kết nạp Đảng cho 11 sinh viên: Nguyễn Văn Hoàng, Lê Nguyên Khang, Mai Ngọc Tuấn Anh, Trần Thị Ngọc Hiếu, Vũ Ngọc Yến, Vũ Thu Trang, Lê Thị Thanh Tuyền, Lê Đình Nhi, Lê Đình Minh Trí, Nguyễn Minh Tân, Trần Văn Thủy. Đây là những sinh viên có thành tích khá giỏi trong học tập, là những đoàn viên ưu tú có nhiều đóng

góp tích cực cho việc phát triển phong trào đoàn hội của Trường. Ngày 29-9, tại mặt trận tỉnh An Giang, Chi bộ Sinh viên của Trường cũng đã làm lễ kết Đảng cho 5 sinh viên của Trường đang tham gia Mùa hè xanh tại đây.

Được biết, đây đều là những chiến sĩ tình nguyện Mùa hè xanh nhiều năm liên tục là chiến sĩ giỏi.

*** BANK KHOA GIÁO TRUNG ƯƠNG THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI PHÒNG THÍ NGHIỆM CÔNG NGHỆ SINH HỌC PHÂN TỬ, TRƯỜNG ĐHKHTN-ĐHQG-HCM VỀ CHƯƠNG TRÌNH TẾ BÀO GỐC (STEM CELL)**



Ngày 23-8-2007, GS.TSKH Phạm Mạnh Hùng, Phó Ban Khoa giáo TW cùng đoàn cán bộ đã đến làm việc với PTN Công nghệ Sinh học phân tử Trường ĐHKHTN. Làm việc với đoàn có PGS.TS Nguyễn Hoàng Dũng, Trưởng Ban KHCN ĐHQG-HCM, PGS.TS Trần Linh Thuộc, Phó hiệu trưởng.

ThS Phan Kim Ngọc, phụ trách Phòng PTNCNSHPT - Công nghệ sinh học động vật (Lab.C) trình bày về những công trình khoa học đã công bố về việc làm chủ, thu nhận và kiểm tra được tế bào gốc ở người. Là một trong những PTN đầu tiên ở Việt Nam đã khai thác, thao tác In vitro (trong ống nghiệm) và biệt hoá được tế bào gốc. PTN đã thu nhận và kiểm chứng thành công một số loại tế bào gốc người (cuống rốn, máu cuống rốn, da người...); thử nghiệm biệt hóa các tế bào gốc có kết quả tốt (tạo các tế bào: mỡ, xương, da, thần kinh...).

Hiện PTN đã và đang tiến hành nhiều đề tài nghiên cứu các cấp, có giá trị cao về mặt ứng dụng như tạo dòng tế bào phôi, thụ tinh trong ống nghiệm..., và đây cũng là nơi duy nhất cho đời các động vật trong ống nghiệm. Năm nay, PTN cũng đã kết hợp nghiên cứu các đề tài với TP.HCM, Viện Quân y (phía Nam) và nhiều đơn vị khác về ứng dụng tế bào gốc.

Sau khi nghe báo cáo, GS.TSKH Phạm Mạnh Hùng đã hỏi về một số quy trình nghiên cứu và chúc mừng những công trình nghiên cứu thành công có giá trị ứng dụng trong y học cao, đồng thời gợi ý một số hướng nghiên cứu cụ thể như xây dựng một chương trình độc lập về sản xuất tế bào tuyến tụy, thần kinh, não... để phục vụ bệnh nhân. GS hướng dẫn một số phương pháp hợp tác sản xuất, sử dụng tế bào gốc sao cho giá trị của những nghiên cứu này đạt hiệu quả ứng dụng tốt nhất. GS Hùng cũng đề nghị ThS Phan Kim Ngọc sớm đề xuất chủ đề nghiên cứu cụ thể về ứng dụng tế bào gốc để đăng ký gia nhập vào chương trình tế bào gốc toàn quốc.

Được biết, trước đó, ngày 18-8 Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Hoàng Văn Phong đã thăm, tặng quà và chúc mừng những thành công trong NCKH về tế bào gốc của Trường ĐH KHTN và hứa sẽ tăng cường hỗ trợ đầu tư dự án.

Minh Lan

*** TẬP HUẤN "DẠY VÀ HỌC LIÊN KẾT VỚI CỘNG ĐỒNG: LỒNG GHÉP CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG VÀO GIÁO TRÌNH GIẢNG DẠY"**

Tập huấn "Dạy và học liên kết với Cộng đồng: Lồng ghép Chương trình Học tập và Phục vụ Cộng đồng vào Giáo trình Giảng dạy" do Trung tâm Nghiên cứu Cải tiến Phương pháp Dạy và Học Đại học (Center for Educational Excellence - CEE)- Trường ĐHKHTN- ĐHQG-HCM tổ chức đã diễn ra thành công trong 2 ngày 29/08 và 30/08/2007 tại Trường ĐHKHTN. Đợt tập huấn lần này do Giáo sư Barry Messer và Cô Amy Spring, (Đại học Portland, Hoa Kỳ) thực hiện với sự tham gia của các thầy cô đến từ các Khoa, Bộ môn của Trường.

Phương pháp dạy và học liên kết với cộng đồng (Service Learning- SL) đã được khởi xướng đầu tiên tại Hoa Kỳ năm 1976. SL không chỉ đơn thuần là phương pháp sư phạm mà là phương tiện giúp SV và trường Đại học thực hiện nhiệm vụ xã hội thông qua việc gắn kết chặt chẽ nội dung, chương trình học, giáo trình, lý thuyết với thực tiễn để giải quyết các vấn đề cụ thể của cộng đồng xã hội. Hiện nay, phương pháp này đã được vận dụng tại nhiều quốc gia trên thế giới như Canada, Argentina, Chilê, Âu Châu, Ai Cập, Nam Phi, Nhật Bản, Thái Lan, Úc... và được áp dụng thành công trong nhiều ngành đào tạo khác nhau (như Toán, Hóa, Lý, Địa chất, Địa Lý, Sinh học,

Môi trường, các ngành Công nghệ...). Mục đích của đợt tập huấn này là phục vụ cho các thầy cô mong muốn tìm hiểu phương pháp SL để xây dựng lại môn học của mình. Hai đề tài chính của chương trình đợt tập huấn là: Lồng ghép nội dung Service Learning (SL) /Community-based Learning (CBL) vào môn học, Cam kết cộng đồng: "Phát triển và duy trì sự hợp tác cộng đồng".

Song song đó, buổi tập cũng có buổi thuyết trình, trao đổi và gặp gỡ giữa các giảng viên và SV, những ai quan tâm tới việc tìm hiểu về sự phát triển hợp tác với cộng đồng; các phương pháp hiệu quả để kích thích sự tham gia học tập của SV và các dự án cụ thể phù hợp với nhu cầu của các đối tác cộng đồng. Buổi tập huấn cũng giới thiệu về các hoạt động, các chương trình của Trung tâm nghiên cứu cải tiến phương pháp dạy và học đại học tại ĐHKHTN- ĐHQG-HCM.

N.Trâm

*** HAI HS TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU- ĐHQG-HCM ĐẠT 2 HUY CHƯƠNG TIN HỌC QUỐC TẾ 2007**



Đoàn học sinh Việt Nam tham dự kỳ thi Olympic Tin học quốc tế tại Croatia (15/8-22/8/2007) đã giành được 1 huy chương bạc và 3 huy chương đồng. 2 HS Lê Bảo Hoàng và Ngô Minh Đức lớp 12 chuyên tin Trường THPT Năng khiếu- ĐHQG-HCM đã đạt Huy chương Đồng. (HCB thuộc về Đoàn Mạnh Hùng (HS lớp 12 chuyên tin khối THPT, ĐHQG Hà Nội) và HS Nguyễn Hoàn Tiến (lớp 12, chuyên Tin khối THPT, ĐHQG Hà Nội) đạt HCB).

Trong năm học 2007-2008, Lê Bảo Hoàng và Ngô Minh Đức là 2 gương mặt HS tiêu biểu đoạt nhiều giải thưởng cao trong các kỳ thi HS giỏi quốc gia, thi chọn đội tuyển quốc tế...

Được biết, kỳ thi Olympic tin học quốc tế (International Olympiad in Informatics - IOI) là một kỳ thi tin học được tổ chức hàng năm dành cho học sinh trung học. Kỳ thi IOI đầu tiên được tổ chức vào năm 1989. Kỳ thi gồm hai ngày lập trình trên máy vi tính, giải quyết các bài toán về lĩnh vực thuật toán. HS dự thi theo thể thức cá nhân, mỗi nước có thể có đến bốn thành viên tham gia. HS tham dự giải được lựa chọn thông qua các kỳ thi tin học quốc gia. Ví dụ, đội tuyển Việt Nam được lựa chọn dựa trên kết quả kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia thường được tổ chức vào tháng năm hàng năm.

Ở kỳ thi năm 2006 được tổ chức tại Mexico, Việt Nam cũng có 4 HS dự thi đều đoạt giải (1 HCB và 3 HCB).

Ngọc trâm

*** TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU- ĐHQG- HCM TỔ CHỨC LỄ KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI 2007-2008**



Sáng ngày 5-9, Trường Phổ thông năng khiếu- ĐHQG- HCM đã tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2007-2008. Đến dự buổi lễ có PGS. TS. Nguyễn Đức

Nghĩa- phó ĐHQG- HCM, PGS. TS. Vũ Tinh- phó hiệu trưởng Trường ĐHKHXH&NV- ĐHQG- HCM, PGS. TS. Võ Thị Bạch Mai- Hiệu trưởng Trường Phổ thông năng khiếu- ĐHQG- HCM, ThS Trần Công Lý- chủ tịch Hội cựu chiến binh Trường ĐHKHTN- ĐHQG- HCM, TS Đoàn Lê Giang- trưởng khoa Ngữ văn- Trường ĐHKHXH&NV- ĐHQG- HCM cùng toàn thể các thầy cô, các HS, cựu HS của Trường. Thay mặt ban giám hiệu nhà trường, PGS. TS. Võ Thị Bạch Mai đã điểm lại những thành tích mà nhà trường đã đạt được trong năm học vừa qua, đồng thời khẳng định quyết tâm, Ban giám hiệu nhà trường cùng toàn thể HS và cán bộ nhà trường phát huy, giữ vững những thành tích đó, đưa Trường PTNK có những bước tiến mới trong năm học 2007-2008.

Phát biểu tại buổi lễ, TS. Nguyễn Đức Nghĩa- phó ĐHQG- HCM đánh giá cao những thành tích mà nhà trường đã đạt được trong năm học vừa qua và gửi lời chúc mừng đến các em HS và thầy cô trong năm học mới.

Tại buổi lễ, nhà trường đã trao bằng khen và khen thưởng cho: 2 HS Lê Bảo Hoàng và Ngô Minh Đức (lớp 12 chuyên tin Trường THPT Năng khiếu- ĐHQG- HCM) với thành tích xuất sắc đạt Huy chương Đồng Olympic Tin học quốc tế 2007; HS Nguyễn Thành Lộc- Á khoa của Trường ĐHKHTN- ĐHQG- HCM kỳ thi tuyển sinh ĐH- CĐ 2007; 7 HS lớp 10 đã đỗ thủ khoa vào 7 lớp chuyên của Trường PTNK năm học 2007-2008.

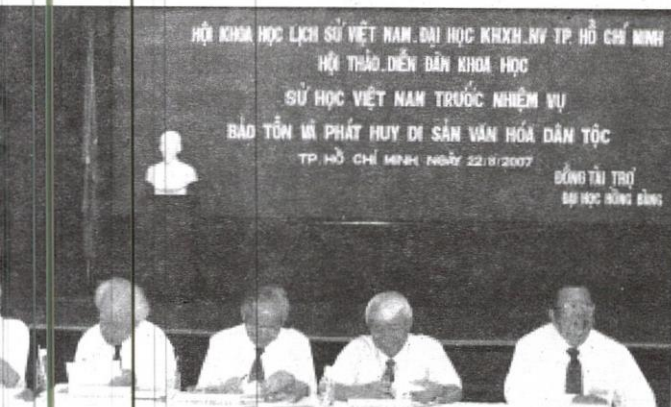
Nhân dịp lễ khai giảng, Hội Đồng Anh đã trao tặng cho HS của Trường sách phục vụ kỹ năng rèn luyện tiếng Anh.

Ngay sau tiếng trống khai trường của PGS. TS. Võ Thị Bạch Mai- hiệu trưởng Trường Phổ thông năng khiếu- ĐHQG- HCM, các HS vào lớp bắt đầu những tiết học đầu tiên của năm học mới.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH & NV

*** HỘI THẢO - DIỄN ĐÀN KHOA HỌC "SỬ HỌC VIỆT NAM TRƯỚC NHIỆM VỤ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC"**

Ngày 22/8/2008, tại Nhà Hũu nghị TPHCM, Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQG TPHCM đã phối hợp với Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam tổ chức Hội thảo- diễn đàn khoa học "Sử học Việt Nam trước nhiệm vụ bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc". Chủ tọa hội thảo gồm GS. NGND. Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, GS. NGND. Đinh Xuân Lâm, PGS. TS. Phạm Mai Hùng, PGS. TS. Phan Xuân Biên - Phó Chủ



tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, ông Dương Trung Quốc - Tổng thư ký Hội và PGS.TS. Võ Văn Sen, Hiệu trưởng Trường ĐHKHXH&NV. Tham dự hội thảo có 170 hội viên, nhà nghiên cứu lịch sử, văn hoá, nhà quản lý văn hoá nghệ thuật, ... thuộc các tỉnh thành trong cả nước.

Khai mạc Hội thảo, GS. NGND. Phan Huy Lê khẳng định những thành tựu đã đạt được trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hoá dân tộc, như sự ra đời của "Luật di sản văn hoá" cũng như việc Việt Nam, từ năm 1993 đến nay, đã có 7 di sản được UNESCO công nhận là Vịnh Hạ Long, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Khu di tích Mỹ Sơn, Nhã nhạc Cung đình Huế, Cổng chiêng Tây Nguyên. Các thành tựu khác cũng đáng tự hào là việc thu thập, nghiên cứu, phục hồi và phát triển thành công một số bộ phận cấu thành văn hoá dân gian như Múa rối nước, Ca trù, kho tàng sử thi Tây Nguyên, ... Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tiến bộ và tích cực đó, vẫn còn ngổn ngang bao nhiêu vấn đề như không ít di tích vẫn bị lấn chiếm, phá huỷ; nhiều di tích quan trọng bị xuống cấp; công việc trùng tu, tôn tạo một số di tích không đúng yêu cầu khoa học làm huỷ hoại phần nguyên gốc của di sản; nhiều công trình xây dựng không chấp hành nghiêm túc Luật Di sản văn hoá, ...

Hội thảo đã nghe 11 tham luận của các nhà khoa học về nhiều chủ đề quan trọng về lý luận cũng như thực tiễn như "Con đường tiếp cận di sản văn hoá Việt Nam", "Bảo vệ và phát huy di sản văn hoá trong quá trình phát triển và hội nhập", "Di sản và di chứng văn hoá thuộc địa Pháp", "Di tích và quản lý di tích thành Thăng Long", "Bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể", "Bảo tồn và phát triển di tích Hội An", "Bảo tồn di tích Cố đô Huế", "Tôn tạo và phát huy di tích văn hoá Hải Dương", "Di tích văn hoá Ốc Eo", ...

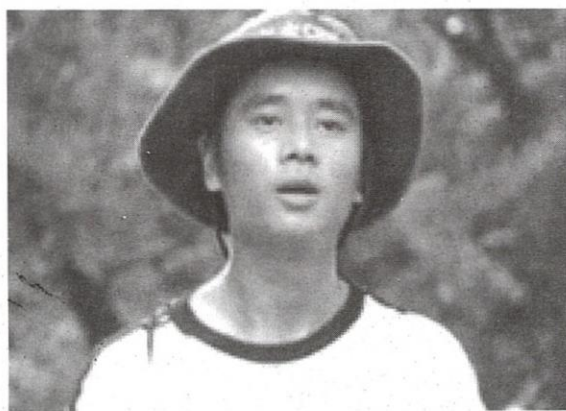
Chiều cùng ngày, các nhà khoa học thảo luận xoay quanh các nội dung: thực trạng di sản văn hoá Việt Nam, bối cảnh lịch sử của di sản văn hoá Việt Nam và bảo tồn, phát huy di sản, Luật Di sản văn hoá Việt Nam, ...

Trong phát biểu tổng kết, GS. NGND. Phan Huy Lê khẳng định tinh thần trách nhiệm của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam và các nhà khoa học tham gia Hội nghị trước những vấn đề bức xúc trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. GS. Cho rằng, bảo tồn và phát huy di sản văn hoá là hai mặt của một vấn đề và không hề mâu thuẫn với nhau và kêu gọi các hội viên, các nhà khoa học, nhà quản lý văn hoá nêu cao vai trò của mình, đóng góp thiết thực vào công tác hết sức quan trọng và cấp bách này.

T. Lương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

***HÀNH TRÌNH XUYỀN VIỆT CHIẾN CÔNG VÀ GIÁ CỦA LÊ VIỆT HỒNG VÀ NHÓM CHẠY ĐANG BẮC NHÂN NGÀY QUỐC KHÁNH 2-9**



Hành trình xuyên Việt của Lê Việt Hồng và nhóm bạn trải qua 50 ngày với một tinh thần ý chí quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách và đã kịp về tới Thủ đô Hà Nội dâng hoa viếng Bác đúng ngày 2-9.

Trên những chặng đường của mình Việt Hồng luôn được bạn bè, thầy cô giáo, huyện Đoàn, Tỉnh đoàn các địa phương cùng nhau tiếp thêm sức mạnh cho nhóm. Cũng có không ít những người cho rằng: "Hồng là một kẻ điên rồ" ... và Hồng đã trả lời rất vui rằng bên cạnh Hồng còn nhiều người "điên rồ" khác ... đang ủng hộ Hồng.

Đúng 6 giờ 30 phút ngày 2.9, nhóm Việt Hồng tới trường Đại học Xây dựng Hà Nội. Đón đoàn có TS. Nguyễn Khắc Cảnh trưởng Ban CTCT-SV Đại học Quốc gia TP. HCM, PGS.TS Hồ Thanh Phong - Hiệu trưởng trường ĐH Quốc tế TP. HCM đích thân ra đón, tặng hoa và trao phần thưởng cho Lê Việt Hồng. Thành đoàn TP Hà Nội, Đoàn trường ĐH Quốc tế, Đoàn trường ĐHQG Hà Nội cử khoảng 100 thành viên ra đón và chạy bộ cùng Việt Hồng đến quảng trường Ba Đình, tiến vào viếng Lăng Bác. Chiều cùng ngày Đài truyền hình Việt Nam VTV đã tổ chức ghi hình và phỏng vấn trực tiếp nhóm chạy Việt Hồng, buổi tối

ĐHQG Hà Nội đã tổ chức "Đêm giao lưu - Hành trình xuyên Việt" với sinh viên Khoa Quốc Tế và sinh viên các trường khác thuộc khu vực quận Cầu Giấy. Lãnh đạo T.Ư Đoàn cũng đến tham dự buổi giao lưu này. Việt Hồng cùng năm đồng đội được đi tham quan những thắng cảnh nổi tiếng của Hà Nội và các vùng lân cận trước khi lên tàu về TP Hồ Chí Minh vào ngày 4.9.

Ngày 2.9, tại Hà Nội, chị Lâm Phương Thanh, Bí thư T.Ư Đoàn, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam đã có buổi tiếp và động viên các bạn trẻ của đoàn hành trình xuyên Việt thuộc trường Đại học Quốc tế - ĐHQG gia TP.HCM. Thay mặt T.Ư Hội Sinh viên Việt Nam, chị Lâm Phương Thanh đã trao tặng bằng khen cho bạn Lê Việt Hồng - thành viên trong đoàn đã có sáng kiến tổ chức "Hành trình xuyên Việt" từ TP.HCM ra Hà Nội nhằm tuyên truyền về an toàn giao thông và kêu gọi ủng hộ Quỹ bệnh nhân ung thư nghèo.

Việt Hồng đã tâm sự: "Hành trình xuyên Việt là một chuyến đi vô giá! Hồng đã ước mơ và tưởng chừng không thể thực hiện được nhưng với lòng quyết tâm cao độ đã thực hiện được mơ ước đó bằng nỗ lực của bản thân cùng với sự giúp đỡ của mọi người. Với trái tim nhiệt huyết của tuổi trẻ, ai cũng có một ước mơ riêng. Hãy hành động với tất cả sức trẻ của mình, Hồng tin rằng các bạn sẽ thành công!". Thấy Hồ Thanh Phong - Hiệu trưởng trường ĐHQG Quốc tế: "Chúng tôi rất khâm phục và tự hào về Lê Việt Hồng, một tấm gương của sự quyết tâm và một tấm lòng cao cả. Trong thời đại ngày nay, một sinh viên có suy nghĩ và hành động vì cộng đồng như Việt Hồng là điều rất đáng biểu dương, trân trọng. Trường ĐHQG Quốc tế sẽ phát động một phong trào học tập theo tấm gương của Lê Việt Hồng, không chỉ trong hoạt động xã hội mà còn trong các lĩnh vực khác như: học tập, nghiên cứu khoa học".

*** LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ - ĐHQG-HCM**

Sáng 30.8.2007, tại Hội trường Khu Công nghệ phần mềm ĐHQG-HCM, Trường ĐHQG đã trang trọng tổ chức công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT bổ nhiệm PGS.TS Hồ Thanh Phong làm Hiệu trưởng Trường ĐHQG Quốc tế - ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2007-2012.

Tham dự có ông Đặng Ngọc Liệp, chuyên viên cao cấp Vụ Tổ chức Cán bộ thuộc Bộ Giáo dục và Đào



tạo, PGS.TS Phan Thanh Bình - Ủy viên dự khuyết TW Đảng, Giám đốc ĐHQG-TPHCM, TS. Nguyễn Đức Nghĩa - Phó Giám đốc ĐHQG-TPHCM, cùng đại diện lãnh đạo các trường thành viên và các đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM, đại diện lãnh đạo A25 và PA25, Khu Công nghệ cao và một số trường ĐH trên địa bàn TP.HCM

Ông Đặng Ngọc Liệp, chuyên viên cao cấp Vụ Tổ chức Cán bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố quyết định số 3966/QĐ-BGD-ĐT ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ nhiệm PGS.TS Hồ Thanh Phong, giữ chức vụ hiệu trưởng trường Đại học quốc tế ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2007-2012.

PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM đã phát biểu chúc mừng PGS.TS Hồ Thanh Phong và mong muốn đồng chí tân Hiệu trưởng sẽ chung sức, chung lòng cùng tập thể lãnh đạo trường ĐHQG tổ chức, quản lý, chỉ đạo tốt công tác của trường, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng trường ĐHQG ngày càng lớn mạnh, góp phần xây dựng ĐHQG-HCM phát triển bền vững.

PGS.TS Hồ Thanh Phong đã phát biểu cảm ơn toàn thể các thầy, cô giáo, các cán bộ, viên chức nhà trường; cảm ơn Đảng ủy và Ban giám đốc ĐHQG-HCM, lãnh đạo Bộ GD&ĐT đã tin tưởng giới thiệu và trao cho trọng trách Hiệu trưởng Trường ĐHQG và hứa sẽ cùng tập thể lãnh đạo Nhà trường tăng cường đoàn kết, chủ động sáng tạo tìm các giải pháp, khai thác và phát huy các nguồn lực và điều kiện hiện để xây dựng trường ĐHQG trở thành một cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học chất lượng cao đứng đầu của đất nước, tiến tới ngang tầm các trường đại học tiên tiến trong khu vực và thế giới.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

* LỄ KỶ NIỆM 1 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐHQG-HCM



Ngày 20/7/2007, trường ĐHCông nghệ thông tin ĐHQG-HCM đã trọng thể tổ chức Lễ kỉ niệm 1 năm ngày thành lập. Đến dự lễ có TS.Nguyễn Đức Nghĩa, PGĐĐHQG-HCM, PGS.TS Nguyễn Tấn Phát và PGS.TS Trần Chí Đáo, nguyên GD ĐHQG-HCM, lãnh đạo các trường thành viên/đơn vị, các ban chức năng thuộc ĐHQG-HCM, Ban Giám hiệu, các cán bộ giảng viên cùng đông đảo học viên cao học, sinh viên của trường, ngoài ra còn có các vị khách mời đến từ các đơn vị hợp tác với trường như các Công ty Microsoft, Nguyễn Hoàng, Sara, FCG...

Trường ĐHCNTT được thành lập theo quyết định số 134/2006/QĐ-TTg, ngày 08/6/2006 của Thủ Tướng Chính phủ trên cơ sở sắp xếp lại Trung tâm CNTT thuộc ĐHQG-HCM và trở thành trường thành viên thứ năm của ĐHQG-HCM. Hiện trường đang đào tạo 5 ngành chính ở bậc đại học (Khoa học máy tính, Kỹ thuật máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính và truyền thông, Hệ thống thông tin), đào tạo sau đại học về CNTT được tổ chức theo hướng gắn kết chặt chẽ với thực tiễn và nghiên cứu, các chương trình phát triển CNTT, các đề tài, dự án quốc gia, quốc tế và khu vực. Bên cạnh đó trường còn đẩy mạnh hợp tác với các cơ sở nghiên cứu CNTT hàng đầu trong Khu vực và Thế giới.

Tại lễ kỷ niệm, GS.TSKH Hoàng Văn Kiếm, Hiệu trưởng nhà trường đã điểm lại những dấu mốc quan trọng trong quá trình thành lập trường, những khó khăn, thiếu thốn mà cán bộ giảng viên đã cố gắng nỗ lực hết mình cùng Ban Giám hiệu nhà trường vượt qua để ổn định, đưa trường trở thành một địa chỉ đào tạo - nghiên cứu CNTT trình độ cao, góp phần tích cực vào sự phát triển của nền công nghiệp Công nghệ

Thông tin Việt Nam góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nhân dịp kỷ niệm một năm thành lập, Nhà trường đã tổ chức phát 63 bằng Thạc sĩ CNTT và 52 bằng cử nhân CNTT vừa được công nhận tốt nghiệp.

Phát biểu tại buổi lễ, TS.Nguyễn Đức Nghĩa đã ghi nhận những thành tích, đóng góp to lớn cùng sự trưởng thành của trường và chúc mừng những kết quả bước đầu mà trường ĐHCNTT đã đạt được, đồng thời nhắc nhở Trường ĐHCNTT bên cạnh việc mở rộng quy mô và loại hình đào tạo, cần quan tâm đến nâng cao chất lượng đào tạo.

Tại buổi lễ, Công ty SaRa đã trao 20 suất học bổng, mỗi suất trị giá 1 triệu đồng, Công ty Nguyễn Hoàng đã trao 20 triệu đồng học bổng, Công ty FCG trao 10 suất học bổng, trị giá 1.500.000đ/suất, Công ty TMA trao 10 phần quà lưu niệm cho các sinh viên có thành tích cao trong học tập, tập đoàn Microsoft đã trao phần thưởng cho sinh viên thắng cuộc trong cuộc thi "cửa sổ kiến thức"...

Với những kết quả đạt được trong năm học 2006-2007 vừa qua, có 5 tập thể của trường được công nhận tập thể xuất sắc, 8 tập thể tiến tiến, 21 cá nhân được công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 66 cá nhân đạt lao động tiên tiến vì đã có nhiều thành tích đóng góp trong công tác giảng dạy và xây dựng nhà trường. Cũng tại buổi lễ Nhà trường đã khen thưởng cho 21 sinh viên có thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2006-2007, hỗ trợ 20 suất học bổng cho các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn có thành tích cao trong học tập.

Minh Lan

* TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TIẾN HÀNH LÀM THỦ TỤC NHẬP HỌC CHO CÁC TÂN SINH VIÊN NĂM HỌC 2007

Sáng ngày 4/9/2007, Trường Đại học Công nghệ Thông tin (CNTT) thuộc Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh đã tiến hành làm thủ tục nhập học cho 511 thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 trong kỳ thi đại học năm 2007. Ngay trong buổi sáng, đã có hơn 480 sinh viên làm thủ tục nhập học vào 5 ngành học của trường: Khoa học máy tính, Kỹ thuật máy tính, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính, Hệ thống thông tin.

Được biết bắt đầu từ năm nay, Trường CNTT tiếp nhận cơ sở vật chất ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng



với 6 phòng học, 4 phòng chức năng và 3 phòng máy, bố trí sinh viên mới học tại đây. Ngày mai các tân sinh viên của trường sẽ bước vào lớp học chính trị đầu khoá.

Được biết số sinh viên nhập học chính quy vào trường ĐHCNTT nguyện vọng 1 đạt 96%

* THÊM MỘT CƠ HỘI HỌC CỬ NHÂN CNTT

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

* HỘI NGHỊ GIAO BAN GIỮA HAI ĐẠI HỌC QUỐC GIA



Thực hiện văn bản thoả thuận hợp tác giữa ĐHQGHN và ĐHQG TP.HCM ký ngày 4/1/2003, một

Bắt đầu từ năm học này, Trường ĐH Công nghệ thông tin (ĐHQG TP.HCM) sẽ tuyển sinh thêm chương trình đào tạo từ xa chuyên sâu ngành công nghệ thông tin bên cạnh chương trình cử nhân công nghệ thông tin từ xa qua mạng đã được tiến hành nhiều năm nay.

Đây là chương trình sử dụng chương trình đào tạo, giáo trình, tài nguyên học tập của hệ chính quy thuộc Trường ĐH Công nghệ thông tin. Thời gian lên lớp là 50% so với thời lượng sinh viên chính quy.

Chương trình gồm các chuyên ngành: khoa học máy tính, mạng máy tính truyền thông, kỹ thuật phần mềm, hệ thống thông tin và kỹ thuật máy tính. Đối tượng dự tuyển là những thí sinh dự thi khối A đạt từ điểm sàn chung trở lên.

Thời gian đăng ký từ nay đến hết 10-9-2007 tại văn phòng tuyển sinh Trường ĐH Công nghệ thông tin (ĐHQG TP.HCM), 137E Nguyễn Chí Thanh, Q.5 hoặc 34 Trương Định, Q.3, TP.HCM.

H.Thuật (TT)

chương trình hợp tác chặt chẽ, toàn diện giữa hai ĐHQG nằm ở hai đầu đất nước đã được thực hiện. Hàng năm, theo thông lệ, một cuộc họp giao ban giữa hai Đại học quốc gia được tổ chức luân phiên dưới sự chủ trì của một trong hai đại học nhằm tổng kết những kết quả hợp tác đã đạt được trong năm trước và cùng nhau thống nhất các nội dung hợp tác trọng tâm trong năm tiếp theo.

Ngày 25/8, Hội nghị giao ban giữa ĐHQGHN và ĐHQG TP.HCM năm 2007 đã được tổ chức dưới sự chủ trì của ĐHQGHN. Tham dự Hội nghị có các đồng chí trong Ban giám đốc, lãnh đạo các Ban chức năng và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc của hai ĐHQG. GS.VS Đào Trọng Thi, Giám đốc ĐHQGHN và PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG TP. HCM đồng chủ trì Hội nghị.

Thay mặt lãnh đạo hai ĐHQG, GS.TS Mai Trọng Nhuận, Phó Giám đốc ĐHQGHN đã trình bày báo cáo về hoạt động hợp tác giữa hai ĐHQG năm học 2006 - 2007 và kế hoạch nhiệm vụ hợp tác năm học 2007 - 2008.

Trong năm học 2006 - 2007, thực hiện kế hoạch đã được thống nhất tại Hội nghị giao ban tháng 8/2006, các hoạt động hợp tác giữa hai ĐHQGHN tiếp tục được thực hiện và ngày càng đi vào chiều sâu. Các hoạt động tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu nhằm đẩy nhanh lộ trình nâng cao chất lượng đào tạo hướng

tới chuẩn đại học tiên tiến khu vực và quốc tế; đẩy mạnh hợp tác trong hoạt động khoa học công nghệ theo hướng nâng cao chất lượng khoa học và giá trị thực tiễn, gắn kết chặt chẽ với đào tạo và nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, một số hoạt động hợp tác, trao đổi kinh nghiệm trên một số lĩnh vực như tổ chức cán bộ, hợp tác quốc tế,... cũng được tiến hành khá có hiệu quả trên cơ sở phát huy thế mạnh của mỗi bên.

Tại hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận về kế hoạch hợp tác giữa hai ĐHQG trong năm 2007 - 2008. Lãnh đạo hai ĐHQG thống nhất xác định ưu tiên, tạo mọi điều kiện cho các hoạt động liên kết giữa hai ĐHQG nói chung và các đơn vị trực thuộc nói riêng về đào tạo (đặc biệt là đào tạo sau đại học) và khoa học công nghệ. Hai bên cùng hợp tác theo hướng triển khai thực hiện các chương trình đào tạo đạt trình độ quốc tế, các đề tài, dự án liên kết về khoa học công nghệ có giá trị tầm khu vực và quốc tế, khuyến khích các đơn vị đẩy mạnh trao đổi học thuật, hình thành các nhóm nghiên cứu chung... Một số nội dung hợp tác xuất phát từ tình hình, nhiệm vụ thực tế như: trao đổi kinh nghiệm trong quản lý, tổ chức đào tạo tín chỉ, khả năng xây dựng quỹ hợp tác phát triển hai ĐHQG, khả năng phối hợp trong hoạt động hợp tác quốc tế, kiểm định chất lượng, sử dụng nguồn nhân lực để phục vụ có hiệu quả công tác đào tạo, NCKH, từng bước tiến tới xây dựng "văn hoá ĐHQG" ... đã được Hội nghị thảo luận sôi nổi với nhiều ý kiến tâm huyết và trong bầu không khí cởi mở, thân mật.

Thay mặt lãnh đạo ĐHQG TP. HCM, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc đã tặng GS.VS Đào Trọng Thi - Giám đốc ĐHQGHN bức tranh lưu niệm nhân sự kiện GS.VS được Quốc hội tín nhiệm bầu làm Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội kiêm Chủ nhiệm ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh thiếu niên nhi đồng của Quốc hội.

Thanh Lan

*** HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ**

Hội nghị đã được Trường ĐHKHTN tổ chức ngày 22/8/2007 tại Hội trường tầng 7 Nhà T5.

Tham dự hội nghị có đại diện lãnh đạo các phòng chức năng, đông đủ các thầy cô giáo, cán bộ các Khoa và bộ môn trực thuộc. PGS.TS Bùi Duy Cam - Phó Hiệu trưởng Nhà trường chủ trì hội nghị.

Hội nghị đã được nghe Phó Hiệu trưởng Bùi Duy Cam giới thiệu về phương thức đào tạo theo tín chỉ, một số vấn đề có liên quan khi thực hiện chuyển đổi

từ phương thức đào tạo theo niên chế sang phương thức đào tạo theo tín chỉ.

Tại hội nghị, các đại biểu tham dự đã tập trung thảo luận, góp ý cho công tác xây dựng chương trình đào tạo, đề cương môn học; phương pháp dạy - học, kiểm tra đánh giá; nâng cao hiệu quả của công tác truyền thông; sự phối kết hợp giữa các bộ phận chức năng khi triển khai thực hiện...

PV

*** HƯỚNG TỚI XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO THẠC SĨ NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ VỚI CHLB ĐỨC**

Đó là chủ đề của buổi tọa đàm khoa học do Khoa Quốc tế học, Trường ĐHKHXH&NV phối hợp với ĐH Humboldt - CHLB Đức và Cơ quan trao đổi hàn lâm CHLB Đức (DAAD) tổ chức ngày 14/8/2007.

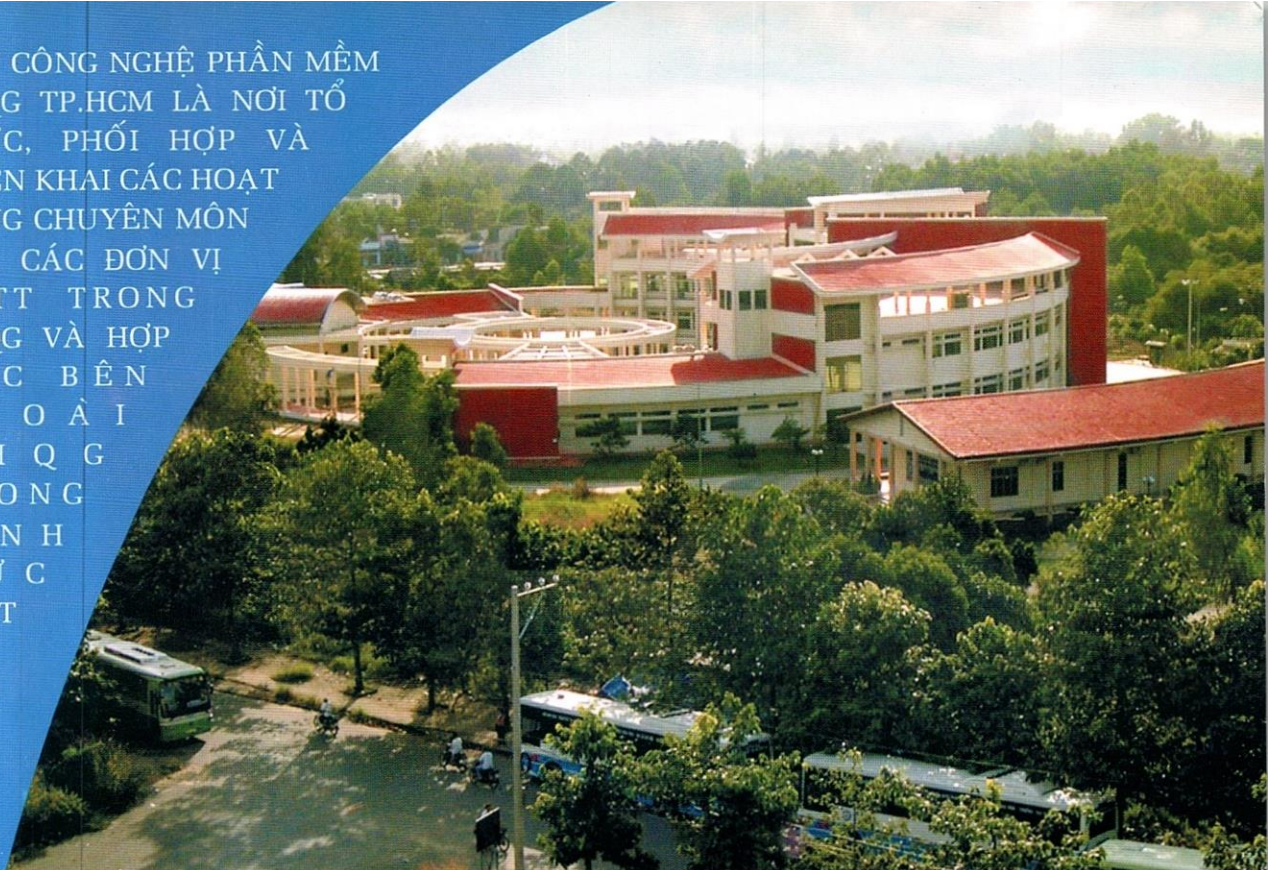
Tham dự buổi tọa đàm có Giáo sư Vincent J.H. Houben - Trường ĐH Humboldt; về phía Trường ĐHKHXH&NV có PGS.TS Lâm Bá Nam - Phó hiệu trưởng Nhà trường, TS. Phạm Quang Minh - Chủ nhiệm Khoa Quốc tế học. Cùng dự còn có rất đông các giáo sư, nhà khoa học đến từ Học viện Quan hệ quốc tế, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền, Viện KHXH Việt Nam, Viện Nghiên cứu Châu Âu và các thầy cô, sinh viên Khoa Quốc tế học.

Các đại biểu đã được nghe một số báo cáo như "Liên kết đào tạo quốc tế - kinh nghiệm của Đức và Châu Âu" của Giáo sư Vincent J.H. Houben, "Nhu cầu liên kết đào tạo quốc tế thạc sĩ ngành Quan hệ quốc tế ở Việt Nam" (GS. Vũ Dương Ninh), "Kinh nghiệm liên kết đào tạo quốc tế của Học viện Quan hệ quốc tế" (TS. Nguyễn Thái Yên Hương), "Một số quy định về xây dựng chương trình liên kết đào tạo quốc tế bậc sau đại học ở ĐHQGHN" (PGS.TS Hoàng Văn Vân), "Định hướng xây dựng chương trình khung liên kết đào tạo quốc tế thạc sĩ ngành Quan hệ quốc tế ở Khoa Quốc tế học" (TS. Phạm Quang Minh và TS. Hoàng Khắc Nam)...

Tại buổi tọa đàm, đại biểu cũng đã tập trung thảo luận một số vấn đề liên quan đến việc xây dựng chương trình liên kết đào tạo quốc tế nói chung và chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quan hệ quốc tế của Khoa Quốc tế học Trường ĐHKHXH&NV với CHLB Đức nói riêng. Đó là khả năng hợp tác của các đơn vị, giáo sư tham gia giảng dạy, học viên, ngôn ngữ giảng dạy, khung chương trình...

V.O

KHU CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM
ĐHQG TP.HCM LÀ NƠI TỔ
CHỨC, PHỐI HỢP VÀ
TRIỂN KHAI CÁC HOẠT
ĐỘNG CHUYÊN MÔN
CỦA CÁC ĐƠN VỊ
CNTT TRONG
ĐHQG VÀ HỢP
TÁC BÊN
NGOÀI
ĐHQG
TRONG
LĨNH
VỰC
CNTT



NƠI HỘI NHẬP CỦA TRI THỨC VÀ CÔNG NGHỆ

■ TỔNG QUAN

Khu Công nghệ Phần mềm Đại học Quốc gia TP.HCM, tên giao dịch: VNU-ITP, được thành lập theo Quyết định số 157/QĐ/ĐHQG/TCCB ngày 02 tháng 05 năm 2003 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Triển khai các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Phát triển sản phẩm & dịch vụ CNTT

■ CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CỤ THỂ

- Tư vấn, xây dựng, quản trị và bảo vệ hệ thống thông tin.
- Nghiên cứu phát triển ứng dụng an ninh mạng.
- Vườn ươm CNTT nơi hỗ trợ các sản phẩm, doanh nghiệp tiềm năng.
- Nghiên cứu, thiết kế, triển khai thực hiện các dự án CNTT.
- Triển khai các Chương trình đào tạo nguồn nhân lực về CNTT:
 - + Đào tạo công nghệ mạng theo tiêu chuẩn của Cisco Networking Academy và Sun Microsystems Education.
 - + Đào tạo và huấn luyện nhân lực phục vụ Đề án tin học hóa quản lý hành chính (đề án 112 - Chính phủ).
 - + Bồi dưỡng kiến thức nâng cao cho các giảng viên về CNTT theo chuẩn quốc tế.
 - + Tổ chức các Hội thảo Khoa học Công nghệ.

VNU-ITP

**ƯU TIÊN CÁC HOẠT ĐỘNG MANG TÍNH CHẤT
HỢP TÁC GIỮA ĐHQG-HCM, VÀ CÁC ĐƠN VỊ
NGHIÊN CỨU SẢN XUẤT KHÁC.**